

PHỤC TRUYỀN LUẬT LỆ

Tác Giả

Môi-se, ngoại trừ chương cuối có lẽ do Giô-suê ghi lại

Viết Khi Nào

Sách này được viết vào khoảng 1407–1406 T.C., trong thời gian dân I-sơ-ra-ên hạ trại ở phía đông Sông Giô-đanh.

Mục Đích

Nhắc lại cho con dân Chúa những gì Đức Chúa Trời đã làm cho họ và kêu gọi họ tiếp tục tận hiến cuộc đời để thờ phượng và phục vụ Ngài.

Câu Gốc

“Vây bây giờ khá biết rằng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chính là Đức Chúa Trời. Ngài là Đức Chúa Trời thành tín, Đấng giữ giao ước và tình thương với những người yêu kính Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài cho đến ngàn thế hệ về sau.” (7:9)

Bố Cục

- Nhắc lại những gì Đức Chúa Trời đã làm cho dân I-sơ-ra-ên (1:1 – 4:43)
- Những nguyên tắc sống đời thánh thiện (4:44 – 28:68)
 - Nhắc lại Mười Điều Răn
 - Khuyến hãy yêu kính và thờ phượng Đức Chúa Trời
 - Quy luật về sự thờ phượng đúng
 - Những luật lệ lãnh đạo đất nước
 - Hậu quả của sự vâng lời Chúa hoặc bất tuân lời Ngài
- Kêu gọi quyết tâm thờ kính Đức Chúa Trời (29:1 – 30:20)
- Chuyển giao quyền lãnh đạo cho Giô-suê (31:1 – 34:12)

Các Nhân Vật Chính

Môi-se, Giô-suê

Diễn Văn Thứ Nhất của Môi-se

Nhắc Lại Biến Cố ở Hô-rếp

1 ¹Đây là những lời Môi-se đã nói với toàn dân I-sơ-ra-ên bên kia Sông Giô-đanh, trong đồng hoang, ở đồng bằng đối ngang Su-phơ, khoảng giữa Pa-ran và Tô-phên, La-ban, Ha-xê-rốt, và Đì-xa-háp.

²Từ Hô-rếp đi theo ngả đường Núi Sê-i-rơ phải mất mười một ngày mới đến Ca-đe Ba-nê-a.

³Thời gian trôi qua, vào ngày mồng một, tháng thứ mười một, năm thứ bốn mươi, Môi-se nói với dân I-sơ-ra-ên những gì CHÚA đã truyền cho ông phải nói với họ. ⁴Ông làm việc ấy sau khi đã đánh bại Vua Si-hôn của dân A-mô-ri, trị vì ở Hếch-bôn, và Vua Ốc của dân Ba-san, trị vì ở Ách-ta-rốt và Ết-rê. ⁵Khi còn ở bên kia Sông Giô-đanh, trong xứ Mô-áp, Môi-se đã bắt đầu giảng dạy luật pháp này như sau:

⁶“CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã phán với chúng ta tại Hô-rếp rằng, ‘Các người đã ở tại núi này khá lâu. ⁷Hãy nhổ trại và lên đường. Hãy đi về hướng núi của dân A-mô-ri và về các vùng phụ cận của chúng trong đồng bằng, đến các miền cao nguyên và các miền đồng bằng. Hãy vào tận miền nam và đến dọc miền duyên hải. Hãy tiến về xứ của dân Ca-na-an và về hướng Li-băng. Hãy đi đến tận Sông Cả, tức Sông Ó-phơ-rát. ⁸Này, Ta ban xứ đó cho các người. Hãy đi vào và chiếm lấy xứ mà Ta, CHÚA, đã thề ban cho tổ tiên các người là Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp, cùng ban cho dòng dõi của họ.’

⁹Lúc ấy tôi đã nói với anh chị em rằng, ‘Một mình tôi không thể mang nổi anh chị em. ¹⁰CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cho anh chị em sinh sôi nảy nở ra nhiều. Kia, ngày nay anh chị em đã đông như sao trên trời. ¹¹Cầu xin CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, làm cho anh chị em gia tăng gấp ngàn lần hơn và ban phước cho anh chị em như Ngài đã hứa với anh chị em. ¹²Còn phần tôi, làm sao một mình tôi có thể kham nổi trách nhiệm nặng nề trong việc xét xử các vụ tranh tụng của anh chị em? ¹³Hãy chọn giữa các chi tộc của anh chị em những người khôn ngoan, tài trí, và có tiếng tốt để làm những người lãnh đạo của anh chị em.’ ¹⁴Anh chị em đã trả lời với tôi, “Kế hoạch ông đề nghị thật là tốt.” ¹⁵Vì thế tôi đã lấy những thủ lãnh từ các chi tộc của anh chị em, những người khôn ngoan và có tiếng tốt; tôi đã lập họ làm những người lãnh đạo của anh chị em để họ làm những người chỉ huy ngàn người, những người chỉ huy trăm người, những người chỉ huy năm mươi người, những người chỉ huy mười người, và những quan chức trong các chi tộc của anh chị em. ¹⁶Lúc ấy tôi đã truyền cho các thẩm phán của anh chị em rằng, “Hãy lắng nghe cho tường tận sự tranh tụng của anh chị em mình, rồi phán xét công bình giữa người này với người kia, bất kể những người đó là công dân hay ngoại kiều. ¹⁷Anh chị em chớ thiên vị trong khi xét xử. Bất kể vụ tranh tụng đó nhỏ hay lớn, anh chị em phải nghe hai bên cho thấu đáo. Dù ai có hăm dọa gì, anh chị em cũng đừng sợ, vì anh chị em thay mặt Đức Chúa Trời mà xét xử. Những vụ kiện nào anh chị em thấy quá khó xử, hãy chuyển vụ kiện đó đến tôi, và tôi sẽ nghe cho.”

¹⁸Vậy lúc đó tôi đã truyền cho anh chị em những điều anh chị em phải làm.

Dân I-sơ-ra-ên Không Chịu Vào Đất Hứa

¹⁹Lúc đó theo lệnh của CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, chúng ta đã rời Hô-rếp mà đi về miền đồi núi của dân A-mô-ri. Chúng ta đã đi qua sa mạc mênh mông và ghê rợn mà anh chị em đã thấy. Cuối cùng chúng ta cũng đã đến được Ca-đe Ba-nê-a. ²⁰Lúc đó tôi nói với anh chị em, ‘Chúng ta đã đến được miền đồi núi của dân A-mô-ri, xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, sẽ ban cho chúng ta. ²¹Hãy xem, trước mặt là xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban cho anh chị em. Hãy đi lên và chiếm lấy như CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, đã hứa ban cho anh chị em. Đừng sợ hãi và đừng nản lòng.’

²²Bấy giờ tất cả anh chị em đều đến nói với tôi, ‘Xin chúng ta hãy cử người đi do thám xứ cho chúng ta, rồi về báo lại cho chúng ta biết nên chọn ngả nào để tiến lên và các thành nào sẽ tiến chiếm.’ ²³Tôi thấy đề nghị đó rất tốt, nên đã chọn mười hai người trong vòng anh chị em, mỗi người đại diện một chi tộc. ²⁴Họ đã ra đi, lên vùng cao nguyên, rồi sau đó đến Thung Lũng Éch-côn. Họ đã do thám xứ, ²⁵và lấy một ít sản phẩm của xứ, đem xuống cho chúng ta. Họ đã báo lại cho chúng ta biết rằng, ‘Xứ đó quả là một xứ màu mỡ mà CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, ban cho chúng ta.’

²⁶Tuy nhiên anh chị em đã không muốn đi lên chiếm xứ. Anh chị em đã nổi loạn chống lại mạng lệnh của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ²⁷Anh chị em đã lâm bầm trong trại mình và nói rằng, ‘Ấy là vì CHÚA ghét chúng ta, nên đã đem chúng ta ra khỏi đất Ai-cập, hầu trao chúng ta vào tay dân A-mô-ri, để chúng giết chúng ta. ²⁸Chúng ta đi đâu bây giờ? Những anh em chúng ta đã làm cho chúng ta ngã lòng khi báo cáo rằng, “Dân trong xứ mạnh hơn và cao lớn hơn chúng ta; thành trì của họ rộng lớn, kiên cố, và cao đến tận trời! Chúng tôi quả đã thấy các con cháu của A-na-kim.”’^(a)

²⁹Tôi đã nói với anh chị em, ‘Đừng ngán chúng và đừng sợ chúng. ³⁰CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đi trước anh chị em, sẽ chiến đấu cho anh chị em, như Ngài đã làm cho anh chị em ở Ai-cập mà chính mắt anh chị em đã thấy. ³¹Rồi trong đồng hoang, nơi anh chị em đã thấy rõ thể nào CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã bồng ẵm anh chị em như một người bồng ẵm con thơ suốt những chặng đường anh chị em đã đi qua, cho đến khi anh chị em đến nơi này. ³²Dù tôi đã nói như thế, nhưng anh chị em vẫn nhất định không chịu tin cậy CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ³³Đấng suốt đường luôn đi trước anh chị em để tìm những chỗ cho anh chị em đóng trại, Đấng dùng trụ lửa ban đêm và dùng trụ mây ban ngày để chỉ cho anh chị em con đường anh chị em phải đi.’

Hình Phạt cho Sự Phản Loạn

³⁴Khi CHÚA nghe những lời anh chị em nói, Ngài đã nổi thịnh nộ và thề, ³⁵‘Không một kẻ nào trong những kẻ này, tức không một kẻ nào trong thế hệ xấu xa này, sẽ thấy xứ màu mỡ mà Ta đã thề ban cho tổ tiên chúng nó, ³⁶ngoại trừ Ca-lép con trai Giê-phu-nê. Nó sẽ trông thấy xứ đó. Ta sẽ ban cho nó vùng đất nào nó đặt chân đến, bởi vì nó đã trung thành với CHÚA một cách tuyệt đối.’ ³⁷Ngay cả đối với tôi, vì có

(a) 1:28 ctd: những người không lờ

anh chị em mà CHÚA đã giận tôi mà rằng, ‘Người cũng không được vào đó.’³⁸Nhưng Giô-suê con trai Nun, phụ tá của người, sẽ vào đó. Hãy khuyến khích nó, vì nó là người sẽ lãnh đạo dân I-sơ-ra-ên vào chiếm lấy xứ ấy.³⁹Còn đối với các con nhỏ của các người, những kẻ mà các người cho rằng chúng sẽ trở thành chiến lợi phẩm cho quân thù, tức các con thơ các người, những kẻ mà ngày ấy vẫn chưa biết phân biệt thế nào là đúng hay sai, chúng sẽ vào đó. Ta sẽ ban xứ đó cho chúng, và chúng sẽ chiếm lấy xứ đó.⁴⁰Nhưng về phần các người, các người phải đi ngược trở lại vào đồng hoang, về hướng Hồng Hải.’^(a)

⁴¹Anh chị em đã nói với tôi, ‘Chúng tôi đã phạm tội đối với CHÚA! Bây giờ chúng tôi sẵn sàng đi lên và chiến đấu như CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng tôi, đã truyền cho chúng tôi.’ Rồi anh chị em mang binh khí vào, tưởng rằng đi lên cao nguyên đánh trận là việc dễ dàng.⁴²Nhưng CHÚA đã nói với tôi, ‘Bảo chúng đừng đi lên và đừng tiến đánh, vì Ta không ở giữa các người, bằng không các người sẽ bị quân thù đánh bại.’⁴³Mặc dù tôi đã bảo anh chị em như thế, nhưng anh chị em chẳng chịu nghe lời. Anh chị em đã chống lại lệnh của CHÚA mà cứ đi lên cao nguyên.⁴⁴Dân A-mô-ri sống trên cao nguyên đó đã kéo ra đánh bại anh chị em và rượt đuổi anh chị em như ong rượt đuổi. Họ đánh bại anh chị em ở Sê-i-rơ cho đến tận Họt-ma.⁴⁵Khi anh chị em trở về và khóc than trước mặt CHÚA, CHÚA chẳng thèm nghe tiếng than khóc của anh chị em và cũng không thèm để ý gì đến anh chị em.⁴⁶Vậy anh chị em đã ở lại Ca-đe khá lâu như anh chị em đã biết.

Những Năm Sống Lang Thang trong Đồng Hoang

2¹Sau đó anh chị em đã quay lại và đi vào đồng hoang, về hướng Hồng Hải, như CHÚA đã truyền cho tôi, và chúng ta đã đi lòng vòng quanh Núi Sê-i-rơ nhiều ngày.²Sau đó CHÚA phán với tôi, ³‘Các người đã đi lòng vòng quanh vùng cao nguyên này khá lâu. Hãy đi về hướng bắc, ⁴và truyền cho dân như sau: Các người sắp sửa đi qua lãnh thổ của bà con các người, dòng dõi của Ê-sau, sống ở vùng Sê-i-rơ. Chúng sẽ sợ các người. Tuy nhiên các người hãy cẩn thận, ⁵chớ giao chiến với chúng, vì Ta sẽ không cho các người xứ sở của chúng, dù là một thẻo đất đặt bàn chân cũng không, vì Ta đã ban cho Ê-sau Núi Sê-i-rơ làm sản nghiệp. ⁶Các người phải dùng tiền để mua bánh của chúng mà ăn, và các người phải dùng tiền để mua nước của chúng mà uống. ⁷Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của các người, đã ban phước cho các người trong mọi việc các người làm. Ngài biết các người phải đi qua đồng hoang mệnh mông này, nên trong bốn mươi năm ấy, CHÚA, Đức Chúa Trời của các người, hằng ở với các người; các người chẳng thiếu thốn gì.’⁸Vậy chúng ta đi ngang qua xứ của bà con chúng ta, tức các con cháu của Ê-sau sống tại Sê-i-rơ, bỏ lại sau lưng con đường đi A-ra-ba, bỏ lại sau lưng Ê-lát và Ê-xi-ôn Ghê-be.

Khi chúng ta chuyển hướng, đi theo con đường dọc Đồng Hoang Mô-áp, ⁹CHÚA phán với tôi, ‘Đừng ý thế lấy mạnh hiếp yếu đối với Mô-áp hoặc gây sự để giao tranh với chúng, vì Ta sẽ không ban một phần đất nào trong xứ của chúng cho các người

(a) 1:40 hay Biển Sậy

làm sản nghiệp đâu, bởi Ta đã ban Thành A-rơ làm sản nghiệp cho dòng dõi của Lót.’⁽¹⁰⁾ Dân Ê-mim, một dân có vóc dáng to lớn, đông đúc, và cao lớn như dân A-na-kim, trước kia đã sống ở đó.¹¹ Giống như dân A-na-kim, họ thường được xem là những người khổng lồ,^(a) đầu người Mô-áp gọi họ là dân Ê-mim.¹² Ngoài ra dân Hô-ri trước kia đã sống ở Sê-i-rơ, nhưng các con cháu của Ê-sau đã đuổi họ đi, tiêu diệt họ, và chiếm lấy xứ của họ, như dân I-sơ-ra-ên đã làm đối với những dân trong xứ mà CHÚA ban cho họ làm sản nghiệp.)¹³ “Vậy bây giờ hãy tiến qua Suối Xê-rết.” Thế là chúng ta đã tiến qua Suối Xê-rết.¹⁴ Thời gian chúng ta đã đi, từ khi rời khỏi Ca-đe Ba-nê-a cho đến khi băng qua Suối Xê-rết là ba mươi tám năm, tức cho đến khi toàn thể thế hệ chiến sĩ đời trước đều lần lượt qua đời khỏi doanh trại, như CHÚA đã thề với họ.¹⁵ Thật vậy chính tay CHÚA đã chống lại họ, để nhổ họ ra khỏi doanh trại, cho đến khi tất cả họ đều qua đời.

¹⁶Vừa khi tất cả những chiến sĩ của thế hệ trước đều qua đời khỏi đoàn dân,¹⁷ CHÚA phán với tôi,¹⁸ “Hôm nay các ngươi sẽ băng qua biên giới của Mô-áp gần Thành A-rơ.¹⁹ Khi các ngươi đến đầu biên giới của dân Am-môn, đừng ỷ thế lấy mạnh hiếp yếu mà đối với chúng, và cũng đừng kiêu có gây sự để giao tranh với chúng, vì Ta sẽ không ban xứ của dân Am-môn cho các ngươi làm sản nghiệp, bởi Ta đã ban xứ đó làm sản nghiệp cho dòng dõi của Lót rồi.’⁽²⁰⁾ Xứ đó vốn được gọi là xứ của người khổng lồ,^(b) vì những người khổng lồ trước kia đã sống ở đó, mặc dù dân Am-môn gọi họ là Xam-xum-mim;²¹ đó là một giống dân mạnh mẽ, đông đúc, và cao lớn như dân A-na-kim, nhưng CHÚA đã tiêu diệt chúng trước mặt dân Am-môn, để họ có thể đuổi chúng đi và chiếm lấy xứ của chúng.²² Ngài cũng làm như thế cho con cháu của Ê-sau, sống ở Sê-i-rơ, bằng cách tiêu diệt dân Hô-ri trước mặt họ, để họ có thể đuổi chúng đi và chiếm lấy ở cho đến ngày nay.²³ Còn dân A-vim, những kẻ đã định cư ở các miền phụ cận của Ga-xa, đã bị dân Cáp-tô-rim, những kẻ từ Cáp-tô đến, tiêu diệt và chiếm lấy xứ của chúng.)²⁴ “Hãy tiếp tục cuộc hành trình và đi qua Suối Ạc-nôn. Đây Ta sẽ trao Vua Si-hôn người A-mô-ri trị vì ở Hếch-bôn và xứ sở của nó vào tay ngươi. Hãy khởi sự giao chiến với nó và chiếm lấy xứ sở của nó.²⁵ Hôm nay Ta sẽ bắt đầu giáng sự sợ hãi và kinh hoàng về các ngươi xuống các dân khắp nơi dưới bầu trời, đến nỗi khi nghe báo cáo về các ngươi, chúng sẽ sợ run và khổ não vì sợ các ngươi.’

Vua Si-hôn Bị Đánh Bại

²⁶Vậy tôi phái các sứ giả từ đồng hoang Kê-đê-mốt đến gặp Vua Si-hôn ở Hếch-bôn với những lời lẽ ôn hòa như sau:²⁷ “Xin ngài cho phép tôi đi ngang qua xứ của ngài. Tôi sẽ chỉ đi trên đường cái. Tôi sẽ không tẻ qua bên phải hoặc bên trái.²⁸ Ngài sẽ bán thức ăn cho tôi và lấy tiền để tôi có thể ăn; ngài sẽ bán nước cho tôi và lấy tiền để tôi có thể uống. Chỉ xin ngài cho tôi được đi ngang qua xứ của ngài,²⁹ giống như con cháu của Ê-sau sống ở Sê-i-rơ đã làm cho tôi, và giống như dân Mô-áp sống ở A-rơ đã làm cho tôi, cho đến khi tôi qua Sông Giô-đanh để vào trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa

(a) 2:11 nt: Rê-pha-im

(b) 2:20 nt: Rê-pha-im

Trời của chúng tôi, ban cho chúng tôi.’³⁰ Nhưng Vua Si-hôn ở Héch-bôn không muốn chúng ta đi ngang qua xứ của ông, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho tâm linh ông cứng cõi và lòng ông chai lỳ, hầu trao ông vào tay anh chị em như anh chị em đã thấy ngày nay.

³¹CHÚA phán với tôi, ‘Này, Ta bắt đầu ban Si-hôn và xứ sở của nó cho người. Hãy chiếm lấy xứ sở của nó.’³²Vì thế khi Si-hôn kéo quân ra tấn công chúng ta, tức khi ông và toàn thể quân đội của ông ra giao tranh ở trận Gia-ha, ³³CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã trao ông vào tay chúng ta. Chúng ta đã đánh ông ngã chết, cùng với các con ông, và toàn thể quân đội của ông. ³⁴Lúc đó chúng ta đã chiếm lấy tất cả các thành của ông. Trong mỗi thành, chúng ta đã tận diệt hoàn toàn, nam, nữ, và trẻ em. Chúng ta chẳng chừa ai sống sót, ³⁵ngoại trừ các súc vật. Chúng ta đã chừa chúng lại để làm chiến lợi phẩm cho mình. Chúng ta đã tước đoạt những của cải trong các thành mà chúng ta đã đánh bại. ³⁶Từ A-rô-e bên Suối Ạc-nôn, kể luôn cái thành ở bên bờ suối, cho đến Ghi-lê-át, không có thành trì nào là quá cao đối với chúng ta. CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã ban mọi sự cho chúng ta. ³⁷Tuy nhiên anh chị em đã không xâm phạm vào xứ của dân Am-môn, đã tránh toàn vùng nằm trên thượng lưu Suối Gia-bốc, cùng tất cả các thành trên miền cao nguyên, y như CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã truyền.

Vua Ốc Bị Đánh Bại

3¹Khi chúng ta lên đường tiến về hướng Ba-san, Vua Ốc của Ba-san –ông và toàn thể quân đội của ông– đi ra đón đánh chúng ta ở trận Ết-rê. ²CHÚA phán với tôi, ‘Chớ sợ nó, vì Ta đã quyết định trao nó vào tay người, cùng với dân của nó, và xứ sở của nó. Hãy làm cho nó như người đã làm cho Vua Si-hôn của dân A-mô-ri, kẻ trị vì tại Héch-bôn.’ ³Vậy CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, cũng đã trao Vua Ốc của Ba-san và toàn thể dân của ông vào tay chúng ta. Chúng ta đã đánh bại họ cho đến khi không còn một ai sống sót. ⁴Lúc đó chúng ta chiếm tất cả các thành của ông, không thành nào của họ mà chúng ta không chiếm lấy, sáu mươi thành, tất cả vùng Ạc-gốp, tức toàn thể vương quốc của Vua Ốc ở Ba-san. ⁵Tất cả nơi ấy đều là những thành trì kiên cố, với tường cao, hai lớp cổng, có song sắt, và không kể vô số các thành nhỏ không có tường thành bao quanh. ⁶Chúng ta đã hủy diệt chúng hoàn toàn, giống như chúng ta đã làm đối với Vua Si-hôn ở Héch-bôn. Trong mỗi thành, chúng ta đã tận diệt hoàn toàn nam, nữ, và trẻ em. ⁷Nhưng chúng ta đã giữ lại súc vật và của cải trong các thành để làm chiến lợi phẩm cho chúng ta.

⁸Vậy lúc đó chúng ta đã chiếm lấy xứ sở của hai vua A-mô-ri nằm ở bên này Sông Giô-đanh, tức từ Suối Ạc-nôn cho đến Núi Hết-môn (⁹dân Si-đôn gọi núi ấy là Hết-môn Si-ri-ôn, trong khi dân A-mô-ri gọi là Sê-nia), ¹⁰tất cả các thành ở miền đồng bằng, toàn vùng Ghi-lê-át, toàn xứ Ba-san, chạy dài đến Sa-lê-ca và Ết-rê, các thành thuộc vương quốc của Ốc vua Ba-san. (¹¹Lúc ấy chỉ có Vua Ốc của Ba-san là hậu duệ còn sót lại của giống dân khổng lồ.^(a) Thật vậy giường ngủ của ông làm bằng sắt, dài bốn mét

rưỡi và rộng hai mét.^(a) Người ta có thể đến xem giường ấy ở Ráp-ba, trong lãnh thổ của dân Am-môn.)

¹²Đối với miền đất chúng ta chiếm được lúc đó, tôi đã ban cho chi tộc Ru-bên và chi tộc Gát miền bắc của A-rô-e, tức từ bờ Suối Ạc-nôn trở đi, cùng phân nửa miền cao nguyên Ghi-lê-át với các thành trong miền đó. ¹³Tôi đã ban cho phân nửa chi tộc Ma-na-se phần còn lại của cao nguyên Ghi-lê-át và toàn thể lãnh thổ của Ba-san, vương quốc của Ốc. (Toàn vùng Ạc-gốp, tức toàn xứ Ba-san vốn được gọi là ‘Xứ của Dân Khổng Lồ.’^(b) ¹⁴Giai-rơ thuộc chi tộc Ma-na-se đã đánh chiếm toàn vùng Ạc-gốp cho đến ranh giới của lãnh thổ dân Ghê-sua và dân Ma-a-ca, rồi ông đặt tên cho miền đó, tức miền Ba-san, theo tên ông là Ha-vốt Giai-rơ, và nơi ấy vẫn được gọi như thế đến ngày nay.) ¹⁵Tôi cũng ban Ghi-lê-át cho Ma-khia. ¹⁶Tôi đã ban cho chi tộc Ru-bên và chi tộc Gát vùng đất từ miền Ghi-lê-át cho đến Suối Ạc-nôn, lấy giữa con suối làm ranh giới, và chạy lên đến Suối Gia-bốc, suối ấy là ranh giới của dân Am-môn, ¹⁷vùng đồng bằng Sông Giô-đanh và đất dọc theo bờ sông, từ Kin-nê-rét đến biển A-ra-ba, tức Biển Muối, cùng với đất đai ở phía đông triền Núi Pít-ga.

¹⁸Lúc đó tôi đã truyền cho anh chị em rằng, ‘Mặc dù CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh em vùng đất này để chiếm ở, nhưng tất cả các chiến sĩ của anh em phải đi qua Sông Giô-đanh trước mặt anh chị em mình, tức dân I-sơ-ra-ên. ¹⁹Chỉ vợ, con, và các đàn súc vật của anh em (Tôi biết anh em có rất nhiều súc vật) sẽ ở lại trong các thành mà tôi đã ban cho anh em. ²⁰Chỉ khi nào CHÚA ban cho anh chị em của anh em được nghỉ ngơi như anh em, tức họ cũng chiếm được xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho họ bên kia Sông Giô-đanh, bấy giờ anh em mới được trở về với sản nghiệp mà tôi đã ban cho anh em.’

²¹Lúc ấy tôi cũng đã truyền cho Giô-suê rằng, ‘Chính mắt con đã nhìn thấy mọi sự mà CHÚA, Đức Chúa Trời của con, đã làm đối với hai vua ấy. Đức Chúa Trời cũng sẽ làm như vậy đối với tất cả các vương quốc mà con sắp sửa đi qua đánh chiếm. ²²Đừng sợ chúng, vì chính CHÚA, Đức Chúa Trời của con, sẽ chiến đấu cho con.’

Môi-se Nhìn Thấy Đất Hứa

²³Lúc ấy tôi đã cầu nguyện với CHÚA rằng, ²⁴Lạy CHÚA là Đức Chúa Trời, Ngài chỉ mới bắt đầu bày tỏ cho tôi tỏ Ngài sự vĩ đại của Ngài và tay quyền năng của Ngài. Có thần nào trên trời hay dưới đất có thể làm được những công tác và những việc quyền năng như Ngài chẳng? ²⁵Xin cho con đi qua bên kia Sông Giô-đanh, để được nhìn thấy xứ sở tốt đẹp, miền cao nguyên đó, và miền Li-băng.’ ²⁶Nhưng CHÚA đã giận tôi về vụ của anh chị em và không nhậm lời cầu xin của tôi. CHÚA phán với tôi, ‘Đối với người, như vậy là đủ rồi. Đừng bao giờ nói với Ta việc ấy nữa. ²⁷Người hãy đi lên đỉnh Núi Pít-ga, rồi nhìn quanh về hướng tây, hướng bắc, hướng nam, và hướng đông. Hãy nhìn cho kỹ, vì người sẽ không đi qua Sông Giô-đanh này. ²⁸Nhưng hãy truyền cho Giô-suê, hãy khích lệ nó và giục lòng nó mạnh mẽ, vì chính nó sẽ dẫn đầu đoàn

(a) 3:11 nt: dài 9 cubits và rộng 4 cubits

(b) 3:13 nt: Rê-pha-im

dân này đi qua sông và chiếm lấy xứ mà người đã thấy, để làm sản nghiệp cho chúng.’
²⁹Vậy chúng ta đã ở lại trong thung lũng đối ngang Bết Pê-ô.

Phải Vâng Lời CHÚA

4 ¹Bây giờ hỡi I-sơ-ra-ên, hãy lắng nghe những luật lệ và mạng lệnh mà tôi sẽ chỉ dạy anh chị em hầu vâng giữ lấy, để anh chị em được sống và vào chiếm lấy xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, ban cho anh chị em. ²Anh chị em chớ thêm điều gì vào những gì tôi truyền cho anh chị em và cũng không được bớt điều chi, nhưng hãy vâng giữ những điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà tôi truyền cho anh chị em. ³Chính mắt anh chị em đã thấy những gì CHÚA đã làm đối với Ba-anh Pê-ô, thể nào CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã tiêu diệt khỏi anh chị em những kẻ đi theo Ba-anh Pê-ô, ⁴trong khi những ai trung thành với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, thì vẫn còn được sống đến ngày nay.

⁵Hãy xem, như CHÚA, Đức Chúa Trời của tôi, đã truyền cho tôi thể nào, bây giờ tôi dạy lại cho anh chị em những luật lệ và mạng lệnh đó thể ấy, để anh chị em vâng giữ trong xứ mà anh chị em sắp sửa vào chiếm lấy. ⁶Anh chị em hãy vâng giữ chúng một cách cẩn thận, vì điều ấy sẽ chứng tỏ sự khôn ngoan và khả năng phân biệt của anh chị em trước mặt các dân, những kẻ mà khi được nghe những luật lệ này sẽ phải buột miệng nói, ‘Quả thật, dân ấy là một dân khôn ngoan và thông sáng!’ ⁷Vì có dân nào nước nào mà có một vị thần gần gũi với mình như CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, khi chúng ta kêu cầu Ngài chẳng? ⁸Hoặc có một cường quốc nào mà có những luật lệ và mạng lệnh thể hiện công lý như toàn bộ luật pháp mà tôi trình ra trước mặt anh chị em ngày nay chẳng?

⁹Vậy hãy coi chừng và cẩn thận giữ lấy mình; suốt đời anh chị em, đừng để những gì chính mắt anh chị em đã thấy rời khỏi lòng mình. Hãy dạy cho con cái mình và cháu chắt mình biết những điều ấy. ¹⁰Hãy nhớ đã có lần anh chị em đứng trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tại Hô-rếp khi CHÚA nói với tôi, ‘Hãy tập hợp dân lại cho Ta, để Ta cho chúng nghe những lời Ta, hầu chúng học biết kính sợ Ta trọn những ngày chúng sống trên đất và dạy con cháu chúng cũng làm như vậy.’ ¹¹Anh chị em đã đến gần và đã đứng tại chân núi, trong khi trên đỉnh lửa phụt lên đến tận trời và mây đen phủ giăng mù mịt. ¹²Rồi từ trong ngọn lửa, CHÚA phán với anh chị em. Anh chị em đã nghe tiếng nói nhưng không thấy hình dáng nào, chỉ có tiếng nói mà thôi. ¹³Ngài đã phán với anh chị em giao ước của Ngài mà Ngài đã truyền cho anh chị em phải vâng giữ, đó là mười điều răn mà Ngài đã viết vào hai bảng đá. ¹⁴CHÚA cũng đã truyền cho tôi lúc đó rằng tôi phải dạy anh chị em những luật lệ và mạng lệnh, để anh chị em vâng giữ khi vào trong xứ mà anh chị em sắp đi qua và chiếm lấy.

¹⁵Vậy hãy nhớ kỹ rằng khi CHÚA từ trong ngọn lửa phán với anh chị em tại Hô-rếp, anh chị em không thấy hình ảnh nào của Ngài. Thế thì hãy coi chừng và cẩn thận giữ lấy mình, ¹⁶hầu anh chị em sẽ không sa đoạ, mà làm cho mình những hình tượng của bất cứ hình dạng người nào, hình dạng của người nam hay người nữ, ¹⁷hoặc hình dạng của bất cứ thú vật nào trên đất, hình dạng của bất cứ loài chim nào bay trên trời,

¹⁸hình dạng của bất cứ loài bò sát nào bò trên mặt đất, hình dạng của bất cứ loài cá nào bơi lội trong nước dưới mặt đất để thờ.

¹⁹Khi anh chị em nhìn lên trời và thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức mọi thiên thể trên trời, thì chớ để mình bị lôi cuốn bởi những ý nghĩ sai lạc mà sụp xuống thờ lạy chúng và phục vụ chúng, tức những thứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã sắp đặt chúng đâu vào đó trong không gian cho mọi người ở dưới trời. ²⁰Nhưng CHÚA đã nhận lấy anh chị em và đem anh chị em ra khỏi lò nung sắt thép, tức ra khỏi Ai-cập, để anh chị em trở thành một dân làm cơ nghiệp riêng của Ngài như hiện nay.

²¹Vì anh chị em mà CHÚA đã giận tôi; Ngài đã thề rằng tôi sẽ không được đi qua Sông Giô-đanh, và tôi sẽ không được vào xứ tốt tươi màu mỡ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban cho anh chị em làm sản nghiệp. ²²Nhưng tôi sẽ qua đời trong xứ này, mà không được đi qua bên kia Sông Giô-đanh; còn anh chị em sẽ đi qua bên đó mà chiếm lấy xứ sở tốt tươi màu mỡ ấy làm sản nghiệp. ²³Vậy khá cẩn thận và chớ quên giao ước mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã lập với anh chị em; và chớ làm cho anh chị em hình tượng của bất cứ vật nào mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cấm. ²⁴Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, là ngọn lửa hay thiêu đốt, một Vị Thần^(a) ghen tương.

²⁵Khi anh chị em có con, có cháu, và được ổn định trong xứ ấy rồi, nếu anh chị em hành động một cách sa đọa mà làm cho mình hình tượng của bất cứ vật gì – làm như thế tức là làm điều ác trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và chọc giận Ngài– ²⁶thì ngày nay tôi gọi trời và đất làm chứng để nghịch lại anh chị em rằng anh chị em sẽ sớm bị tiêu diệt hoàn toàn khỏi xứ mà anh chị em sắp sửa qua Sông Giô-đanh chiếm lấy. Anh chị em sẽ không sống lâu trong xứ ấy, nhưng sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn. ²⁷CHÚA sẽ phân tán anh chị em ra giữa các dân; chỉ một số ít người của anh chị em sẽ sót lại giữa các dân mà CHÚA sẽ đưa anh chị em đến sống. ²⁸Ở đó anh chị em sẽ phụng sự các thần khác do bàn tay loài người làm ra. Đó là những thứ bằng gỗ và bằng đá, những thứ không thấy, không nghe, không ăn, và không ngửi. ²⁹Từ những nơi đó anh chị em sẽ trở lại tìm kiếm CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và anh chị em sẽ tìm được Ngài nếu anh chị em tìm kiếm Ngài hết lòng và hết linh hồn mình. ³⁰Trong cơn cùng khốn, tức khi tất cả những điều ấy xảy đến cho anh chị em trong tương lai, anh chị em sẽ quay về với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và nghe theo Ngài. ³¹Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, là Đức Chúa Trời hay thương xót; Ngài sẽ không bỏ hấn anh chị em và cũng không tuyệt diệt anh chị em; Ngài sẽ không quên giao ước mà Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em.

³²Anh chị em thử hỏi xem, từ những thời xa xưa trước kia, những thời trước anh chị em, kể từ khi Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, cho đến bây giờ, hãy hỏi xem từ chân trời này đến chân trời kia đã có việc gì lớn lao vĩ đại như thế này, hoặc đã có điều gì tương tự như thế, từng xảy ra hay được nghe nói đến chẳng? ³³Có dân tộc nào đã từng nghe tiếng của Đức Chúa Trời từ trong ngọn lửa phán ra như anh chị em đã nghe, mà còn sống chẳng? ³⁴Hay có vị thần nào đã nỗ lực đi và lấy cho

(a) 4:24 ctd: Đức Chúa Trời

mình một quốc gia từ trong một quốc gia khác, bằng cách dùng những cuộc đọ sức, bằng những dấu kỳ và phép lạ, bằng chiến trận, bằng tay quyền năng và cánh tay vung thẳng ra, và bằng những việc kinh hoàng, như CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho anh chị em trước mắt anh chị em khi ở Ai-cập chẳng? ³⁵Những việc ấy đã được bày tỏ cho anh chị em thấy, để anh chị em nhận biết rằng CHÚA chính là Đức Chúa Trời; ngoài Ngài ra không có thần nào khác. ³⁶Từ trời Ngài đã cho anh chị em nghe tiếng Ngài để nghiêm dạy anh chị em; dưới đất Ngài đã cho anh chị em thấy ngọn lửa lớn của Ngài, và anh chị em đã nghe được tiếng Ngài từ trong ngọn lửa phán ra. ³⁷Số là Ngài đã thương yêu tổ tiên anh chị em, nên Ngài đã chọn dòng dõi họ. Ngài đã đích thân hiện diện và dùng quyền năng lớn lao của Ngài để đem anh chị em ra khỏi Ai-cập, ³⁸đuổi các dân tộc lớn và mạnh hơn anh chị em phải bỏ đi trước mặt anh chị em, rồi đem anh chị em vào và ban xứ sở của họ cho anh chị em làm sản nghiệp như ngày nay.

³⁹Vậy hôm nay anh chị em khá nhận biết và ghi tạc vào lòng điều này: CHÚA là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia và ở dưới đất thấp này; không có thần nào khác. ⁴⁰Hãy vâng giữ những luật lệ và điều răn của Ngài mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, để anh chị em và con cháu anh chị em được phước, hầu anh chị em sẽ ở lâu dài trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em vĩnh viễn.”

Các Thành Ẩn Náu Phía Đông Sông Giô-đanh

⁴¹Bấy giờ Môi-se biệt riêng ra ba thành ở phía đông Sông Giô-đanh, ⁴²để những kẻ ngộ sát có thể chạy đến đó ẩn náu, tức những kẻ lỡ tay làm chết người khác, mà hai người trước đó không hề có thù hiềm gì với nhau; kẻ ngộ sát có thể chạy đến trú ẩn trong các thành ấy và được để cho sống. ⁴³Đó là Thành Bê-xê trong đồng hoang ở miền đồng bằng dành cho chi tộc Ru-bên, Thành Ra-mốt ở Ghi-lê-át dành cho chi tộc Gát, và Thành Gô-lan ở Ba-san dành cho chi tộc Ma-na-se.

Diễn Văn Thứ Nhì của Môi-se

Phần Mở Đầu

⁴⁴Đây là những luật pháp mà Môi-se đã trình ra trước dân I-sơ-ra-ên. ⁴⁵Đây là những chứng ngôn, những luật lệ, và những mạng lệnh mà Môi-se đã nói với dân I-sơ-ra-ên khi họ ra khỏi Ai-cập, ⁴⁶lúc họ ở bên kia Sông Giô-đanh, trong thung lũng đối ngang Bết Pê-ô, trong lãnh thổ của Vua Si-hôn người A-mô-ri trị vì tại Hếch-bôn, vị vua mà Môi-se và dân I-sơ-ra-ên đã đánh bại khi họ ra khỏi Ai-cập. ⁴⁷Họ chiếm lấy xứ sở của ông và xứ sở của Vua Ốc ở Ba-san, hai vua dân A-mô-ri ở phía đông Sông Giô-đanh: ⁴⁸từ A-rô-e, tức bên bờ Suối Ạc-nôn chạy dài đến Núi Si-ri-ôn, ^(a) tức Núi Hết-môn, ⁴⁹cùng tất cả miền A-ra-ba ở phía đông Sông Giô-đanh chạy dài đến Biển A-ra-ba dưới chân Núi Pít-ga.

(a) **4:48** Theo bản Syriac; nt: Núi Si-ôn (nhưng không phải núi Si-ôn ở phía tây Sông Giô-đanh)

5 ¹Môi-se triệu tập toàn dân I-sơ-ra-ên lại và nói với họ: “Hỡi I-sơ-ra-ên, xin hãy nghe rõ những luật lệ và mạng lệnh tôi nói vào tai anh chị em ngày nay, để anh chị em học thuộc, vâng giữ, và làm theo. ²CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã lập với chúng ta một giao ước tại Hô-rếp. ³Không phải CHÚA đã lập giao ước ấy với tổ tiên chúng ta nhưng với chúng ta, tức với tất cả chúng ta, những người còn sống đây ngày nay. ⁴CHÚA đã phán với tất cả anh chị em mặt tận mặt từ trong ngọn lửa ở trên núi. ⁵Lúc đó tôi đứng ở giữa CHÚA và anh chị em, để truyền lại cho anh chị em những lời của CHÚA, vì anh chị em quá sợ hãi khi trông thấy ngọn lửa và anh chị em không dám lên núi. Ngài đã phán:

⁶“Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của người, Đấng đã đem người ra khỏi đất Ai-cập, tức ra khỏi nhà nô lệ. ⁷Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác.

⁸Người chớ làm cho mình hình tượng nào để thờ, bất kể là hình tượng của vật nào trên trời, hay vật nào dưới đất, hay vật nào trong nước dưới mặt đất. ⁹Người không được sấp mình xuống trước mặt chúng hay thờ lạy chúng, vì Ta, CHÚA, Đức Chúa Trời của người, là một Thần ghen tương. Do tội ghét bỏ Ta của ông bà cha mẹ mà con cháu sẽ bị vạ lây đến ba, bốn đời, ¹⁰nhưng Ta sẽ bày tỏ ơn thương xót đến ngàn đời cho những người yêu kính Ta và vâng giữ các điều răn Ta.

¹¹Người chớ dùng danh CHÚA, Đức Chúa Trời của người, một cách bất kính, vì CHÚA sẽ không cho là vô tội kẻ nào dùng danh Ngài một cách bất kính.

¹²Hãy nhớ ngày Sa-bát mà biệt riêng ngày ấy ra thánh, như CHÚA, Đức Chúa Trời của người, đã truyền cho người. ¹³Người sẽ làm việc và thực hiện mọi công việc của mình trong sáu ngày, ¹⁴nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát để tôn kính CHÚA, Đức Chúa Trời của người. Trong ngày ấy người không được làm bất cứ công việc gì: người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, bò, lừa hoặc bất cứ súc vật nào, hoặc các ngoại kiều cư ngụ trong thành người cũng vậy, để các tôi trai và tớ gái của người được nghỉ như người. ¹⁵Hãy nhớ rằng trước kia người đã từng làm nô lệ trong đất Ai-cập, và CHÚA, Đức Chúa Trời của người, đã đem người ra khỏi đó bằng tay quyền năng và cánh tay vùng thẳng ra. Vì thế CHÚA, Đức Chúa Trời của người, truyền cho người phải giữ ngày Sa-bát.

¹⁶Hãy hiếu kính cha mẹ người, như CHÚA, Đức Chúa Trời của người, đã truyền cho người, để người được sống lâu và được phước trong đất mà CHÚA, Đức Chúa Trời của người, ban cho người.

¹⁷Người chớ sát nhân.

¹⁸Người chớ ngoại tình.

¹⁹Người chớ trộm cắp.

²⁰Người chớ làm chứng dối để hại người lân cận người.

²¹Người chớ tham muốn vợ của người lân cận người. Người chớ tham nhà của người lân cận người; hoặc ruộng vườn, hoặc tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hay bất cứ vật chi thuộc về người lân cận người.’

Môi-se Làm Người Trung Gian

²²CHÚA đã phán những lời ấy với cả hội chúng trên núi. Từ trong ngọn lửa, trong đám mây, và trong bóng đen dày đặc Ngài đã nói lớn tiếng những điều ấy và không thêm điều gì. Ngài đã viết chúng trên hai bảng đá và ban chúng cho tôi. ²³Khi anh chị em nghe tiếng nói từ trong bóng đen dày đặc phát ra, trong khi núi bị lửa bốc cháy rực trời, anh chị em đã đến với tôi –tất cả các thủ lãnh của các chi tộc và các trưởng lão của anh chị em– ²⁴và đã nói, ‘Này, CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã bày tỏ cho chúng tôi thấy vinh quang và sự vĩ đại của Ngài; chúng tôi đã nghe tiếng Ngài từ trong ngọn lửa phán ra. Ngày nay chúng tôi đã thấy tận mắt rằng Đức Chúa Trời có thể phán với loài người mà người nghe vẫn còn sống được. ²⁵Vậy bây giờ tại sao chúng tôi phải chết? Vì ngọn lửa lớn này sẽ thiêu rụi chúng tôi. Nếu chúng tôi còn tiếp tục nghe tiếng CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, thì chúng tôi chắc chắn phải chết, ²⁶vì có ai trong vòng muôn loài xác thịt đã được nghe tiếng của Đức Chúa Trời hằng sống phán ra từ trong ngọn lửa như chúng tôi đã nghe mà còn sống được chẳng? ²⁷Vậy xin chính ông hãy lại gần để nghe tất cả những gì CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, sẽ phán. Sau đó xin ông nói lại mọi điều CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã nói với ông, rồi chúng tôi sẽ nghe và làm theo.’

²⁸CHÚA đã nghe những gì anh chị em nói với tôi, và CHÚA đã nói với tôi, ‘Ta đã nghe những lời dân này nói với người; những gì chúng nói thật đúng lắm. ²⁹Phải chỉ lúc nào chúng cũng có lòng như vậy –kính sợ Ta và luôn vâng giữ mọi điều răn Ta– để chúng và con cháu chúng được phước mãi mãi. ³⁰Hãy đi và bảo chúng, “Hãy trở về lều của anh chị em.” ³¹Còn người, hãy đứng đây bên cạnh Ta; Ta sẽ bảo người mọi điều răn, luật lệ, và mạng lệnh, để người sẽ dạy chúng, hầu chúng sẽ thực hành trong xứ Ta ban cho chúng làm sản nghiệp.’

³²Vậy anh chị em hãy cẩn thận làm theo những điều CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền cho anh chị em. Anh chị em chớ quay qua bên phải hoặc bên trái. ³³Anh chị em hãy làm y theo đường lối mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền cho anh chị em để anh chị em được sống, để anh chị em được phước, và để anh chị em được sống lâu trong xứ mà anh chị em sẽ nhận làm sản nghiệp.

Lời Dặn Tối Quan Trọng

6 ¹Đây là điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền cho tôi phải dạy cho anh chị em, để anh chị em tuân giữ trong xứ mà anh chị em sắp bước vào chiếm lấy, ²hầu anh chị em và con cháu anh chị em sẽ luôn kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, trọn đời mình, cùng giữ mọi sắc lệnh và điều răn mà tôi truyền cho anh chị em, để anh chị em được sống lâu. ³Vậy hỡi I-sơ-ra-ên, hãy nghe và cẩn thận làm theo, để anh chị em được phước và gia tăng đông đúc trong xứ đượm sữa và mật, mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã hứa ban cho anh chị em.

⁴Hãy lắng nghe, hỡi I-sơ-ra-ên: CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, là CHÚA có một không hai. ^(a) ⁵Anh chị em hãy hết lòng, hết linh hồn, và hết sức yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ⁶Hãy ghi khắc vào lòng những lời tôi truyền cho anh chị em ngày nay. ⁷Hãy chuyên cần truyền lại những lời ấy cho con cháu anh chị em, và nhắc nhở chúng những lời ấy lúc anh chị em ở nhà hay khi đi đường, trước khi đi ngủ hay sau khi thức dậy. ⁸Hãy buộc những lời ấy như một dấu hiệu vào tay anh chị em, như một vật nhắc nhở giữa hai mắt anh chị em. ⁹Hãy ghi khắc chúng trên khung cửa nhà anh chị em và nơi cổng nhà anh chị em.

Lời Cảnh Cáo

¹⁰Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đem anh chị em vào xứ mà Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em là Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp, để ban cho anh chị em những thành lớn lao và tốt đẹp mà anh chị em không xây cất, ¹¹những nhà cửa đầy dẫy của cải mà anh chị em không nhọc công gây dựng, những giếng nước đã đào sẵn mà anh chị em không bỏ công sức ra đào, những vườn nho và những rẫy ô-liu mà anh chị em không trồng tía, khi anh chị em đã ăn uống no nê thỏa thích rồi, ¹²hãy cẩn thận, kẻo anh chị em quên CHÚA, Đấng đã đem anh chị em ra khỏi đất Ai-cập, tức ra khỏi nhà nô lệ. ¹³Anh chị em hãy kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hãy thờ phượng Ngài mà thôi, và chỉ nhân danh Ngài mà tuyên thệ.

¹⁴Anh chị em chớ theo các thần khác, bất kể là thần nào của các dân sống chung quanh anh chị em, ¹⁵vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng ngự giữa anh chị em, là một vị Thần ^(b) ghen tương. Hãy coi chừng, kẻo CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, nổi cơn thịnh nộ nghịch lại anh chị em và tiêu diệt anh chị em khỏi mặt đất chẳng.

¹⁶Chớ thử CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, giống như anh chị em đã thử Ngài tại Mát-sa. ¹⁷Anh chị em hãy cẩn thận vâng giữ những điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, cùng các thánh chỉ và các luật lệ của Ngài, mà Ngài đã truyền cho anh chị em. ¹⁸Hãy làm những gì đúng và tốt trước mặt CHÚA, hầu anh chị em được phước và có thể vào nhận lấy xứ sở tốt đẹp mà CHÚA đã thề với tổ tiên anh chị em. ¹⁹CHÚA sẽ đuổi tất cả quân thù của anh chị em bỏ xứ ra đi trước mặt anh chị em, như Ngài đã hứa.

²⁰Sau này khi con cháu anh chị em hỏi anh chị em, ‘Những sắc lệnh, luật lệ, và mạng lệnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, đã truyền cho ông bà cha mẹ có ý nghĩa gì?’ ²¹Bấy giờ anh chị em hãy bảo cho con cháu mình biết rằng, ‘Chúng ta trước kia là nô lệ của Pha-ra-ôn ở Ai-cập, nhưng CHÚA đã dùng tay quyền năng đem chúng ta ra khỏi Ai-cập. ²²CHÚA đã thực hiện trước mắt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ thật lớn lao và kinh khủng để phạt Ai-cập, Pha-ra-ôn, và cả quần thần ông ấy. ²³Ngài đã đem chúng ta ra khỏi nơi đó để đưa chúng ta vào chốn này, và ban cho chúng ta vùng đất này, là xứ Ngài đã dùng lời thề mà hứa với tổ tiên chúng ta. ²⁴CHÚA đã truyền cho

(a) 6:4 ctd: Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, chỉ một mình Ngài là Chúa; hoặc Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa duy nhất (độc nhất vô nhị)

(b) 6:15 ctd: Đức Chúa Trời ghen tương

chúng ta phải vâng giữ tất cả những luật lệ này, để kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, hầu chúng ta hưởng phước lâu dài, và để giữ cho chúng ta được sống còn, như các con các cháu đã thấy ngày nay. ²⁵Nếu chúng ta cẩn thận vâng giữ tất cả những điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã truyền cho chúng ta, chúng ta sẽ được kể là những người công chính.'

Một Dân Được Tuyển Chọn

7 ¹Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đem anh chị em vào xứ mà anh chị em sắp vào chiếm lấy, khi Ngài đuổi các dân bỏ xứ ra đi trước mắt anh chị em –tức dân Hít-ti, dân Ghi-ga-si, dân A-mô-ri, dân Ca-na-an, dân Pê-ri-xi, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-si, bảy dân đông hơn và mạnh hơn anh chị em– ²khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, trao chúng cho anh chị em, để anh chị em đánh bại chúng, thì anh chị em phải tận diệt chúng hoàn toàn. Anh chị em không được lập giao ước với chúng và không được thương xót chúng. ³Anh chị em không được kết sui gia với chúng, tức gả con gái mình cho con trai chúng, hoặc cưới con gái chúng cho con trai mình, ⁴vì điều đó sẽ khiến con cái anh chị em lìa bỏ Ngài ^(a) mà thờ phượng các thần khác. Bấy giờ CHÚA sẽ nổi cơn thịnh nộ nghịch lại anh chị em, và anh chị em sẽ bị tiêu diệt nhanh chóng. ⁵Nhưng đây là cách anh chị em phải đối xử với chúng: phá hủy các bàn thờ của chúng, đập tan các trụ thờ của chúng, và thiêu rụi các thần tượng của chúng, ⁶vì anh chị em là một dân thánh thuộc riêng về CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chọn anh chị em từ mọi dân trên đất để thành một dân của Ngài, một dân thuộc riêng về Ngài.

⁷CHÚA đã đem lòng yêu thương anh chị em và chọn anh chị em, không phải vì anh chị em đông hơn các dân khác; thật ra anh chị em ít nhất trong các dân, ⁸nhưng vì CHÚA đã yêu thương anh chị em và giữ lời thề Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em, nên CHÚA đã dùng tay quyền năng Ngài đem anh chị em ra, cứu chuộc anh chị em từ nhà nô lệ, tức từ tay Pha-ra-ôn vua Ai-cập. ⁹Vậy bây giờ khá biết rằng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chính là Đức Chúa Trời. Ngài là Đức Chúa Trời thành tín, Đấng giữ giao ước và tình thương với những người yêu kính Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài cho đến ngàn thế hệ về sau, ¹⁰Đấng báo trả nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài và sẽ tiêu diệt chúng đi. Ngài sẽ không lần lữa trong việc báo trả nhần tiền những kẻ ghét Ngài. ¹¹Vậy anh chị em hãy cẩn thận vâng giữ các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà tôi đã truyền cho anh chị em ngày nay.

Phước Hạnh khi Vâng Lời CHÚA

¹²Nếu anh chị em vâng theo những mạng lệnh này, cẩn thận vâng giữ chúng, thì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ giữ với anh chị em giao ước và lòng thương xót mà Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em. ¹³Ngài sẽ yêu thương anh chị em, ban phước cho anh chị em, và làm cho anh chị em gia tăng đông đúc. Ngài sẽ ban phước cho con

(a) 7:4 nt: Ta (Chúa)

cháu anh chị em,^(a) cho đất đai anh chị em sinh sản đầy dẫy hoa màu, cho lúa gạo, rượu, và dầu của anh chị em, cho các đàn súc vật: bò, lừa, chiên, dê của anh chị em được gia tăng đông đúc trong xứ Ngai đã thề với tổ tiên anh chị em để ban cho anh chị em.

¹⁴Anh chị em sẽ thành một dân phước hạnh nhất trong các dân. Ở giữa anh chị em sẽ không một người nam hay một người nữ nào không có khả năng sinh con, và các đàn súc vật của anh chị em cũng vậy. ¹⁵CHÚA sẽ đẩy xa khỏi anh chị em mọi thứ bệnh tật, tức mọi thứ bệnh tật ghê sợ mà anh chị em đã biết ở Ai-cập. Ngai sẽ không để anh chị em bị những bệnh tật đó, nhưng Ngai sẽ giáng chúng xuống trên những kẻ ghét anh chị em. ¹⁶Anh chị em sẽ thiêu nuốt tất cả các dân mà CHÚA sẽ phó vào tay anh chị em. Mắt anh chị em đừng thương xót chúng. Anh chị em chớ phụng thờ các thần của chúng, vì điều đó sẽ là cái bẫy cho anh chị em.

¹⁷Nếu anh chị em tự nhủ, “Các dân này đông hơn chúng ta, làm sao chúng ta đuổi chúng đi được?” ¹⁸Đừng sợ chúng. Hãy nhớ lại những gì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho Pha-ra-ôn và cho toàn đất Ai-cập: ¹⁹những cuộc độ sức kinh hồn mà chính mắt anh chị em đã thấy, cùng những dấu kỳ và những phép lạ bằng tay quyền năng và cánh tay vung thẳng ra mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đem anh chị em ra đi. CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, cũng sẽ làm như thế đối với tất cả các dân mà anh chị em đang sợ. ²⁰Ngoài ra CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ sai ông độc^(b) đến đánh đuổi chúng, cho đến khi những kẻ lẩn trốn cuối cùng bị tiêu diệt. ²¹Đừng sợ hãi chúng, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng ở với anh chị em, là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng sợ. ²²CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ từ từ dẹp sạch các dân ấy khỏi mắt anh chị em. Anh chị em sẽ không thể tận diệt chúng một cách mau chóng, kéo các thú dữ sẽ gia tăng đông đúc gây nguy hại cho anh chị em. ²³CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban các dân ấy cho anh chị em; Ngai sẽ làm cho chúng bị cực kỳ khủng hoảng, cho đến khi chúng bị tiêu diệt hẳn. ²⁴Ngai sẽ trao các vua chúng vào tay anh chị em, để anh chị em xóa tên các vua đó dưới trời. Không ai có thể chống nổi anh chị em, cho đến khi anh chị em tiêu diệt chúng. ²⁵Anh chị em hãy thiêu trong lửa thành tro hình tượng các thần của chúng. Đừng thềm muốn bạc hoặc vàng trên các hình tượng đó, mà lấy về cho mình, vì nó sẽ thành cái bẫy cho anh chị em. Những thứ đó đã thành những vật gớm ghiếc đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ²⁶Chớ mang vật gớm ghiếc ấy vào nhà của anh chị em, kéo anh chị em sẽ bị tách ra để bị diệt mất như vật đó chẳng. Anh chị em phải cực kỳ gớm ghiếc và ghê tởm những thứ ấy, vì chúng đã bị tách biệt ra để bị diệt trừ.

Đừng Quên CHÚA Khi Thịnh Vượng

8 ¹Toàn bộ điều răn tôi truyền cho anh chị em ngày nay anh chị em phải cẩn thận vâng giữ, để anh chị em được sống còn và gia tăng, hầu đi vào chiếm lấy xứ mà CHÚA đã thề với tổ tiên anh chị em. ²Hãy nhớ chặng đường dài mà CHÚA, Đức Chúa

(a) 7:13 nt: bông trái của tử cung

(b) 7:20 ctd: ôn dịch (Hebrew, không rõ nghĩa)

Trời của anh chị em, đã dẫn đưa anh chị em bốn mươi năm trong đồng hoang, để làm cho anh chị em biết hạ mình khiêm tốn, để thử lòng anh chị em, xem anh chị em có vâng giữ các điều răn của Ngài chẳng. ³Ngài đã hạ tính kiêu ngạo của anh chị em xuống^(a) bằng cách để cho anh chị em đói, rồi Ngài dùng ma-na mà tổ tiên anh chị em chưa hề biết nuôi anh chị em, để anh chị em hiểu rằng người ta sống không phải chỉ nhờ cơm bánh mà thôi, nhưng còn nhờ mọi lời nói ra từ miệng CHÚA nữa. ⁴Suốt trong bốn mươi năm, áo quần của anh chị em không sờn rách và đôi chân anh chị em chẳng sưng phù. ⁵Như vậy lòng anh chị em phải hiểu rằng giống như cha mẹ áp dụng kỷ luật để dạy dỗ con cái mình thế nào, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, áp dụng kỷ luật để dạy dỗ anh chị em cũng thế ấy.

⁶Vậy hãy vâng giữ các điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng cách đi theo đường lối Ngài và kính sợ Ngài. ⁷Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sắp sửa đem anh chị em vào một xứ tốt đẹp, một xứ có những khe, những suối, và những dòng nước ngầm dưới đất trào lên trong các thung lũng và các núi đồi, ⁸một xứ đầy những lúa mì, lúa mạch, cây nho, cây vả, và cây lựu, một xứ của cây ô-liu và mật ong, ⁹một xứ mà anh chị em sẽ ăn uống thỏa thích, không bị hạn chế theo khẩu phần, ở đó anh chị em sẽ không thiếu thốn gì. Trong xứ ấy đá chứa nhiều quặng sắt^(b) và trong các núi đồi anh chị em sẽ khai thác mỏ đồng. ¹⁰Anh chị em sẽ ăn uống no nê và chúc tụng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, về một xứ tốt đẹp mà Ngài ban cho anh chị em.

¹¹Hãy cẩn thận, kẻo anh chị em quên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, không vâng giữ các điều răn, mạng lệnh, và luật lệ của Ngài, mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay. ¹²Khi anh chị em đã được ăn uống no nê và có nhà cửa xây cất đẹp để ở, ¹³khi các đàn bò và các đàn chiên của anh chị em đã gia tăng đông đúc, khi anh chị em đã có nhiều bạc và vàng, và mọi thứ của cải anh chị em đã gia tăng lên nhiều, ¹⁴lòng anh chị em chớ tự cao mà quên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đã đem anh chị em ra khỏi đất Ai-cập, tức ra khỏi nhà nô lệ, ¹⁵Đấng đã đưa dẫn anh chị em vượt qua đồng hoang mênh mông và khủng khiếp, đầy rắn lửa và bò cạp, một miền đất khô cằn không có nước. Ngài đã khiến nước ngọt từ một vàng đá lửa tuôn ra cho anh chị em uống. ¹⁶Ngài đã nuôi anh chị em trong đồng hoang bằng ma-na mà tổ tiên anh chị em chưa hề biết. Ngài đã cho anh chị em gặp phải gian lao vất vả, để anh chị em biết hạ mình khiêm tốn, và Ngài cũng đã thử thách anh chị em, để cuối cùng ban phước cho anh chị em.

¹⁷Vậy chớ tự nhủ rằng, ‘Nhờ khả năng của tôi và sức lực của tay tôi mà tôi có được sự giàu có này.’ ¹⁸Nhưng hãy nhớ đến CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, vì chính Ngài ban cho anh chị em khả năng làm giàu, để Ngài có thể thiết lập giao ước mà Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em, như Ngài đang làm ngày nay. ¹⁹Nếu anh chị em nhất định quên bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà theo các thần khác, phục vụ và thờ lạy chúng, thì ngày nay tôi long trọng cảnh cáo anh chị em rằng anh chị em

(a) 8:3 nt: Ngài làm cho anh chị em biết khiêm tốn, hoặc Ngài làm cho anh chị em hạ mình xuống

(b) 8:9 nt: đá là sắt

chắc chắn sẽ bị diệt mất. ²⁰Giống như CHÚA đang tiêu diệt các dân trước mắt anh chị em thể nào, anh chị em sẽ bị tiêu diệt cũng thế ấy, bởi vì anh chị em không vâng theo tiếng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Hậu Quả của Sự Phản Bội CHÚA

9 ¹Hỡi I-sơ-ra-ên, hãy lắng nghe. Ngày nay anh chị em sắp sửa qua Sông Giô-đanh, để vào chiếm lấy xứ của các dân tộc đông hơn và mạnh hơn anh chị em, các thành lớn có tường cao đến tận trời, ²có dân mạnh mẽ và cao lớn, dòng dõi của A-na-kim, những kẻ anh chị em đã biết. Anh chị em đã nghe người ta nói về dân ấy rằng, ‘Ai có thể đương đầu nổi với dân A-na-kim?’ ³Ngày nay anh chị em khá biết rằng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng sẽ đi qua sông trước anh chị em như một ngọn lửa hừng thiêu đốt; chính Ngài sẽ đánh bại chúng trước mặt anh chị em, hầu anh chị em có thể trục xuất chúng và tiêu diệt chúng một cách nhanh chóng, như CHÚA đã hứa với anh chị em.

⁴Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đuổi chúng đi trước mắt anh chị em, anh chị em chớ tự nhủ thầm rằng, ‘Ấy là nhờ ta sống ngay lành đạo đức mà CHÚA mới đem ta vào chiếm lấy xứ này,’ nhưng thật ra là vì các dân ấy quá tội lỗi gian ác nên CHÚA mới trục xuất chúng trước mắt anh chị em. ⁵Ấy không phải vì đức công chính của anh chị em hay vì nếp sống đạo đức^(a) của anh chị em mà anh chị em được vào chiếm lấy xứ của chúng, nhưng vì tội lỗi gian ác của các dân ấy mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã trục xuất chúng trước mắt anh chị em, để làm thành lời hứa mà CHÚA đã thề với tổ tiên anh chị em, tức với Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp.

⁶Vậy hãy biết rằng, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cho anh chị em xứ sở tốt tươi màu mỡ ấy không phải vì anh chị em ngay lành đạo đức đâu, vì thật ra anh chị em là một dân cứng cổ. ⁷Hãy nhớ và chớ quên thể nào anh chị em đã khiêu khích CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, khiến Ngài nổi giận anh chị em trong đồng hoang. Anh chị em đã nổi loạn chống CHÚA từ ngày anh chị em ra khỏi đất Ai-cập cho đến khi anh chị em đến nơi này.

⁸Ngay lúc ở Hô-rếp anh chị em cũng đã chọc CHÚA nổi giận. CHÚA đã giận anh chị em đến nỗi thiếu điều muốn tiêu diệt anh chị em. ⁹Lúc đó tôi đã lên núi để nhận các bảng đá, tức các bảng giao ước mà CHÚA đã lập với anh chị em. Tôi đã ở trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Tôi không ăn bánh hay uống nước gì cả. ¹⁰CHÚA đã ban cho tôi hai bảng đá do chính ngón tay Đức Chúa Trời viết. Trên hai bảng ấy có ghi tất cả những lời CHÚA đã phán với anh chị em từ trong ngọn lửa, ở trên núi, trong ngày anh chị em tụ họp. ¹¹Cuối bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, CHÚA đã ban cho tôi hai bảng đá đó, tức hai bảng giao ước. ¹²Lúc đó CHÚA đã phán với tôi, ‘Hãy đứng dậy, hãy mau mau xuống khỏi đây, vì dân ngươi, tức đoàn dân ngươi đã đem ra khỏi Ai-cập, đã làm việc bại hoại rồi. Chúng đã vội bỏ đường lối Ta đã dạy bảo chúng. Chúng đã đúc cho chúng một hình tượng để thờ lạy rồi.’ ¹³Ngoài ra CHÚA còn nói với tôi, ‘Ta đã thấy dân này thật là một dân cứng cổ. ¹⁴Ngươi hãy để mặc Ta, hầu Ta sẽ tiêu diệt

(a) 9:5 nt: sự ngay thẳng của lòng anh chị em

chúng và xóa tên chúng khỏi dưới trời, rồi Ta sẽ làm cho người thành một dân mạnh hơn và đông hơn chúng.’

¹⁵Vậy tôi trở bước và từ trên núi đi xuống trong khi cả núi bốc lửa; hai tay tôi ôm hai bảng giao ước. ¹⁶Bấy giờ tôi thấy quả thật anh chị em đã phạm tội chống lại CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, qua việc đúc cho mình tượng một con bò con. Anh chị em đã sớm lìa bỏ đường lối CHÚA đã truyền cho anh chị em. ¹⁷Vì thế tôi đã nắm lấy hai bảng đá và ném chúng khỏi hai tay mình, đập chúng vỡ tan trước mắt anh chị em. ¹⁸Sau đó tôi sấp mình trước mặt CHÚA như lần trước; trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, tôi không ăn bánh và cũng không uống nước, vì tất cả tội lỗi mà anh chị em đã phạm, tức tội khiêu khích CHÚA bằng cách làm những việc ác trước thánh nhan Ngài, ¹⁹vì tôi đã rất lo sợ rằng CHÚA sẽ nổi giận và nổi cơn lôi đình đối với anh chị em và sẽ tiêu diệt anh chị em. Nhưng lần ấy CHÚA cũng đã đoái nghe tôi. ²⁰CHÚA đã giận A-rôn đến độ muốn diệt ông ấy đi, nhưng lúc ấy tôi cũng đã cầu thay cho A-rôn. ²¹Tôi đã lấy vật tội lỗi mà anh chị em đã làm, tức tượng con bò con, thiêu nó trong lửa, nghiền nát nó, tán nó nhuyễn thành bột, rồi ném bột đó vào dòng suối chảy xuống núi.

²²Khi ở Ta-bê-ra, ở Mát-sa, và ở Kíp-rốt Hát-ta-a-va, anh chị em cũng đã chọc giận CHÚA nữa. ²³Khi ở Ca-đe Ba-nê-a CHÚA đã truyền cho anh chị em rằng, ‘Hãy đi lên và chiếm lấy xứ Ta đã ban cho các ngươi.’ Nhưng anh chị em đã nổi loạn chống lại mệnh lệnh CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em; anh chị em không tin cậy Ngài và không vâng lời Ngài. ²⁴Từ ngày tôi biết anh chị em đến nay, anh chị em thường hay nổi loạn chống CHÚA. ²⁵Vậy trong suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm tôi phủ phục trước mặt CHÚA, vì CHÚA đã phán rằng Ngài sẽ tiêu diệt anh chị em. ²⁶Tôi đã cầu nguyện xin CHÚA rằng, ‘Lạy CHÚA Đức Chúa Trời, ^(a) xin Ngài đừng tiêu diệt dân Ngài và cơ nghiệp Ngài mà Ngài đã chuộc bằng đại quyền của Ngài và đã đem họ ra khỏi Ai-cập bằng tay quyền năng của Ngài. ²⁷Xin nhớ lại các tội tớ Ngài: Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp. Xin Ngài đừng để ý đến tính ương ngạnh của dân này, cùng những gian ác và tội lỗi họ. ²⁸Bằng không dân trong xứ mà Ngài đã đem chúng con ra khỏi sẽ nói rằng, “Bởi vì CHÚA không đủ khả năng đem chúng vào xứ Ngài đã hứa với chúng, và bởi vì Ngài ghét chúng, nên Ngài đã đem chúng ra để chúng phải chết trong đồng hoang,” ²⁹vì họ chính là dân của cơ nghiệp thuộc riêng về Ngài, những người Ngài đã đem ra bằng đại quyền của Ngài và bằng cánh tay vùng thẳng ra của Ngài.’

Hai Bảng Luật Pháp Thứ Hai

10 ¹Lúc đó CHÚA bảo tôi, ‘Hãy đục hai bảng đá giống như hai bảng trước, rồi lên núi gặp Ta; người cũng hãy đóng một cái rương bằng gỗ. ²Ta sẽ viết trên hai bảng đó những chữ Ta đã viết trên hai bảng trước mà người đã đập bể, sau đó người sẽ đặt chúng vào rương ấy.’

³Vậy tôi làm một cái rương bằng gỗ si-tim, đục hai bảng đá giống như hai bảng trước, rồi ôm hai bảng đá trong tay đi lên núi. ⁴Ngài đã viết vào hai bảng đá những

(a) 9:26 nt: Adonai Yahweh

chữ giống như trước, tức mười điều răn mà CHÚA đã phán với anh chị em từ trong ngọn lửa ở trên núi, trong ngày anh chị em tụ họp, và CHÚA đã ban chúng cho tôi.⁵Sau đó tôi quay bước và xuống núi. Tôi đặt hai bảng ấy vào cái rương tôi đã làm và chúng hiện đang ở đây kia, y như CHÚA đã truyền cho tôi.”

Chi Tộc Lê-vi Được Chọn

⁶(Dân I-sơ-ra-ên đi từ Bê-e-rốt Bê-nê Gia-a-can đến Mô-se-ra. A-rôn qua đời tại đó và được chôn ở đó. Ê-lê-a-xa con trai ông tiếp nối chức vụ của ông và làm tư tế. ⁷Từ đó họ di chuyển đến Gút-gô-đa. Từ Gút-gô-đa họ di chuyển đến Giọt-ba-tha, một vùng có nhiều khe suối. ⁸Lúc đó CHÚA biệt riêng chi tộc Lê-vi ra để khiêng Rương Giao Ước của CHÚA, để đứng trước mặt CHÚA và phục vụ Ngài, và để nhân danh Ngài mà chúc phước cho đến ngày nay. ⁹Vì thế Lê-vi không được chia phần hay được sản nghiệp gì với anh em mình, vì CHÚA là cơ nghiệp của ông, như CHÚA Đức Chúa Trời của anh chị em đã hứa với ông.)

¹⁰“Tôi đã ở trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như tôi đã làm lần trước. Và một lần nữa, CHÚA đã đoái nghe tôi. CHÚA không còn muốn tiêu diệt anh chị em nữa. ¹¹CHÚA phán với tôi, ‘Hãy đứng dậy, dẫn đầu đoàn dân này tiếp tục cuộc hành trình, để chúng có thể đi vào chiếm lấy xứ mà Ta đã thề với tổ tiên của chúng hầu ban cho chúng.’

Tinh Túy của Luật Pháp

¹²Vậy bây giờ hỡi I-sơ-ra-ên! CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đòi hỏi nơi anh chị em điều gì? Há chẳng phải Ngài chỉ muốn anh chị em kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đi trong các đường lối Ngài, yêu kính Ngài, phụng sự CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, cách hết lòng và hết linh hồn mình, ¹³cùng vâng giữ các điều răn của CHÚA và các thánh chỉ của Ngài mà tôi đã truyền cho anh chị em ngày nay, để anh chị em được phước sao? ¹⁴Mặc dù trời cao và trời của các tầng trời, cùng đất và mọi vật ở trong đó đều thuộc về CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ¹⁵nhưng CHÚA đã để lòng đoái thương đến một mình tổ tiên của anh chị em và đã chọn anh chị em, tức dòng dõi của họ, ra khỏi muôn dân, như anh chị em đã thấy ngày nay. ¹⁶Vậy hãy cắt bì tấm lòng của anh chị em và đừng cứng cổ nữa. ¹⁷Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, là Thần của các thần và Chúa của các chúa; Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại, quyền năng, và đáng sợ, Đấng không thiên vị ai và không nhận của hối lộ, ¹⁸Đấng thi hành công lý cho cô nhi và quả phụ, Đấng yêu thương những kẻ mồ côi, ban thực phẩm và áo quần cho họ. ¹⁹Anh chị em cũng hãy yêu thương những kẻ mồ côi vì anh chị em từng là những kẻ mồ côi trong đất Ai-cập. ²⁰Anh chị em hãy kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Anh chị em chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi. Anh chị em hãy bám chặt lấy Ngài và chỉ nhân danh Ngài mà tuyên thệ. ²¹Ngài là Đấng anh chị em phải ca ngợi. Ngài là Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đã làm cho anh chị em những việc lớn lao và kinh khủng ấy mà chính mắt anh chị em đã thấy. ²²Tổ tiên anh chị em lúc xuống Ai-cập chỉ có bảy mươi người mà bây giờ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho anh chị em đông như sao trên trời.

Phần Thưởng cho Sự Vâng Lời

11 ¹Vậy anh chị em hãy yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hãy luôn luôn vâng giữ những gì Ngài đã truyền, tức các thánh chỉ, các mạng lệnh, và các điều răn của Ngài. ²Ngày nay anh chị em hãy nhớ rằng không phải các con cháu anh chị em, tức những kẻ chưa biết hoặc chưa thấy sự sửa phạt của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chưa nhận biết quyền lực lớn lao của Ngài, tay quyền năng của Ngài và cánh tay vung thẳng ra của Ngài, ³những phép lạ và những việc Ngài đã làm cho Pha-ra-ôn vua Ai-cập trong đất Ai-cập và cho cả nước của ông ấy, ⁴những gì Ngài đã làm cho quân đội Ai-cập, cho các chiến mã và các xe chiến mã của họ, thể nào Ngài đã làm cho nước Hồng Hải phủ lên họ khi họ đuổi theo anh chị em, hầu CHÚA có thể tiêu diệt họ cho đến ngày nay, ⁵những gì Ngài đã làm cho anh chị em trong đồng hoang cho đến khi anh chị em đến được nơi này, ⁶và những gì Ngài đã làm cho Đa-than và A-bi-ram các con trai của Ê-li-áp, con cháu của Ru-bên, thể nào ở giữa toàn dân I-sơ-ra-ên đất đã mở miệng và nuốt sống họ, cùng với gia đình họ, lều trại của họ, và mọi kẻ đứng chung với họ. ⁷Nhưng là chính mắt anh chị em đã chứng kiến mọi việc lớn lao mà CHÚA đã làm.

⁸Vậy hãy giữ mọi điều răn mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, hầu anh chị em có thể có sức mạnh mà vào chiếm lấy xứ anh chị em sắp qua sông để chiếm lấy, ⁹và hầu anh chị em có thể sống lâu trong xứ mà CHÚA đã thề với tổ tiên anh chị em để ban cho họ và cho dòng dõi của họ, một xứ đượm sữa và mật. ¹⁰Vì xứ anh chị em sắp vào chiếm lấy không giống như xứ Ai-cập, nơi anh chị em đã từ bỏ ra đi, nơi anh chị em đã gieo giống rồi dùng chân đạp máy dẫn nước vào tưới như tưới một vườn rau. ¹¹Nhưng xứ mà anh chị em sắp vào chiếm lấy là một xứ núi đồi và thung lũng, được tưới ^(a) nhờ mưa từ trời. ¹²Đó là xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chăm sóc. Mắt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, luôn đoái xem nó từ đầu năm đến cuối năm.

¹³Vậy nếu anh chị em ^(b) cẩn thận vâng giữ mọi điều răn của Ngài ^(c) mà tôi ^(d) truyền cho anh chị em ngày nay, tức yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và thờ phượng Ngài hết lòng và hết linh hồn mình, ¹⁴Ngài sẽ ban mưa xuống trên xứ của anh chị em đúng các mùa, tức mưa đầu mùa thu và mưa cuối mùa xuân, để anh chị em có thể thu hoạch hoa màu, rượu, và dầu. ¹⁵Ngài cũng sẽ ban cỏ xanh trên các cánh đồng cho các đàn súc vật của anh chị em, rồi anh chị em sẽ ăn và được no nê.

¹⁶Anh chị em hãy coi chừng, kẻo sẽ bị dụ dỗ mà thay lòng đổi dạ, lìa bỏ CHÚA, mà phục vụ và thờ lạy các thần khác. ¹⁷Vì nếu anh chị em làm như thế, cơn giận của CHÚA ắt sẽ nổi phùng lên nghịch lại anh chị em. Ngài sẽ đóng cửa trời lại và sẽ không có mưa, đất sẽ không thể sinh sản hoa màu, và anh chị em sẽ sớm bị chết mất trong xứ vốn tốt tươi màu mỡ mà CHÚA ban cho anh chị em.

(a) 11:11 nt: uống

(b) 11:13 nt: người

(c) 11:13 nt: Ta

(d) 11:13 nt: 11:13-15 danh xưng đại danh từ thay đổi (Ta với người)

¹⁸Những lời tôi nói đây, xin anh chị em hãy ghi lòng tạc dạ. ^(a) Hãy buộc chúng như một dấu hiệu đeo nơi tay anh chị em và như một vật nhắc nhở giữa hai mắt anh chị em. ¹⁹Hãy dạy chúng cho con cháu anh chị em. Hãy nói về chúng lúc anh chị em ở nhà hay khi đi đường, trước khi đi ngủ hay sau khi thức dậy. ²⁰Hãy ghi khắc chúng trên khung cửa nhà anh chị em và nơi cổng nhà anh chị em, ²¹để hễ bao lâu còn trời ở trên đất thì những ngày của đời anh chị em và đời các con cháu anh chị em sẽ cứ gia tăng trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã thề ban cho tổ tiên anh chị em bấy lâu.

²²Nếu anh chị em hết lòng vâng giữ toàn bộ điều răn mà tôi truyền cho anh chị em, yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bước đi trong mọi đường lối Ngài, và bám chặt lấy Ngài, ²³thì CHÚA sẽ đuổi tất cả các dân tộc kia bỏ đi trước mặt anh chị em, và anh chị em sẽ chiếm lấy những nước lớn hơn và mạnh hơn anh chị em. ²⁴Phạm nơi nào bàn chân của anh chị em đạp đến sẽ thuộc về anh chị em. Lãnh thổ của anh chị em sẽ kéo dài từ đồng hoang đến Li-băng và từ Sông Cả, tức Sông Ó-phơ-rát, đến biển ở phía tây. ²⁵Không ai có thể chống nổi anh chị em. CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ giáng sợ hãi và kinh hoàng về anh chị em xuống mọi xứ anh chị em sẽ đặt chân đến, như Ngài đã hứa với anh chị em.

²⁶Này ngày nay tôi đặt trước mặt anh chị em phước hạnh và nguyên rủa. ²⁷Phước hạnh, nếu anh chị em vâng giữ các điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay. ²⁸Nguyên rủa, nếu anh chị em bất tuân các điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, xây bỏ đường lối mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, để đi theo các thần khác, tức các thần anh chị em không biết.

²⁹Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đem anh chị em vào xứ mà anh chị em sắp vào chiếm lấy, anh chị em hãy công bố những lời phước hạnh từ trên Núi Ghê-ri-xim và những lời nguyên rủa từ trên Núi Ê-ban. ³⁰Há chẳng phải các núi ấy ở bên kia Sông Giô-đanh, bên con đường đi về hướng tây, trong đất của dân Ca-na-an, tức dân sống trong miền A-ra-ba, đối ngang Ghinh-ganh, gần đám sỏi của Mô-rê hay sao?

³¹Khi anh chị em đi qua Sông Giô-đanh để vào chiếm xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, và khi anh chị em đã chiếm được xứ ấy và ở trong đó rồi, ³²anh chị em hãy hết lòng vâng giữ mọi luật lệ và mạng lệnh mà tôi đặt trước mặt anh chị em ngày nay.

Lệnh Phá Hủy Các Đền Miếu

12 ¹Đây là những luật lệ và mạng lệnh mà anh chị em phải hết lòng vâng giữ trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, ban cho anh chị em để chiếm lấy trọn những ngày anh chị em sống trên đất:

²Anh chị em phải phá hủy hoàn toàn mọi nơi thờ phượng các thần của các dân mà anh chị em sắp vào chiếm lấy, bất kể là trên các núi cao, trên các ngọn đồi, hay dưới các lùm cây xanh. ³Anh chị em phải phá hủy các bàn thờ của họ, đập nát các

(a) **11:18** nt: đặt vào lòng mình và vào linh hồn mình

tượng thờ bằng đá của họ, thiêu rụi trong lửa các trụ thờ bằng gỗ của họ, đốn hạ hình tượng các thần của họ. Nói chung anh chị em phải xóa tên các thần tượng ấy khỏi các nơi đó.

⁴Anh chị em sẽ không thờ phượng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, theo những cách ấy. ⁵Nhưng anh chị em phải tìm nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn giữa các chi tộc để làm nơi ngự của Ngài, hầu đặt danh Ngài tại đó. Anh chị em sẽ đến đó, ⁶mang đến đó các của lễ thiêu của mình, các của tế lễ của mình, các của dâng một phần mười của mình, các của dùng tay nâng cao lên để dâng của mình, các của lễ đã hứa nguyện của mình, các của lễ tự ý bày tỏ lòng biết ơn của mình, và các con đầu lòng trong các đàn bò và đàn chiên của mình. ⁷Ở đó anh chị em sẽ ăn uống trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Anh chị em và mọi người trong gia đình anh chị em hãy vui mừng hưởng mọi phước hạnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em.

⁸Anh chị em sẽ không hành động như anh chị em đang hành động ngày nay, tất cả chúng ta ai nấy đều hành động theo ý mình cho là phải, ⁹vì anh chị em chưa vào nơi nghỉ ngơi và hưởng sản nghiệp mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em. ¹⁰Nhưng khi anh chị em đã đi qua Sông Giô-đan và ở trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em làm sản nghiệp, và khi Ngài đã cho anh chị em được nghỉ ngơi đối với những kẻ thù xung quanh, và anh chị em đã được sống cách an toàn rồi, ¹¹thì anh chị em hãy đem những gì tôi đã truyền cho anh chị em đến nơi mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn để danh Ngài ngự, tức các của lễ thiêu của mình, các của tế lễ của mình, các của dâng một phần mười của mình, các lễ vật dùng tay đưa cao lên dâng của mình, và tất cả các của lễ tốt nhất mà anh chị em đã hứa nguyện dâng lên CHÚA. ¹²Anh chị em hãy vui mừng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tức anh chị em cùng với các con trai và các con gái anh chị em, các tôi trai và các tớ gái của anh chị em, và với những người Lê-vi sống trong thành của anh chị em, vì họ không được chia xứ hay hưởng phần sản nghiệp với anh chị em.

Nhắc Lại Cách Dâng Của Lễ

¹³Anh chị em hãy coi chừng, chớ dâng của lễ thiêu ở bất cứ nơi nào anh chị em thấy, ¹⁴nhưng chỉ dâng ở nơi CHÚA sẽ chọn trong một chi tộc của anh chị em. Ở nơi đó anh chị em sẽ dâng các của lễ thiêu của mình; tại nơi đó anh chị em sẽ làm trọn mọi điều tôi đã truyền cho anh chị em.

¹⁵Tuy nhiên khi nào anh chị em muốn, anh chị em có thể giết thịt thú vật và ăn thịt chúng trong thành mình, tùy theo phước hạnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em. Người không sạch hay người thanh sạch đều có thể ăn thịt đó, giống như họ ăn thịt sơn dương hay ăn thịt nai. ¹⁶Tuy nhiên anh chị em không được ăn máu nó. Anh chị em phải đổ máu nó xuống đất như đổ nước. ¹⁷Anh chị em không được phép ăn trong thành mình của dâng một phần mười về lúa gạo, rượu, dầu, các con đầu lòng trong các đàn bò và các đàn chiên của mình, hay bất cứ của dâng nào anh chị em đã hứa nguyện, hay các của lễ anh chị em tự ý bày tỏ lòng biết

ơn, hay các của lễ dâng tay nâng cao lên dâng. ¹⁸Những của dâng ấy anh chị em phải ăn trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ở nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn, tức anh chị em cùng các con trai và các con gái anh chị em, các tôi trai và các tớ gái của anh chị em, và những người Lê-vi sống trong thành của anh chị em sẽ cùng vui mừng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, về những phước hạnh Ngài ban vào tay anh chị em. ¹⁹Hễ ngày nào anh chị em còn sống trong xứ mình, hãy nhớ và chớ quên người Lê-vi.

²⁰Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mở rộng lãnh thổ của anh chị em như Ngài đã hứa với anh chị em, và anh chị em nói rằng, ‘Tôi muốn ăn thịt,’ vì anh chị em thèm ăn thịt, thì anh chị em có thể ăn thịt bất cứ lúc nào anh chị em muốn.

²¹Nếu nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chọn đặt danh Ngài quá xa nơi anh chị em sống, thì khi giết thịt con thú như tôi đã truyền cho anh chị em, anh chị em có thể ăn thịt con thú trong đàn bò hay đàn chiên mình, ngay trong thành mình, bất cứ khi nào anh chị em muốn. ²²Anh chị em sẽ ăn thịt nó như ăn thịt sơn dương hay ăn thịt nai. Người không sạch hay người thanh sạch đều có thể ăn thịt con thú ấy.

²³Chỉ phải nhớ kỹ rằng anh chị em không được ăn huyết nó, vì huyết là mạng sống. Anh chị em không được ăn mạng sống chung với thịt nó. ²⁴Chớ ăn huyết, nhưng hãy đổ máu nó xuống đất như đổ nước. ²⁵Chớ ăn huyết, để mọi sự sẽ tốt đẹp với anh chị em và con cháu của anh chị em, vì anh chị em đã làm điều đúng trước thánh nhan CHÚA. ²⁶Còn những gì anh chị em đã thánh hiến, và những gì anh chị em đã thề hứa, thì anh chị em phải đem đến nơi CHÚA sẽ chọn. ²⁷Anh chị em sẽ dâng các của lễ thiêu, để thiêu cả thịt lẫn huyết trên bàn thờ của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Huyết của các con vật hiến tế khác mà anh chị em đem dâng phải được đổ trên bàn thờ của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, nhưng thịt chúng thì anh chị em có thể ăn.

²⁸Khá cẩn thận vâng giữ mọi lời tôi truyền cho anh chị em ngày nay, để anh chị em và con cháu anh chị em mãi mãi về sau sẽ được phước, vì anh chị em làm những gì tốt đẹp và đúng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Cảnh Cáo việc Thờ Thần Tượng

²⁹Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã dẹp bỏ trước mặt anh chị em các nước mà anh chị em sắp vào chiếm lấy, khi anh chị em đã đoạt lấy các xứ ấy và sống trong xứ của họ, ³⁰khá cẩn thận, kẻo anh chị em sẽ bị mắc bẫy mà bắt chước họ, sau khi họ đã bị tiêu diệt trước mắt anh chị em. Chớ hỏi han về các thần của họ rằng, ‘Không biết các nước này đã thờ phượng các thần của họ như thế nào? Tôi cũng muốn làm như vậy.’ ³¹Anh chị em chớ làm như vậy đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, vì tất cả những gì đáng ghê tởm và CHÚA ghét thì họ đều làm cho các thần của họ. Thậm chí họ còn thiêu các con trai và các con gái họ trong lửa để cúng tế các thần của họ. ³²Anh chị em phải hết lòng vâng giữ mọi điều mà tôi đã truyền cho anh chị em. Chớ thêm vào điều gì và cũng chớ bớt điều chi.

Hình Phạt Kẻ Xúi Giục Người Khác Bỏ CHÚA

13 ¹Nếu ở giữa anh chị em có kẻ dấy lên và cho mình là tiên tri hoặc có kẻ nằm mộng dự đoán tương lai rồi báo cho anh chị em một điềm mộng hay một việc lạ, ²và giả sử điềm mộng hay việc lạ ấy xảy ra, rồi kẻ ấy bảo, ‘Chúng ta hãy đi theo các thần khác,’ là các thần anh chị em không biết, ‘và chúng ta hãy thờ phượng các thần ấy,’ ³thì anh chị em chớ nghe lời tên tiên tri đó hoặc kẻ nằm mộng dự đoán tương lai đó, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, muốn dùng việc ấy để thử anh chị em, xem anh chị em có thật sự yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, cách hết lòng và hết linh hồn mình không.

⁴Anh chị em hãy theo CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, anh chị em hãy kính sợ chỉ một mình Ngài, anh chị em hãy giữ các điều răn Ngài, anh chị em hãy vâng theo tiếng phán Ngài; Ngài là Đấng anh chị em hãy phụng sự và bám chặt lấy. ⁵Còn tên tiên tri hoặc kẻ nằm mộng dự đoán tương lai đó phải bị xử tử, vì nó đã nói những lời phản nghịch CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đã đem anh chị em ra khỏi đất Ai-cập và đã chuộc anh chị em ra khỏi nhà nô lệ. Nó đã xúi anh chị em xây bỏ con đường mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền cho anh chị em phải đi. Như thế anh chị em sẽ trừ khỏi anh chị em sự gian ác.

⁶Nếu có kẻ nào âm thầm dụ dỗ anh chị em, dù kẻ ấy là anh em, tức con trai của mẹ mình, hoặc con trai mình, hoặc con gái mình, hoặc người vợ yêu dấu của mình, hoặc người bạn thân nhất của mình, và bảo rằng, ‘Chúng ta hãy thờ phượng các thần khác,’ là các thần mà anh chị em và tổ tiên anh chị em không biết, ⁷tức các thần của các dân sống quanh anh chị em, bất kể các dân đó ở gần anh chị em hay ở xa anh chị em, ở đầu này của đất hay ở đầu kia của đất, ⁸anh chị em chớ nhượng bộ hay nghe theo kẻ ấy; chớ thương hại nó hoặc thương xót nó, và chớ che chở nó. ⁹Nhưng anh chị em chắc chắn phải giết nó đi; anh chị em phải ra tay trước để trị tội nó, và toàn dân sẽ tiếp tay xử tử nó. ¹⁰Hãy ném đá cho nó chết, vì nó đã xúi anh chị em lìa bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đã đem anh chị em ra khỏi đất Ai-cập và đã chuộc anh chị em ra khỏi nhà nô lệ. ¹¹Bấy giờ toàn thể I-sơ-ra-ên sẽ nghe và sợ, rồi người ta sẽ không dám làm những việc ác như thế nữa.

¹²Nếu anh chị em nghe rằng một thành trong các thành mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em để sống trong đó ¹³có những tên vô lại từ giữa anh chị em đi ra xúi giục dân thành bỏ theo chúng, mà rằng, ‘Chúng ta hãy đi và thờ lạy các thần khác,’ là các thần anh chị em không biết, ¹⁴thì bấy giờ anh chị em phải tìm hiểu cho rõ và điều tra cho kỹ. Nếu lời tố cáo đó đúng sự thật, nếu quả đã có một việc ghê tởm như vậy đã xảy ra ở giữa anh chị em, ¹⁵thì anh chị em phải dùng gươm tiêu diệt dân thành đó; hãy tiêu diệt nó hoàn toàn cùng với mọi vật trong thành đó, ngay cả các súc vật trong thành đó cũng hãy diệt chúng đi. ¹⁶Anh chị em hãy đem tất cả những gì quý giá trong thành ra giữa quảng trường, rồi hãy phóng hỏa thành đó, thiêu nó chung với các bữu vật đó như một của lễ toàn thiêu dâng lên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Rồi nơi đó sẽ trở thành một nơi hoang phế đời đời; nó sẽ không bao giờ được xây dựng lại. ¹⁷Chớ để bất cứ vật gì đã định cho bị hủy diệt còn dính nơi tay anh chị em, hầu CHÚA có thể quay khỏi cơn giận phừng phừng của Ngài

và bày tỏ lòng thương xót đối với anh chị em; và trong ơn thương xót, Ngài sẽ làm cho anh chị em gia tăng đông đúc như Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em, ¹⁸miễn là anh chị em vâng theo tiếng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà giữ mọi điều răn tôi truyền cho anh chị em ngày nay, làm những gì đúng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Vài Hủ Tục

14 ¹Anh chị em là con cái của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Anh chị em chớ rạch mình hay cạo tóc trên trán khi để tang cho người chết, ²vì anh chị em là một dân thánh của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Chính anh chị em là những người CHÚA đã chọn giữa mọi dân trên đất để trở thành một dân thuộc về Ngài, một bầy vật quý báu của Ngài.

Luật về Thực Phẩm

³Anh chị em chớ ăn vật gì gồm ghiếc. ⁴Đây là những thú vật anh chị em có thể ăn thịt: bò, chiên, dê, ⁵nai, linh dương, hoẵng, dê rừng, hoàng dương, sơn dương, và cừu núi. ⁶Bất cứ thú vật nào trong các loài thú mà chân có móng chẻ và chẻ ra làm hai, và nhai lại, thì anh chị em có thể ăn thịt. ⁷Còn những thú vật sau đây, dù chúng nhai lại hoặc có móng chẻ, nhưng anh chị em không được ăn: lạc đà, thỏ, và chồn núi, tuy chúng nhai lại nhưng không có móng chẻ, do đó chúng không sạch cho anh chị em ăn thịt; ⁸con heo tuy có móng chẻ nhưng không nhai lại nên cũng không sạch cho anh chị em ăn thịt. Anh chị em chớ ăn thịt các thú vật ấy và cũng chớ đựng đến xác chết của chúng.

⁹Trong tất cả các loài vật sống dưới nước anh chị em có thể ăn những con sau đây: con nào có vi và có vây anh chị em có thể ăn. ¹⁰Bất cứ con nào không vi và không vây thì anh chị em chớ ăn; con vật ấy không sạch để anh chị em ăn.

¹¹Anh chị em có thể ăn thịt bất cứ loài chim thanh sạch nào, ¹²nhưng đây là những thứ chim anh chị em chớ ăn: đại bàng, kên kên lớn, ó biển, ¹³chim ưng, các loại ó điều, ¹⁴các loại quạ, ¹⁵đà điểu, bồ câu, hải âu, các loại điều hâu, ¹⁶cú vọ, cú mèo, thủy kê, ¹⁷bồ nông, kên kên nhỏ, công cộc, ¹⁸cò, các loại diệc, chim mũ quạ, và con dơi.

¹⁹Tất cả các loài côn trùng có cánh đều không sạch để anh chị em ăn. Anh chị em chớ ăn chúng. ²⁰Anh chị em có thể ăn mọi sinh vật có cánh và thuộc loài thanh sạch.

²¹Anh chị em chớ ăn những con vật chết. Anh chị em có thể trao chúng cho các kiều dân sống giữa anh chị em trong thành để họ ăn thịt chúng, hay anh chị em có thể bán chúng cho các ngoại kiều, vì anh chị em là một dân thánh thuộc về CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Anh chị em chớ nấu thịt dê con trong sữa của mẹ nó.

Luật về Của Dâng Một Phần Mười

²²Hằng năm anh chị em hãy để riêng một phần mười hoa lợi thu hoạch được từ ruộng rẫy anh chị em đã gieo trồng. ²³Trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, trong nơi Ngài sẽ chọn để danh Ngài ngự, anh chị em sẽ ăn số phần mười

hoa lợi, rượu, dầu, và các con đầu lòng của đàn bò và đàn chiên của mình, để anh chị em học biết kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, luôn luôn. ²⁴Nhưng nếu CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban phước cho anh chị em, mà vì đường xá quá xa xôi, bất tiện cho việc mang các thứ ấy đến, vì nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn đặt danh Ngài quá xa nơi anh chị em ở, ²⁵anh chị em có thể đổi các món ấy ra tiền, rồi cầm tiền đó trong tay, đến nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn. ²⁶Hãy dùng tiền đó mua những gì anh chị em thích, bò, chiên, rượu thường, rượu mạnh, hay bất cứ món gì anh chị em muốn. Sau đó anh chị em sẽ ăn uống các món ấy trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em; anh chị em và gia đình anh chị em sẽ ăn mừng vui vẻ với nhau. ²⁷Còn đối với những người Lê-vi sống chung trong thành của anh chị em, anh chị em đừng quên họ, vì họ không được chia xứ hay hưởng phần sản nghiệp với anh chị em.

Dùng Của Dâng Một Phần Mười Giúp Người Nghèo Khó

²⁸Cứ cuối năm thứ ba của mỗi ba năm, anh chị em hãy đem trọn số một phần mười của hoa lợi mình trong năm đó vào các kho trong thành, ²⁹để những người Lê-vi, vì họ không được chia xứ hay hưởng phần sản nghiệp với anh chị em, cũng như các kiều dân sống giữa anh chị em, các cô nhi, và các góa phụ ở trong thành của anh chị em có thể đến đó mà có của ăn, và họ sẽ được no đủ; khi anh chị em làm như thế, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ tiếp tục ban phước cho anh chị em trong mọi công việc tay anh chị em làm.

Luật về Năm Sa-bát và Sự Tha Nợ

(Lê 25:1-7)

15 ¹Cứ mỗi bảy năm, anh chị em sẽ tha nợ một lần. ²Đây là cách tha nợ: Mỗi người chủ nợ sẽ tha số nợ người lân cận mình đã vay mượn. Người chủ nợ chớ đòi nợ nơi người lân cận mình hay nơi đồng bào mình nữa, vì việc tha nợ để kính CHÚA đã được công bố rồi. ³Đối với dân ngoại, anh chị em có quyền đòi nợ, nhưng đối với đồng bào mình, anh chị em hãy tha nợ cho họ. ⁴Tuyệt nhiên ở giữa anh chị em không nên để có người nghèo, bởi vì CHÚA chắc chắn sẽ ban phước cho anh chị em trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm lấy làm sản nghiệp, ⁵nếu anh chị em vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hết lòng vâng giữ toàn bộ điều răn mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay.

⁶Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban phước cho anh chị em như Ngài đã hứa với anh chị em, anh chị em sẽ cho nhiều dân vay mượn, nhưng anh chị em sẽ không vay mượn của ai; anh chị em sẽ cầm quyền trên nhiều dân, nhưng họ sẽ không cầm quyền trên anh chị em.

⁷Nếu có người ở trong thành nào trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em có nhu cầu, anh chị em chớ hẹp bụng, hay tay khư khư giữ chặt lấy của mà không giúp đỡ đồng bào mình đang gặp cảnh khó khăn. ⁸Anh chị em hãy mở rộng tay và sẵn lòng cho người ấy vay mượn đủ số đang cần để có thể đáp ứng nhu cầu. ⁹Khá cẩn thận để không có ý nghĩ xấu trong lòng rằng, ‘Năm thứ

bảy, tức năm tha nợ, sắp đến gần,’ rồi vì thế mà nhìn anh em hay chị em đang túng thiếu với cặp mắt thiếu thiện cảm, và không cho vay mượn gì cả. Anh em hay chị em ấy có thể kêu van lên CHÚA và phàn nàn về anh chị em, rồi anh chị em có thể mang tội. ¹⁰Vậy hãy ban cho cách rộng rãi, và khi ban cho thì chớ cần nhần, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ căn cứ vào đó mà ban phước cho anh chị em trong mọi việc anh chị em làm và mọi việc tay anh chị em nhúng vào. ¹¹Vì trong xứ sẽ không bao giờ hết người nghèo, do đó tôi truyền cho anh chị em, ‘Hãy mở rộng tay mình ra giúp đỡ đồng bào mình, hãy giúp người gặp cảnh túng thiếu, và hãy giúp người nghèo trong xứ của mình.’

Luật về Phóng Thích Nô Lệ

(Xuất 21:1-11)

¹²Nếu một đồng bào của anh chị em, bất luận là một người nam Hê-bơ-rơ hay một người nữ Hê-bơ-rơ, bán mình làm nô lệ cho anh chị em, người ấy sẽ làm việc cho anh chị em sáu năm; năm thứ bảy anh chị em phải trả tự do cho người ấy. ¹³Khi anh chị em trả tự do cho một nam nô lệ, anh chị em chớ để người ấy ra đi tay không. ¹⁴Anh chị em nên lấy từ đàn chiên của mình, từ sân đập lúa của mình, và từ hầm ép rượu của mình mà cho người ấy một cách rộng rãi, tức anh chị em sẽ lấy một ít từ sự sung túc dồi dào mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban phước cho anh chị em mà cho người ấy. ¹⁵Hãy nhớ rằng anh chị em đã từng làm nô lệ trong đất Ai-cập, và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chuộc anh chị em ra; vì lẽ đó tôi truyền lệnh này cho anh chị em ngày nay. ¹⁶Nhưng nếu người ấy nói với anh chị em, ‘Tôi không muốn trở thành người được tự do,’ bởi người ấy yêu thương quyến luyến anh chị em và gia đình anh chị em, vì người ấy đã được đối xử tốt trong gia đình anh chị em, ¹⁷anh chị em hãy đưa người ấy lại gần cửa, kê tai vào cửa, rồi lấy dùi xỏ thùng trái tai người ấy; người ấy sẽ trở thành nô lệ của anh chị em mãi mãi. Anh chị em cũng làm như vậy đối với những nữ nô lệ.

¹⁸Đừng xem việc trả tự do cho họ là mất mát, vì trong sáu năm họ đã làm việc cho anh chị em cũng đáng giá gấp đôi một người làm thuê rồi, và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban phước cho anh chị em trong mọi việc anh chị em làm.

Con Đầu Lòng của Đàn Súc Vật

¹⁹Anh chị em phải biệt riêng ra cho CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mọi con đực đầu lòng sinh ra trong đàn bò hay đàn chiên của anh chị em. Anh chị em chớ bắt những con bò đực đầu lòng đi cày, và cũng đừng hót lông những con chiên đực đầu lòng. ²⁰Anh chị em sẽ ăn thịt nó với mọi người trong gia đình mình trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hằng năm tại nơi CHÚA sẽ chọn. ²¹Nhưng nếu con vật đầu lòng ấy có tật nguyên gì – chẳng hạn như què, mù, hoặc một tật nguyên gì khác – thì anh chị em chớ đem dâng nó lên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ²²Anh chị em hãy ăn thịt nó trong thành mình, những người không thanh sạch và những người thanh sạch đều được ăn, như thể ăn thịt một con linh dương hay một

con nai. ²³Tuy nhiên anh chị em không được ăn huyết nó; anh chị em phải đổ máu nó xuống đất như đổ nước.

Lễ Vượt Qua và Lễ Bánh Không Men

(Xuất 12:1-20)

16 ¹Hãy giữ Lễ Vượt Qua vào tháng A-bíp^(a) để kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, vì trong tháng A-bíp, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đem anh chị em ra khỏi đất Ai-cập trong ban đêm. ²Anh chị em hãy dâng con vật hiến tế của Lễ Vượt Qua lên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng súc vật bắt từ đàn chiên hay đàn bò của mình mà đem đến nơi CHÚA đã chọn cho danh Ngài ngự. ³Anh chị em chớ ăn thịt nó với món chi có men. Trong bảy ngày anh chị em hãy ăn thịt nó với bánh không men, tức bánh lao khổ, vì anh chị em đã ra khỏi đất Ai-cập rất vội vàng; làm như thế để trọn đời anh chị em sẽ nhớ mãi ngày anh chị em rời khỏi đất Ai-cập. ⁴Trong bảy ngày ấy không món chi có men sẽ được thấy trong xứ của anh chị em, và thịt của các con thú anh chị em giết thịt vào ngày thứ nhất sẽ không được để lại đến sáng hôm sau. ⁵Anh chị em không được dâng con vật hiến tế của Lễ Vượt Qua trong bất cứ thành nào mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cho anh chị em ở, ⁶nhưng phải đem dâng nó tại nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chọn để danh Ngài ngự. Chỉ tại nơi đó, anh chị em sẽ dâng con vật hiến tế của Lễ Vượt Qua vào lúc mặt trời lặn, tức vào thời điểm anh chị em đã rời khỏi Ai-cập. ⁷Anh chị em sẽ nướng thịt nó và ăn thịt nó tại nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn. Sáng hôm sau anh chị em có thể trở về lều mình. ⁸Trong sáu ngày anh chị em sẽ ăn bánh không men, đến ngày thứ bảy sẽ có một cuộc nhóm họp trọng thể để thờ phượng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em; trong ngày đó anh chị em sẽ không được làm việc.

Lễ Các Tuần

(Xuất 34:22; Lê 23:15-21; Dân 28:26-31)

⁹Anh chị em hãy đếm bảy tuần. Hãy đếm bảy tuần kể từ ngày người ta tra lưỡi liềm bắt đầu gặt lúa. ¹⁰Cuối thời kỳ ấy anh chị em hãy cử hành Lễ Các Tuần để kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Hãy nhân cơ hội ấy mà dâng một của lễ lạc ý bày tỏ lòng biết ơn của mình, tùy theo phước hạnh mà anh chị em đã nhận được từ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ¹¹Hãy vui vẻ trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Anh chị em, các con trai, các con gái, các tôi trai, các tớ gái của anh chị em, những người Lê-vi sống trong thành của anh chị em, các ngoại kiều, các cô nhi, và các góa phụ ở giữa anh chị em, tất cả hãy vui vẻ tại nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn để danh Ngài ngự. ¹²Hãy nhớ rằng anh chị em từng là những nô lệ tại Ai-cập mà hết lòng vâng giữ những luật lệ này.

(a) **16:1** ctd: tháng giêng (tháng giêng của lịch Do-thái khác với tháng giêng của lịch chúng ta)

Lễ Lều Tạm

(Lê 23:33-43)

¹³Sau khi anh chị em đã thu hoạch hoa màu từ sân đập lúa và từ hầm ép rượu của mình, anh chị em hãy giữ Lễ Lều Tạm trong bảy ngày. ¹⁴Anh chị em, các con trai, các con gái, các tôi trai, và các tớ gái của anh chị em, những người Lê-vi, các ngoại kiều, các cô nhi, và các góa phụ sống trong thành của anh chị em, tất cả hãy vui vẻ trong kỳ lễ ấy. ¹⁵Trong bảy ngày anh chị em sẽ giữ lễ để kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em tại nơi CHÚA sẽ chọn, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban phước cho anh chị em trên mọi hoa màu của anh chị em và trên mọi công việc tay anh chị em làm, và chắc chắn anh chị em sẽ vui thỏa ăn mừng.

¹⁶Mỗi năm ba lần, tất cả người nam của anh chị em phải đến trình diện trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tại nơi Ngài sẽ chọn; tức vào dịp Lễ Bánh Không Men, Lễ Các Tuần, và Lễ Lều Tạm. Họ chớ đi tay không mà đến trình diện trước thánh nhan CHÚA. ¹⁷Ai nấy hãy mang theo món gì có thể dâng được, tùy theo phước hạnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em.

Các Quan Xét Địa Phương

¹⁸Anh chị em hãy lập các quan xét và các quan lại trong khắp các chi tộc của anh chị em và trong tất cả các thành mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban cho anh chị em, để họ xét xử công minh cho dân. ¹⁹Anh chị em chớ làm thiên lệch công lý. Anh chị em chớ thiên vị. Anh chị em chớ nhận của hối lộ, vì của hối lộ làm mù mắt người khôn ngoan và bẻ cong lẽ phải dành cho người ngay lành. ²⁰Công lý và chỉ công lý là điều anh chị em phải đeo đuổi để anh chị em có thể sống và hưởng xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em.

Cấm Thờ Thần Tượng

²¹Anh chị em chớ trồng bất cứ cây gì làm trụ để thờ^(a) bên cạnh bàn thờ mà anh chị em đã làm cho CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ²²Anh chị em chớ dựng một trụ đá nào để thờ. Đó là những điều CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ghét.

Hình Phạt Kẻ Thờ Thần Tượng

17 ¹Anh chị em chớ dâng lên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, một con bò hay con chiên bị khuyết tật hay có khuyết điểm nào, vì đó là điều đáng tởm đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

²Nếu người ta tìm thấy giữa vòng anh chị em, trong một thành nào mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, có người nam hay nữ nào làm chuyện ác trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và vi phạm giao ước của Ngài, ³bằng cách đi, phục vụ các thần khác, và thờ phượng chúng, bất kể thần đó là mặt trời hay mặt trăng hay các tinh tú nào trên trời, mà tôi đã truyền không được làm, ⁴và anh chị em đã được báo cáo về việc đó hoặc đã nghe nói về việc đó, thì anh chị em

(a) 16:21 nt: A-sê-ra (nữ thần sinh sản)

hãy điều tra cho kỹ, và nếu lời tố cáo đó quả là đúng sự thật rằng một việc gớm ghiếc như thế đã xảy ra trong I-sơ-ra-ên, ⁵bấy giờ anh chị em phải đem người đàn ông hay người đàn bà đã phạm tội ác đó ra công thành, rồi anh chị em sẽ ném đá người đó chết đi. ⁶Căn cứ vào lời chứng của hai hay ba người làm chứng mà án tử hình sẽ được thi hành. Một người không thể bị xử tử khi chỉ có một người làm chứng. ⁷Những người làm chứng phải là những kẻ đầu tiên ra tay thi hành án lệnh xử tử, rồi sau đó toàn dân sẽ tiếp tay với họ. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em.

Phán Quyết của Các Tư Tế và Các Quan Xét

⁸Nếu có vụ kiện nào quá khó xử ở địa phương của anh chị em mà anh chị em không thể quyết định được –không biết ai là kẻ gây nên án mạng, không biết ai là kẻ đáng thắng trong cuộc tranh chấp, không biết ai là kẻ đã dả thương– thì anh chị em hãy mau đi lên nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn. ⁹Tại đó anh chị em hãy trình với các tư tế người Lê-vi và vị quan xét đương chức lúc bấy giờ; họ sẽ cho anh chị em biết phán quyết. ¹⁰Anh chị em hãy thi hành chính xác án lệnh mà họ sẽ công bố cho anh chị em ở nơi CHÚA chọn. Khá cẩn thận làm theo mọi điều họ sẽ chỉ bảo anh chị em. ¹¹Anh chị em phải thi hành nghiêm chỉnh luật pháp mà họ giải thích cho anh chị em hay phán quyết mà họ công bố cho anh chị em. Chớ làm lệch quyết định họ đã công bố cho anh chị em, bất kể là lệch qua bên phải hoặc bên trái. ¹²Kẻ nào bất tuân lời phán quyết của vị tư tế đương nhiệm đã được bổ nhiệm để thi hành chức vụ trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hay của vị quan xét, thì phải bị xử tử. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi I-sơ-ra-ên. ¹³Toàn dân sẽ nghe và phát sợ, rồi sẽ không dám hành động ngang tàng.

Quyền Hạn của Vương Quyền

¹⁴Khi anh chị em đã vào trong xứ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, và chiếm lấy xứ ấy làm sản nghiệp cùng định cư trong đó rồi, nếu anh chị em nói, “Tôi muốn lập một người lên làm vua của tôi, giống như mọi dân sống quanh tôi.” ¹⁵Nếu quả thật anh chị em muốn lập một người CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chọn lên làm vua mình, thì anh chị em phải lập một người trong vòng đồng bào mình lên làm vua. Anh chị em không được lập một người ngoại quốc, một người không phải là đồng bào mình, lên làm vua. ¹⁶Hơn thế nữa người làm vua đó sẽ không được sắm nhiều ngựa cho mình, hoặc sai người đến Ai-cập để mua thêm ngựa, vì CHÚA đã phán với anh chị em, “Các người không được trở lại con đường ấy nữa.” ¹⁷Vua ấy cũng không được có nhiều vợ, nếu không vua ấy sẽ thay lòng đổi dạ mà đi sai lạc. Ngoài ra vua ấy cũng không được tiêu tốn quá nhiều bạc và vàng cho mình. ¹⁸Khi vua ấy đã ngồi trên ngai của vương quốc mình, vua ấy phải có một bản sao của bộ luật này, được chép vào một cuộn sách, sao y từ bộ luật do các tư tế người Lê-vi giữ. ¹⁹Bộ luật được sao y đó phải ở luôn bên cạnh vua, và vua sẽ đọc nó suốt đời mình hầu học biết phải kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của mình, và cẩn thận làm theo mọi lời của luật pháp này và những luật lệ này, ²⁰mà không lên mình kiêu ngạo đối với anh chị em mình và không áp dụng sai lệch bộ điều răn này, bất kể là lệch qua bên

phải hoặc bên trái, hầu vua ấy và dòng dõi của vua ấy có thể trị vì lâu dài trên vương quốc mình ở giữa I-sơ-ra-ên.

Đặc Quyền của Các Tư Tế và Người Lê-vi

18 ¹Các tư tế người Lê-vi, toàn thể chi tộc Lê-vi, sẽ không được chia phần hay hưởng sản nghiệp trong I-sơ-ra-ên. Họ sẽ sống nhờ vào của tế lễ do dân dâng lửa dâng lên CHÚA, và đó là sản nghiệp của họ. ²Nhưng họ sẽ không có sản nghiệp gì giữa anh chị em của họ. CHÚA là sản nghiệp của họ, như Ngài đã hứa với họ.

³Đây là quyền lợi của các tư tế, đến từ những gì anh chị em dâng hiến, tức những của lễ do anh chị em mang đến dâng: Đối với bò hay chiên, anh chị em sẽ cho vị tư tế cái vai, hàm trên và hàm dưới, cùng cái dạ dày. ⁴Đối với những hoa quả đầu mùa của lúa gạo, rượu, và dầu, cùng với số lông chiên mới hớt lần đầu, anh chị em sẽ cho tất cả những thứ đó cho tư tế, ⁵vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chọn họ và con cái họ từ tất cả chi tộc của anh chị em để họ có thể đứng và nhân danh Ngài mà phục vụ luôn luôn.

⁶Nếu một người Lê-vi rời khỏi một thành nào của anh chị em, tức nơi người ấy đã sống trong I-sơ-ra-ên, và đến một nơi khác mà CHÚA đã chọn, bất cứ khi nào người ấy muốn, ⁷người ấy vẫn có quyền nhân danh CHÚA, Đức Chúa Trời của mình, mà thi hành chức vụ của mình, giống như những người Lê-vi khác đang thi hành chức vụ của mình trước mặt CHÚA tại đó. ⁸Người ấy sẽ được hưởng phần của tế lễ đồng đều với những người kia, mặc dù đã có một số của cải nhờ bán tài sản riêng của mình.

Cấm Thiêu Dâng Trẻ Thơ, Xem Bói, và Sử Dụng Các Tà Thuật

⁹Khi anh chị em đã vào trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, anh chị em chớ học theo thói gớm ghiếc của các dân tộc đó. ¹⁰Tuyệt đối không ai giữa anh chị em đem thiêu con trai hay con gái mình trong lửa để dâng cho thần tượng, không ai được làm nghề bói toán, chiêm tinh, tướng số, phù thủy, ¹¹bùa chú, đồng cốt, thông linh, hay cầu hồn. ¹²Phàm ai làm những việc như thế đều trở nên gớm ghiếc trước mặt CHÚA; cũng vì các thói tục gớm ghiếc ấy mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đuổi chúng đi trước mắt anh chị em. ¹³Anh chị em phải trung thành tuyệt đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ¹⁴Mặc dù các dân anh chị em sắp chiếm lấy nghe theo các chiêm tinh gia và các nhà bói toán, nhưng đối với anh chị em, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, không cho phép anh chị em làm như thế.

Một Đấng Tiên Tri như Môi-se

¹⁵CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ dấy lên cho anh chị em một tiên tri giống như tôi, từ giữa vòng anh chị em; anh chị em phải nghe lời vị tiên tri ấy. ¹⁶Đó là những gì anh chị em đã cầu xin CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tại Hô-rếp trong ngày tụ họp tại đó; anh chị em đã nói rằng, ‘Nếu chúng tôi^(a) phải nghe tiếng của CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng tôi lần nữa, hay nếu chúng tôi phải thấy lại ngọn

(a) **18:16** nt: tôi (ngôi thứ nhất số ít, cả câu)

lửa lớn lao khủng khiếp này nữa, chúng tôi chắc sẽ chết.’¹⁷ Lúc ấy CHÚA đã phán với tôi, ‘Những gì chúng nói rất phải.’¹⁸ Ta sẽ dấy lên cho chúng một tiên tri giống như người từ giữa vòng anh chị em của chúng.^(a) Ta sẽ đặt những lời Ta trong miệng tiên tri ấy. Tiên tri ấy sẽ nói cho chúng mọi điều Ta truyền.¹⁹ Kẻ nào không nghe lời tiên tri ấy nhân danh Ta mà nói, Ta sẽ hạch tội nó.²⁰ Còn tiên tri nào mạo xưng danh Ta mà nói trong khi Ta không hề bảo nó, hoặc tiên tri nào nhân danh các thần khác mà nói, tiên tri ấy phải chết.’

²¹Có lẽ anh chị em sẽ tự hỏi, ‘Làm sao chúng ta biết sứ điệp nào là không do CHÚA phán?’

²²Nếu một tiên tri nhân danh CHÚA mà nói, nhưng việc đó không xảy ra và lời đó không được ứng nghiệm thì rõ ràng là CHÚA đã không phán lời đó. Tiên tri đó đã mạo xưng và suy đoán mà nói càn. Đừng sợ nó.

Luật về Các Thành Ẩn Náu

19 ¹Khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã tiêu diệt các dân, và xứ sở của họ được ban cho anh chị em; khi anh chị em chiếm lấy xứ sở của họ, định cư trong các thành của họ, và ở trong nhà của họ rồi, ²anh chị em hãy biệt riêng ba thành trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm ngụ.³ Anh chị em hãy chia xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm lấy ra làm ba miền, mỗi miền có một thành, và hãy làm những con đường dẫn đến các thành ấy, để những kẻ sát nhân có thể chạy đến ẩn náu tại một trong các thành ấy.

⁴Đây là trường hợp kẻ sát nhân có thể trốn đến ở trong các thành ấy và được sống, đó là người vô tình làm thiệt mạng người khác mà trước đó hai người không hề có thù hiềm gì với nhau.⁵ Chẳng hạn hai người cùng vô rừng đốn gỗ, một người giơ rìu đốn gỗ, nhưng chẳng may lưỡi rìu sút cán và văng trúng người kia, làm cho người kia thiệt mạng; kẻ sát nhân đó có thể chạy đến ẩn náu tại một trong ba thành ấy và được sống.⁶ Nếu không kẻ báo thù huyết đang cơn giận sẽ truy đuổi kẻ sát nhân, và vì đường đến thành ẩn náu quá xa, nó đuổi kịp và giết chết kẻ lỡ tay giết người, mặc dù kẻ sát nhân ấy không đáng tội chết, bởi hai người trước kia không hề có thù hiềm gì với nhau.⁷ Vì thế tôi truyền cho anh chị em: Hãy biệt riêng ra ba thành.

⁸Nếu CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mở rộng bờ cõi của anh chị em, như Ngài đã thề với tổ tiên anh chị em, Ngài chắc chắn sẽ ban cho anh chị em tất cả các xứ mà Ngài đã hứa với tổ tiên anh chị em,⁹ và nếu anh chị em hết lòng vâng giữ mọi điều răn mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, luôn yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và đi trong mọi đường lối của Ngài, thì anh chị em hãy dành riêng ba thành nữa thêm vào ba thành đã có,¹⁰ hầu máu vô tội sẽ không đổ ra trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em làm sản nghiệp, kéo máu vô tội sẽ đổ trên anh chị em.

(a) 18:18 nt: anh em của chúng

¹¹Nhưng nếu ai ghét một người nào đó, rồi tìm dịp tấn công và giết người ấy đi, sau đó lại chạy đến trốn ở một thành trong các thành ấy, ¹²thì các trưởng lão ở thành của kẻ sát nhân phải sai người đến thành nó đang ẩn náu, bắt nó đem về, trao nó cho kẻ báo thù huyết, và nó phải chết. ¹³Anh chị em đừng thương xót nó. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ tội làm đổ máu vô tội ra khỏi I-sơ-ra-ên, để mọi sự sẽ tốt đẹp với anh chị em.

Luật về Ranh Giới Bất Động Sản

¹⁴Anh chị em chớ dời mốc ấn định ranh giới của người lân cận, tức ranh giới đã được ấn định bởi những thế hệ trước, nơi sản nghiệp đã chia cho anh chị em trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm hữu.

Luật về Làm Nhân Chứng

¹⁵Một người làm chứng sẽ không đủ yếu tố để buộc tội ai về bất cứ tội gì hay lỗi gì người ấy có thể phạm. Dựa vào lời chứng của hai hoặc ba người đã chứng kiến, người ta mới có thể có đủ yếu tố để buộc tội. ¹⁶Nếu một kẻ có ác ý đứng ra tố cáo người nào về một tội gì, ¹⁷thì hai bên sẽ ra trình diện trước mặt CHÚA, trước các tư tế và các quan xét đương chức lúc ấy, ¹⁸rồi các quan xét sẽ cho điều tra thật kỹ lưỡng. Nếu kẻ làm chứng quả là kẻ làm chứng dối, nó đã cố tình vu khống cho người khác, ¹⁹thì anh chị em hãy làm cho kẻ làm chứng dối đó những gì nó muốn hại người kia. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em. ²⁰Những người khác sẽ nghe về việc ấy và phát sợ, rồi việc ác như thế sẽ không tái phạm giữa anh chị em. ²¹Chớ thương xót nó. Mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Luật về Chiến Tranh

20 ¹Khi anh chị em ra trận đánh quân thù của mình và thấy chúng có nhiều chiến mã, xe chiến mã, và quân binh đông hơn anh chị em, anh chị em chớ sợ chúng, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, Đấng đã đem anh chị em ra khỏi Ai-cập, ở với anh chị em. ²Trước khi anh chị em xung trận, tư tế sẽ ra trước hàng quân và sẽ nói với quân binh. ³Tư tế ấy sẽ nói với anh chị em rằng, ‘Hỡi I-sơ-ra-ên, hãy nghe đây: Ngày nay anh chị em sắp sửa giao chiến với quân thù của mình. Chớ ngã lòng, chớ sợ hãi, chớ run sợ, và chớ kinh khiếp chúng, ⁴vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ra trận với anh chị em, sẽ đánh quân thù của anh chị em, và sẽ ban cho anh chị em chiến thắng.’

⁵Sau đó các vị tư lệnh sẽ nói, ‘Ai trong anh chị em vừa mới cất nhà nhưng chưa kịp khánh thành? Người ấy hãy trở về nhà mình, kéo chẳng may bỏ thây nơi chiến trường mà người khác sẽ khánh thành nó chẳng. ⁶Ai vừa mới trồng một vườn nho nhưng chưa kịp ăn trái nó? Người ấy hãy trở về nhà mình, kéo chẳng may bỏ thây nơi chiến trường mà người khác sẽ ăn trái nó chẳng. ⁷Ai đã đính hôn nhưng chưa làm lễ cưới? Người ấy hãy trở về nhà mình, kéo chẳng may bỏ thây nơi chiến trường mà người khác sẽ cưới người đã đính hôn với mình chẳng.’

⁸Các vị tư lệnh sẽ tiếp tục nói với quân binh, ‘Ai cảm thấy sợ hãi và ngã lòng? Người ấy hãy trở về nhà mình, kéo sẽ gây cho bạn đồng đội cũng ngã lòng như mình chẳng.’

⁹Khi các vị tư lệnh đã nói với quân binh xong, họ sẽ chỉ định các đơn vị trưởng để điều động quân binh.

¹⁰Khi anh chị em tiến quân tấn công thành nào, hãy cho chúng có cơ hội đầu hàng.

¹¹Nếu thành ấy chấp nhận đầu hàng, tất cả dân thành ấy sẽ phục dịch anh chị em và làm tôi cho anh chị em. ¹²Nếu thành ấy không chịu đầu hàng, nhưng cương quyết chiến đấu chống lại anh chị em cho đến cùng, anh chị em hãy bao vây thành ấy, ¹³và khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban nó vào tay anh chị em, anh chị em hãy dùng gươm giết tất cả những người nam của nó. ¹⁴Tuy nhiên, anh chị em có thể bắt phụ nữ, trẻ em, súc vật, và mọi thứ khác trong thành làm chiến lợi phẩm cho mình. Anh chị em được quyền hưởng các chiến lợi phẩm lấy được nơi quân thù của mình, những thứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em. ¹⁵Đó là cách anh chị em sẽ đối xử với tất cả các thành ở xa anh chị em, tức không phải những thành của các nước ở gần đây. ¹⁶Nhưng đối với tất cả các thành của các dân mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em làm sản nghiệp, anh chị em chớ để vật chi có hơi thở được sống. ¹⁷Anh chị em phải tuyệt diệt chúng, tức dân Hít-ti, dân A-mô-ri, dân Ca-na-an, dân Pê-ri-xi, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-si, như CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền, ¹⁸để chúng sẽ không thể dạy cho anh chị em làm những việc gớm ghiếc mà chúng đã làm cho các thần của chúng, khiến anh chị em phạm tội đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

¹⁹Nếu anh chị em bao vây một thành nào đó lâu ngày, chiến đấu với nó để chiếm lấy nó, anh chị em chớ hủy hoại cây cối, chớ vung rìu đốn hạ cây nào. Dĩ nhiên anh chị em có quyền hái trái của nó để ăn, nhưng không được đốn nó ngã xuống. Cây cối ngoài đồng dâu phải là người ta mà để bị anh chị em bao vây? ²⁰Tuy nhiên anh chị em có thể đốn những cây nào không sinh trái ăn được. Anh chị em có thể đốn chúng để làm công sự vây thành đang gây chiến với anh chị em, cho đến khi anh chị em đánh hạ thành ấy.

Luật về Không Tìm Ra Kẻ Sát Nhân

21 ¹Nếu ở trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm hữu có một cây người nằm ở ngoài đồng, mà không biết ai đã giết kẻ ấy, ²các trưởng lão và các quan xét của anh chị em hãy đến đo xem thành nào gần với cây kẻ chết nhất. ³Các trưởng lão của thành gần với cây kẻ chết nhất sẽ bắt một con bò cái tơ chưa đi cày, tức chưa hề mang ách; ⁴các trưởng lão sẽ dắt con bò ấy xuống một khe có nước đang chảy, đến một nơi chưa được cày cấy hay gieo trồng, rồi họ sẽ bẻ gãy cổ con bò cái ấy trong khe nước. ⁵Sau đó các tư tế thuộc dòng Lê-vi sẽ bước ra, vì họ là những người được CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chọn để phục vụ Ngài và nhân danh Ngài mà chúc phước, và cứ theo sự phán quyết của họ mà mọi sự tranh tụng hay hành hung sẽ được giải quyết. ⁶Tất cả các trưởng lão của thành gần với cây kẻ chết nhất sẽ rửa tay trên cổ con bò cái đã bị bẻ gãy cổ trong khe nước, ⁷và nói, ‘Tay chúng tôi đã không làm đổ máu người này, và mắt chúng tôi

đã không thấy ai làm việc đó. ⁸Lạy CHÚA, xin giải tội cho dân I-sơ-ra-ên, những người Ngài đã chuộc. Cầu xin Ngài đừng để tội làm đổ máu vô tội còn lại ở giữa I-sơ-ra-ên dân Ngài.' Bấy giờ họ mới được giải trừ khỏi tội làm đổ máu. ⁹Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ tội làm đổ máu vô tội khỏi anh chị em, vì anh chị em phải làm những gì đúng trước thánh nhan CHÚA.

Luật về Cưới Phụ Nữ Bị Bắt trong Chiến Tranh

¹⁰Khi anh chị em ra trận đánh quân thù của mình, và khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, trao chúng vào tay anh chị em và anh chị em bắt chúng làm tù binh, ¹¹nếu anh em thấy trong đám tù binh có một phụ nữ xinh đẹp và muốn lấy nàng làm vợ, ¹²anh em có thể đem người ấy về nhà mình. Nàng sẽ cạo đầu mình, cắt các móng tay, ¹³cởi bỏ áo tù binh, và ở trong nhà anh em trọn một tháng để khóc thương cha mẹ nàng. Sau đó anh em có thể đến với nàng, làm chồng nàng, và nàng sẽ thành vợ của anh em. ¹⁴Nhưng nếu anh em không có hạnh phúc với nàng, anh em hãy để nàng ra đi làm một người tự do, và không được bán nàng để lấy tiền. Anh em không được đối xử với nàng như một nô lệ, vì dù sao anh em cũng đã cưỡng bức nàng.

Luật về Quyền Trưởng Tử

¹⁵Nếu một người đàn ông có hai vợ, và người ấy lại thương vợ này mà không thương vợ kia, và nếu cả hai vợ đều sinh con trai cho người ấy, mà đứa con đầu lòng lại là con của người vợ không được thương. ¹⁶Đến ngày lập di chúc cho các con mình, người ấy không được thiên vị đứa con của người vợ được thương mà cất quyền trưởng tử của đứa con của người vợ không được thương. ¹⁷Người ấy phải nhìn nhận quyền trưởng tử của đứa con của người vợ không được thương, và chia cho đứa con ấy gấp đôi phần gia tài trong tất cả tài sản mình, vì đứa con ấy là bông trái đầu tiên của sức lực người ấy, và đứa con ấy đáng được hưởng quyền trưởng tử.

Luật về Trừng Trị Đứa Con Bất Trị

¹⁸Nếu người nào có đứa con ngỗ nghịch và bất trị, một đứa con không vâng lời cha mẹ, một kẻ được cha mẹ sửa dạy nhưng nó vẫn chẳng chịu nghe, ¹⁹cha mẹ đứa con ấy sẽ bắt nó và đem nó đến các trưởng lão của thành ở cổng thành. ²⁰Họ sẽ nói với các trưởng lão của thành, 'Đứa con của chúng tôi đây là kẻ ngỗ nghịch và bất trị. Nó không vâng lời chúng tôi. Nó chỉ ham ăn nhậu và say sưa.' ²¹Bấy giờ dân trong thành sẽ ném đá đứa con ấy cho chết. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em; rồi toàn thể dân I-sơ-ra-ên sẽ nghe tin ấy và phát sợ.

Luật về Thây Kẻ Bị Xử Tử

²²Khi một người phạm tội đáng chết và phải bị xử tử, và anh chị em đã treo nó trên cây, ²³anh chị em không được để xác nó qua đêm trên cây. Anh chị em phải chôn nó nội ngày ấy, vì kẻ nào bị treo trên cây là ở dưới sự nguyên rủa của Đức Chúa Trời. Anh chị em chớ làm ô uế xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em để chiếm hữu.

Lòng Nhân Đạo và Các Luật Linh Tinh

22 ¹Khi anh chị em thấy bò hay chiên của người khác^(a) đi lạc, chớ làm ngơ mà bỏ mặc, nhưng anh chị em phải dẫn chúng về cho chủ của chúng. ²Nếu chủ của chúng không ở gần anh chị em hay anh chị em không biết chủ của chúng là ai, anh chị em có thể dẫn chúng về nhà mình. Chúng sẽ ở với anh chị em cho đến khi chủ của chúng đến nhận lại; bấy giờ anh chị em sẽ trao chúng lại cho chủ của chúng. ³Anh chị em hãy làm như vậy đối với lừa của người khác. Anh chị em hãy làm như vậy đối với áo quần của người khác. Anh chị em hãy làm như vậy đối với bất cứ vật gì của người khác bị mất mà anh chị em gặp phải. Anh chị em chớ làm ngơ mà bỏ mặc.

⁴Khi anh chị em thấy lừa hay bò của người khác bị rơi xuống vực thẳm bên đường, anh chị em chớ làm ngơ mà bỏ mặc; anh chị em phải giúp chủ của nó đem nó lên.

⁵Nữ giới chớ mặc quần áo của nam giới, nam giới cũng chớ mặc quần áo của nữ giới, vì ai làm những việc như thế đều trở thành gớm ghiếc đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

⁶Nếu anh chị em gặp một tổ chim trên cây hay trên mặt đất, trong đó có các chim con hay các trứng và chim mẹ đang ấp các chim con hay đang ấp trứng, anh chị em không được bắt chim mẹ luôn với các chim con. ⁷Hãy để chim mẹ bay đi và chỉ được bắt các chim con, hầu mọi sự sẽ tốt đẹp đối với anh chị em và anh chị em có thể sống lâu.

⁸Khi anh chị em cất một căn nhà mới, anh chị em hãy làm lan can chung quanh mái nhà, để không ai sẽ từ mái nhà té xuống và bị đổ máu ở nhà anh chị em.

⁹Anh chị em chớ trồng trong vườn nho mình hai loại cây, nếu không hoa quả của cả vườn đều sẽ trở nên không thuần khiết, không thuần khiết cho loại cây trái thứ hai mà anh chị em trồng vào vườn đó và cho trái của các cây nho nữa.

¹⁰Anh chị em chớ cày bằng một con bò và một con lừa chung một ách.

¹¹Anh chị em chớ mặc áo quần làm bằng lông thú dẹt chung với sợi vải gai.

¹²Anh chị em hãy làm các tua ở bốn góc áo choàng của mình mặc.

Luật về Xâm Phạm Tiết Hạnh của Phụ Nữ

¹³Nếu có người nam nào cưới một người nữ, nhưng sau khi đến với nàng, người ấy đâm ra ghét nàng, ¹⁴thậm chí còn kiếm chuyện nói xấu nàng, và vu khống nàng rằng, ‘Tôi đã cưới người nữ này, nhưng khi gần gũi nàng, tôi không thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ nàng còn trinh.’ ¹⁵Bấy giờ cha và mẹ của người thiếu nữ ấy sẽ trình bằng chứng về sự trinh tiết của con gái mình cho các trưởng lão ở cổng thành. ¹⁶Người cha của người thiếu nữ sẽ nói với các trưởng lão, ‘Tôi đã gả con gái tôi cho cậu này, nhưng cậu ấy đã không thương nó, ¹⁷và này, cậu ấy còn kiếm chuyện làm nhục con gái chúng tôi rằng, “Tôi không thấy dấu vết gì chứng tỏ con gái của ông bà còn trinh.” Nhưng đây là dấu vết chứng tỏ sự trinh tiết của con gái chúng tôi.’ Bấy giờ họ sẽ trải tấm vải ra trước mặt các trưởng lão trong thành. ¹⁸Các trưởng lão của thành đó sẽ bắt chàng

(a) **22:1** nt: anh em

thanh niên ấy và trách mắng hắn. ¹⁹Họ sẽ phạt hắn một trăm thỏi bạc, ^(a) và trao số bạc đó cho cha người thiếu nữ, bởi vì hắn đã vu khống một trinh nữ của I-sơ-ra-ên. Người thiếu nữ ấy sẽ tiếp tục làm vợ hắn. Hễ ngày nào hắn còn sống, hắn không được phép ly dị nàng.

²⁰Ngược lại nếu lời cáo buộc ấy là thật, nếu người ta không tìm thấy dấu vết gì chứng tỏ người thiếu nữ ấy còn trinh, ²¹họ sẽ đem người thiếu nữ ấy ra khỏi cửa nhà cha nó, và những người trong thành sẽ ném đá cho nó chết, vì nó đã phạm một điều ô nhục trong I-sơ-ra-ên qua quan hệ tình dục bừa bãi như một gái điếm trong nhà cha nó. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em.

²²Nếu một người đàn ông bị bắt quả tang ăn nằm với vợ của người khác, cả hai người phải chết, tức người đàn ông đã ăn nằm với người đàn bà và người đàn bà đó. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi I-sơ-ra-ên.

²³Nếu một thiếu nữ còn trinh đã đính hôn với một người đàn ông, và một người đàn ông khác gặp nàng trong thành và nằm với nàng, ²⁴anh chị em hãy đem cả hai người ấy đến cổng thành đó, rồi ném đá chúng cho chết; người thiếu nữ vì ở trong thành mà đã không la lên kêu cứu, và người đàn ông vì hắn đã xâm phạm tiết hạnh của vợ người khác. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em.

²⁵Nhưng nếu một người đàn ông gặp một thiếu nữ đã đính hôn ở ngoài đồng, và hắn dùng vũ lực bắt nàng và hãm hiếp nàng, thì chỉ người đàn ông hãm hiếp nàng phải chết. ²⁶Anh chị em chớ làm gì với người thiếu nữ đó. Người thiếu nữ đó đã không phạm tội gì đáng bị phạt, vì trường hợp này cũng giống như một kẻ xông vào nhà người khác và sát nhân, ²⁷bởi hắn đã gặp nàng ở ngoài đồng, và người thiếu nữ đã đính hôn có lẽ đã la lên kêu cứu, nhưng không ai giải cứu nàng.

²⁸Nếu một người nam gặp một trinh nữ chưa đính hôn với ai, nếu hắn bắt lấy nàng và ăn nằm với nàng, rồi cả hai bị bắt quả tang, ²⁹thì người nam đã ăn nằm với nàng phải nộp năm mươi thỏi bạc ^(b) cho cha nàng, và nàng sẽ trở thành vợ hắn; vì hắn đã xúc phạm đến tiết hạnh của nàng; hễ ngày nào hắn còn sống, hắn không được phép ly dị nàng.

³⁰Một người nam không được cưới vợ lẽ của cha mình, vì như thế là xúc phạm đến người chia sẻ chăn gối với cha nó. ^(c)

Luật về Khai Trừ Khỏi Hội Chúng

23 ¹Không một người nam nào có hai hôn nang bị giập hay dương vật bị cắt sẽ được vào hội chúng của CHÚA.

²Những đứa con ngoại hôn sẽ không được vào hội chúng của CHÚA. Dù đến đời thứ mười, không một con cháu nào của họ sẽ được vào hội chúng của CHÚA.

³Không người Am-môn và người Mô-áp nào sẽ được vào hội chúng của CHÚA. Dù đến đời thứ mười, không một con cháu nào của họ sẽ được vào hội chúng của CHÚA, ⁴vì họ đã không mang bánh và nước ra tiếp trợ anh chị em khi anh chị em ra khỏi

(a) **22:19** nt: 100 bạc

(b) **22:29** nt: 50 bạc

(c) **22:30** nt: giờ vật áo của cha hắn

Ai-cập, và vì họ đã mượn Ba-la-am con trai Bê-ô từ Pê-thơ ở A-ram Na-ha-ra-im đến nguyên rủa anh chị em. ⁵Dầu vậy CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã không nghe theo Ba-la-am, và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã biến những lời nguyên rủa đó thành những lời chúc phước anh chị em, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, thương yêu anh chị em. ⁶Hễ khi nào anh chị em còn sống và mãi mãi về sau, anh chị em sẽ không bao giờ tìm kiếm chung sống hòa bình và chia sẻ thịnh vượng với họ.

⁷Anh chị em sẽ không được gớm ghiếc người Ê-đôm, vì họ là bà con ^(a) của anh chị em. Anh chị em sẽ không được gớm ghiếc người Ai-cập, vì anh chị em từng là ngoại kiều sống trong đất của họ. ⁸Con cháu đời thứ ba của họ có thể được nhận vào hội chúng của CHÚA.

Luật về Vệ Sinh Doanh Trại

⁹Khi anh chị em hạ trại nghinh chiến với quân thù, hãy giữ mình khỏi những gì bất vệ sinh.

¹⁰Nếu có người nào trở thành bất khiết vì đã xuất tinh ban đêm, người ấy phải ra ngoài doanh trại; người ấy không được trở vô doanh trại liền. ¹¹Đến chiều tối người ấy phải tắm trong nước; khi mặt trời lặn, người ấy mới có thể trở vào doanh trại.

¹²Anh chị em sẽ dành một khu bên ngoài doanh trại và ra đó đi ngoài. ¹³Trong các dụng cụ cá nhân, anh chị em phải có một cái xẻng nhỏ; khi anh chị em ra khu đó đi ngoài, anh chị em sẽ dùng nó đào một cái lỗ, phóng uế, rồi lấp nó lại, ¹⁴bởi vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đi lại giữa doanh trại của anh chị em để giải cứu anh chị em và trao quân thù của anh chị em vào tay anh chị em, vì thế doanh trại của anh chị em phải thánh sạch, để Ngài không thấy có gì bất khiết giữa anh chị em, và không bỏ anh chị em mà đi.

Luật về Lòng Nhân Đạo

¹⁵Nếu các nô lệ trốn chủ đến nương náu nơi anh chị em, anh chị em chớ trả họ lại cho các chủ của họ. ¹⁶Họ sẽ ở với anh chị em, ở giữa anh chị em, tại nơi nào họ chọn, và trong thành nào họ thích. Anh chị em chớ áp bức họ.

¹⁷Không một người con gái nào của dân I-sơ-ra-ên sẽ làm điếm ở các đền thờ thần tượng. Không một người con trai nào của dân I-sơ-ra-ên sẽ làm điếm ở các đền thờ thần tượng. ¹⁸Anh chị em chớ nhận tiền của một người nữ làm điếm kiếm được, hay tiền của một người nam làm điếm ^(b) kiếm được đem đến dâng cho nhà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, để trả xong lời hứa nguyện của họ, vì cả hai món tiền dâng đó đều là những gì gớm ghiếc đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

¹⁹Anh chị em chớ lấy lãi khi cho đồng bào mình vay tiền, dù là tiền lãi khi cho vay tiền, hay tiền lãi khi cho vay lương thực, hay tiền lãi khi cho vay bất cứ thứ gì khác.

(a) 23:7 nt: anh em

(b) 23:18 nt: giá của một con chó

²⁰Đối với những gì anh chị em cho người ngoại quốc vay, anh chị em có quyền lấy lãi, nhưng những gì anh chị em cho đồng bào mình vay, anh chị em đừng lấy lãi, để CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban phước cho anh chị em trong mọi việc tay anh chị em làm trong xứ anh chị em vào chiếm lấy.

²¹Nếu anh chị em khẩn hứa điều gì với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, anh chị em chớ chậm trễ thực hiện điều mình đã khẩn hứa, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chắc chắn sẽ đòi anh chị em phải làm trọn điều ấy, và như thế anh chị em sẽ không mắc tội với Ngài. ²²Nhưng nếu anh chị em biết tự kiềm chế mà không khẩn hứa một cách thiếu thận trọng, anh chị em sẽ không dễ bị mắc tội. ²³Bất cứ điều gì anh chị em đã khẩn hứa, anh chị em phải giữ và cẩn thận làm cho xong, y như anh chị em đã tự ý khẩn hứa với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng chính miệng mình.

²⁴Nếu anh chị em đi ngang qua vườn nho của anh chị em mình, anh chị em có thể hái nho ăn tùy thích, bao nhiêu cũng được, nhưng không được hái bỏ vào giỏ đem đi.

²⁵Nếu anh chị em đi ngang qua ruộng lúa của anh chị em mình, anh chị em có thể dùng tay bứt lúa ăn bao nhiêu cũng được, nhưng không được tra lưỡi liềm vào cắt lúa của anh chị em mình đem đi.

Luật về Hôn Nhân và Ly Dị

24 ¹Nếu một người nam cưới một người nữ làm vợ, nhưng sau khi đã ăn ở với nàng, người ấy thấy nàng không được vừa lòng mình, vì nàng có những điều ^(a) người ấy không thể chịu nổi, người ấy có thể viết cho nàng một chứng thư ly dị, trao vào tay nàng, và đuổi nàng ra khỏi nhà mình. ²Khi nàng ra khỏi nhà người ấy, nàng có quyền làm vợ người đàn ông khác. ³Giả như người chồng thứ hai cũng không chịu nổi được nàng, người ấy viết cho nàng một chứng thư ly dị, trao vào tay nàng, và đuổi nàng ra khỏi nhà mình, hoặc người chồng thứ hai của nàng chết đi, ⁴thì người chồng thứ nhất, người đã đuổi nàng, không được lấy nàng làm vợ trở lại, vì nàng đã trở nên ô uế. Làm như thế là làm một điều gớm ghiếc trước mặt CHÚA. Anh chị em không được gây tội lỗi trong đất mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em làm sản nghiệp.

Những Luật Linh Tinh trong Xã Hội

⁵Khi một người nam vừa mới cưới vợ, người ấy không phải bị động viên đi ra chiến trận hay bị cưỡng bách lao động. Người ấy sẽ được tự do ở nhà một năm để chung hưởng hạnh phúc với vợ mới cưới của mình.

⁶Không ai được lấy cối xay hay lấy phần trên của cối xay làm của cầm, vì như thế là giữ lấy mạng sống của người ta làm của cầm.

⁷Nếu ai bị bắt quả tang về tội bắt cóc một anh chị em mình, tức bắt cóc một người I-sơ-ra-ên, để bắt người ấy làm nô lệ hay để đem bán, thì kẻ bắt cóc ấy phải bị xử tử. Làm như thế anh chị em sẽ tẩy trừ sự gian ác khỏi anh chị em.

(a) 24:1 nt: trần truồng

⁸Hãy hết sức lưu ý đến sự lan truyền bệnh phung. Anh chị em phải cẩn thận làm theo mọi điều các tư tế người Lê-vi chỉ bảo anh chị em, như tôi đã truyền cho họ. ⁹Hãy nhớ những gì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho Mi-ri-am trên đường anh chị em ra khỏi Ai-cập.

¹⁰Khi anh chị em cho người lân cận vay mượn vật gì, anh chị em chớ tự động xông vào nhà người ấy lấy món gì làm của cầm. ¹¹Anh chị em hãy đứng đợi bên ngoài và người được anh chị em cho vay mượn sẽ mang món đồ làm của cầm ra cho anh chị em. ¹²Nếu người ấy quá nghèo, anh chị em đừng đi ngủ mà còn giữ món đồ làm của cầm của người ấy, ¹³anh chị em phải trả lại món đồ ấy trước khi mặt trời lặn, để người lân cận của anh chị em có áo choàng mà đắp khi đi ngủ và cầu phước cho anh chị em. Làm như thế công đức^(a) của anh chị em sẽ được ghi nhận trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

¹⁴Anh chị em chớ bóc lột những công nhân nghèo khó và bần cùng giữa anh chị em, bất luận người đó là đồng bào mình hay những ngoại kiều sống ở thành nào trong xứ của anh chị em. ¹⁵Anh chị em phải trả tiền công cho họ nội trong ngày; đừng để đến mặt trời lặn mà vẫn chưa trả tiền công cho họ, vì họ nghèo và trông chờ vào số tiền công của mình, để họ không kêu van với CHÚA mà oán trách anh chị em, và anh chị em sẽ bị mắc tội.

¹⁶Cha mẹ^(b) không thể bị phạt tử hình vì tội của con cái. Con cái cũng không thể bị phạt tử hình vì tội của cha mẹ.

¹⁷Anh chị em không được tước đoạt công lý của các kiều dân và các cô nhi. Anh chị em chớ lấy áo choàng của người góa bụa làm của cầm. ¹⁸Hãy nhớ rằng anh chị em đã từng làm nô lệ tại Ai-cập, và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cứu chuộc anh chị em ra khỏi nơi đó; vì thế tôi truyền cho anh chị em làm những điều này.

¹⁹Khi anh chị em gặt lúa trong ruộng mình và nếu có bỏ sót một bó lúa nào trong ruộng, đừng quay lại lấy; hãy để nó cho những kiều dân, những cô nhi, và những người góa bụa, để CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban phước cho anh chị em trong mọi việc tay anh chị em làm.

²⁰Khi anh chị em đập cây ô-liu để hái trái, đừng trở lại đập các cành, hãy dành những trái sót cho những kiều dân, những cô nhi, và những người góa bụa.

²¹Khi anh chị em hái nho trong vườn nho mình, anh chị em đừng trở lại lượm những trái sót; hãy dành chúng cho những kiều dân, những cô nhi, và những người góa bụa. ²²Hãy nhớ rằng anh chị em đã từng làm nô lệ tại Ai-cập, vì thế tôi truyền cho anh chị em phải làm những điều này.

Luật về Đánh Đòn

25 ¹Nếu hai người có việc tranh chấp đến nỗi phải kiện tụng nhau, các quan án sẽ xét xử họ, rồi tuyên bố ai đúng ai sai. ²Nếu kẻ sai đáng bị đánh đòn, quan án sẽ bắt người đó nằm xuống và cho đánh đòn trước mặt mình. Số đòn bị đánh

(a) 24:13 nt: đức công chính

(b) 24:16 nt: cha

sẽ tương xứng với tội của đương sự. ³Phạm nhân có thể bị đánh đến bốn mươi đòn, nhưng không được quá số đó. Nếu đương sự bị đánh đòn nhiều hơn số đó, người ấy có thể bị mất nhân phẩm trước mắt anh chị em.

⁴Anh chị em chớ khớp miệng con bò trong khi nó đập lúa.

Luật về Anh Em Chồng

⁵Khi anh em sống chung với nhau, một người qua đời mà không con trai nối dõi, vợ của người qua đời sẽ không được lấy một người lạ ngoài dòng họ. Một anh hay em trai của người chồng sẽ đến với nàng, lấy nàng làm vợ, và thi hành bốn phận của anh em chồng đối với nàng. ⁶Đứa con đầu lòng do nàng sinh ra sẽ mang danh người quá cố, nhờ đó tên của người quá cố sẽ không bị xóa mất trong I-sơ-ra-ên. ⁷Nhưng nếu người anh em đó không chịu lấy chị em dâu mình, người chị em dâu góa bụa đó sẽ đến gặp các trưởng lão tại cổng thành và nói, ‘Người anh em chồng của tôi không muốn duy trì tên của anh em mình trong I-sơ-ra-ên; người ấy không chịu thi hành bốn phận của anh em chồng đối với tôi.’ ⁸Bấy giờ các trưởng lão của thành sẽ cho gọi người ấy đến và khuyên bảo anh ta. Nhưng nếu anh ta một mực từ chối mà rằng, ‘Tôi không muốn lấy nàng,’ ⁹thì người chị em dâu của người quá cố sẽ đến gần anh ta, trước mặt các trưởng lão, lột chiếc giày của anh ta ra khỏi chân, nhổ vào mặt anh ta, và tuyên bố, ‘Đây là cách đối xử với kẻ không chịu xây dựng gia đình cho anh em mình.’ ¹⁰Rồi trong cả I-sơ-ra-ên, gia đình người ấy sẽ bị người ta biết là ‘gia đình của kẻ bị lột giày.’

Luật về Ấu Đả

¹¹Nếu hai người đàn ông ấu đả với nhau, và vợ của một người đến gần để giải thoát chồng nàng khỏi tay kẻ đang đánh chồng mình, và nàng đưa tay nắm vạt chỗ kín của người đàn ông kia, ¹²anh chị em hãy chặt tay nàng đi, chớ thương xót.

Luật về Cân Lường

¹³Anh chị em không được có trong bao của mình hai loại trái cân: một nặng, một nhẹ.

¹⁴Anh chị em không được có trong nhà của mình hai dụng cụ đo lường: một nhiều, một ít.

¹⁵Anh chị em chỉ được có một trái cân đúng và thật. Anh chị em chỉ được có một dụng cụ đo lường đúng và thật, để anh chị em được sống lâu trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em. ¹⁶Vì phạm ai làm những việc ấy, tức làm những việc gian dối, đều trở thành gớm ghiếc đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Lời Dặn Báo Thù Dân A-ma-léc

¹⁷Hãy nhớ những gì dân A-ma-léc đã làm cho anh chị em trên đường anh chị em ra khỏi Ai-cập, ¹⁸thể nào họ ^(a) đã chặn đường tấn công anh chị em. Nhằm lúc anh chị em mệt mỏi và đuối sức, họ đã xông vào đánh giết những người yếu đuối đi chậm phía

(a) **25:18** nt: nó (tương tự trong câu 18 và 19)

sau. Họ thật chẳng kính sợ Đức Chúa Trời chút nào. ¹⁹Vậy khi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã cho anh chị em được nghỉ ngơi, khỏi phải đối phó với quân thù xung quanh nữa, và đã ở trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em chiếm lấy làm sản nghiệp, anh chị em phải xóa tên dân A-ma-léc ở dưới trời, để không ai còn nhớ đến họ nữa. Anh chị em chớ quên điều đó.

Luật về Sản Phẩm Đầu Mùa

26 ¹Khi anh chị em đã vào trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em để chiếm lấy làm sản nghiệp, khi anh chị em đã chiếm lấy và định cư trong đó, ²anh chị em hãy lấy một ít trong tất cả các sản phẩm đầu mùa của đất, tức các sản phẩm trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em; anh chị em hãy để chúng vào một cái giỏ, rồi mang giỏ ấy đến nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ chọn để danh Ngài ngự. ³Anh chị em sẽ đến với vị tư tế đương chức lúc bấy giờ và nói với người ấy, ‘Hôm nay tôi xin tuyên bố với CHÚA, Đức Chúa Trời của ông, rằng tôi đã đến được xứ mà CHÚA đã thề với tổ tiên chúng ta để ban cho chúng ta.’

⁴Khi vị tư tế lấy cái giỏ từ nơi tay anh chị em và đem đặt nó trước bàn thờ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ⁵anh chị em hãy cất tiếng nói lên những lời này trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ‘Tổ tiên của con là một người A-ram du mục, đã đi xuống Ai-cập và sống ở đó như một kiều dân, chỉ một ít người, nhưng tổ tiên của con đã trở thành một dân lớn, hùng cường, và đông đúc tại đó. ⁶Khi người Ai-cập hà hiếp và đàn áp chúng con, cưỡng bách chúng con làm nô dịch nhọc nhằn, ⁷chúng con đã kêu cầu với CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên chúng con; CHÚA đã nghe tiếng cầu xin của chúng con và đã thấy cảnh lầm than, cực nhọc, và áp bức mà chúng con đã gánh chịu. ⁸CHÚA đã đem chúng con ra khỏi Ai-cập bằng tay quyền năng và cánh tay vung thẳng ra của Ngài, bằng sự thể hiện những quyền năng kinh hoàng, và bằng những dấu kỳ và phép lạ. ⁹Ngài đã đem chúng con vào chốn này và ban cho chúng con xứ này, một xứ đơm sữa và mật. ¹⁰Vì thế hôm nay, lạy CHÚA, con xin mang đến dâng lên Ngài những sản phẩm đầu mùa của đất mà Ngài đã ban cho con.’

Anh chị em hãy để giỏ ấy trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và sắp mình xuống thờ lạy trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ¹¹Sau đó anh chị em hãy cùng với những người Lê-vi và những kiều dân sống giữa anh chị em ăn mừng về mọi phước hạnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em và gia đình anh chị em.

Luật về Của Một Phần Mười trong Năm Thứ Ba

¹²Sau khi anh chị em đã đóng góp những phần mười của tất cả hoa lợi mình trong năm thứ ba, tức năm đóng góp một phần mười, để phân phát cho những người Lê-vi, những kiều dân, những cô nhi, và những góa phụ, hầu họ có thực phẩm mà ăn no trong các thành của anh chị em, ¹³bấy giờ anh chị em hãy đến thưa trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em rằng, ‘Con đã lấy những phần thuộc về của thánh ra khỏi nhà con và đã trao chúng cho những người Lê-vi, kiều dân, cô nhi, và

góa phụ, theo như mọi điều răn mà Ngài đã truyền cho con. Con đã không bỏ sót và cũng không quên điều răn nào của Ngài. ¹⁴Con đã không ăn những của đó trong thời gian con thọ tang, con không đụng đến chúng khi con bị ô uế, và con cũng không đem chúng để cúng cho người chết. Con đã vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của con, và làm y mọi điều Ngài đã truyền cho con. ¹⁵Cầu xin Ngài từ nơi thánh của Ngài, từ thiên đàng, đoái xem chúng con và ban phước cho dân I-sơ-ra-ên của Ngài và cho đất mà Ngài đã ban cho chúng con, như Ngài đã thề với tổ tiên chúng con, để nó luôn là một xứ đượm sữa và mật.'

Khuyên Phải Luôn Vâng Giữ Luật Pháp của CHÚA

¹⁶Chính hôm nay, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã truyền cho anh chị em phải vâng giữ những luật lệ và mạng lệnh này; vậy anh chị em hãy chuyên cần vâng giữ chúng cách hết lòng và hết linh hồn mình. ¹⁷Hôm nay anh chị em đã xác quyết rằng CHÚA là Đức Chúa Trời của anh chị em, để anh chị em đi trong các đường lối Ngài, vâng giữ các luật lệ Ngài, các điều răn Ngài, và các mạng lệnh Ngài, cùng vâng theo tiếng Ngài. ¹⁸Hôm nay CHÚA đã xác nhận anh chị em làm một dân thuộc riêng về Ngài, như Ngài đã hứa với anh chị em, để anh chị em vâng giữ các điều răn Ngài, ¹⁹và để Ngài làm cho anh chị em trỗi cao hơn các dân khác mà Ngài đã dựng nên về phương diện được khen ngợi, được danh tiếng, và được tôn trọng, và để cho anh chị em trở thành một dân thánh thuộc riêng về CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, như Ngài đã hứa."

Truyền Khắc Luật Pháp vào Đá

27 ¹Bấy giờ Môi-se và các trưởng lão của I-sơ-ra-ên truyền cho mọi người dân như sau, "Hãy giữ tất cả điều răn mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay. ²Trong ngày anh chị em qua Sông Giô-đanh để vào xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, anh chị em hãy dựng lên những tảng đá rồi dùng thạch cao trét vào. ³Anh chị em hãy khắc trên những tảng đá đó mọi lời trong bộ luật pháp này khi anh chị em đã qua sông để vào trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em, một xứ đượm sữa và mật, y như CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, đã hứa với anh chị em. ⁴Vậy khi anh chị em đã qua Sông Giô-đanh, anh chị em hãy dựng lên những tảng đá ấy, tức điều tôi truyền cho anh chị em ngày nay trên Núi Ê-ban, rồi hãy dùng thạch cao mà trét chúng lại.

⁵Anh chị em hãy xây một bàn thờ cho CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tại đó, tức một bàn thờ làm bằng những viên đá mà anh chị em không dùng các vật dụng bằng sắt để đục đẽo. ⁶Anh chị em hãy xây một bàn thờ cho CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng những viên đá nguyên vẹn, rồi dâng trên đó các của lễ thiêu lên CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ⁷và dâng trên đó các của lễ cầu an; sau đó anh chị em hãy ăn các của lễ ấy tại đó, mà vui mừng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

⁸Anh chị em hãy khắc trên những tảng đá đó mọi lời của bộ luật này một cách rõ ràng."

⁹Bấy giờ Môi-se và các tư tế người Lê-vi nói với toàn dân I-sơ-ra-ên rằng, “Hỡi I-sơ-ra-ên! Hãy yên lặng và lắng nghe. Hôm nay anh chị em đã trở thành dân của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. ¹⁰Vậy hãy vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hãy gìn giữ mọi điều răn và luật lệ của Ngài mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay.”

Mười Hai Lời Nguyên Rủa

¹¹Cũng trong ngày ấy Môi-se hiệu triệu dân chúng rằng:

¹²“Sau khi anh chị em đã đi qua Sông Giô-đanh, các chi tộc sau đây sẽ đứng trên Núi Ghê-ri-xim để chúc phước cho dân: Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, I-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min. ¹³Còn các chi tộc sau đây sẽ đứng trên Núi Ê-ban để nguyên rủa: Ru-bên, Gát, A-se, Xê-bu-lun, Đan, và Náp-ta-li. ¹⁴Bấy giờ những người Lê-vi sẽ cất tiếng lớn nói với toàn dân I-sơ-ra-ên rằng:

¹⁵“Đáng nguyên rủa thay là kẻ làm hình tượng hoặc đúc tượng rồi đặt trong nơi bí mật để thờ. Những hình tượng do tay thợ khéo làm ra là những gì gớm ghiếc đối với CHÚA.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

¹⁶“Đáng nguyên rủa thay là kẻ bất hiếu đối cha hoặc mẹ mình.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

¹⁷“Đáng nguyên rủa thay là kẻ dời mốc ấn định ranh giới của người lân cận mình.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

¹⁸“Đáng nguyên rủa thay là kẻ dẫn người mù đi lạc đường.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

¹⁹“Đáng nguyên rủa thay là kẻ tước đoạt công lý của kẻ nghèo, cô nhi, và quả phụ.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²⁰“Đáng nguyên rủa thay là kẻ ăn nằm với vợ lẽ của cha nó, vì nó đã xúc phạm đến người chia sẻ chăn gối của cha nó.”^(a)

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²¹“Đáng nguyên rủa thay là kẻ ăn nằm với một con thú.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²²“Đáng nguyên rủa thay là kẻ ăn nằm với chị em của nó, bất luận đó là chị em cùng cha khác mẹ hay cùng mẹ khác cha.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²³“Đáng nguyên rủa thay là kẻ ăn nằm với mẹ vợ của nó.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²⁴“Đáng nguyên rủa thay là kẻ bí mật giết hại người lân cận của nó.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²⁵“Đáng nguyên rủa thay là kẻ nhận lấy của hối lộ để làm đổ máu người vô tội.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

²⁶“Đáng nguyên rủa thay là kẻ không gìn giữ những lời của bộ luật này mà làm theo.”

Toàn dân sẽ đáp, ‘A-men!’

(a) 27:20 nt: giờ vật áo của cha hắn

Các Phước Hạnh của Sự Vâng Giữ Luật Pháp

(Lê 26:3-13; Phục 7:12-24)

28 ¹Nếu anh chị em ^(a) hết lòng nghe theo tiếng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà vâng giữ và thực hành tất cả những điều răn tôi truyền cho anh chị em ngày nay, thì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ làm cho anh chị em trỗi hơn mọi dân trên đất. ²Những phước hạnh sau đây sẽ tuôn đổ trên anh chị em và phủ lấy anh chị em, nếu anh chị em nghe theo tiếng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em:

³Anh chị em sẽ được phước ở trong thành, và anh chị em sẽ được phước ở ngoài đồng.

⁴Con cái do anh chị em sinh ra, ^(b) hoa màu của ruộng đất anh chị em, bầy con của đàn súc vật anh chị em, các đàn bò và đàn chiên của anh chị em sẽ được phước.

⁵Ngay cả cái giỏ và cái thau nhồi bột của anh chị em cũng sẽ được phước.

⁶Anh chị em sẽ được phước khi đi vào, và anh chị em sẽ được phước khi đi ra.

⁷CHÚA sẽ làm cho những kẻ thù nổi lên chống lại anh chị em bị đánh bại trước mặt anh chị em. Chúng sẽ do một đường tiến đánh anh chị em, nhưng sẽ theo bảy đường mà chạy trốn.

⁸CHÚA sẽ ban phước cho các vựa lẫm của anh chị em; Ngài sẽ ban phước cho mọi công việc tay anh chị em làm. Ngài sẽ ban phước cho anh chị em trong xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em.

⁹CHÚA sẽ lập anh chị em làm dân thánh của Ngài, như Ngài đã thề với anh chị em, nếu anh chị em vâng giữ các điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, và bước đi trong các đường lối Ngài. ¹⁰Mọi dân trên đất sẽ thấy rằng anh chị em được gọi bằng danh CHÚA, và họ sẽ sợ anh chị em.

¹¹CHÚA sẽ làm cho anh chị em được thịnh vượng: con cái do anh chị em sinh ra, các bầy con do các đàn súc vật của anh chị em sinh sản, hoa màu nơi ruộng đất của anh chị em, tức ruộng đất ở trong xứ mà CHÚA đã thề với tổ tiên của anh chị em để ban cho anh chị em, sẽ càng lúc càng gia tăng.

¹²CHÚA sẽ mở kho báu của Ngài trên trời đổ phước xuống trên anh chị em, để ban mưa đúng mùa xuống trên đất đai của anh chị em và ban phước cho mọi công việc tay anh chị em làm. Anh chị em sẽ cho nhiều dân vay mượn, nhưng anh chị em sẽ không phải vay mượn của ai.

¹³CHÚA sẽ lập anh chị em làm đầu chứ không làm đuôi. Anh chị em sẽ chỉ ở trên cùng chứ không phải ở dưới cùng, nếu anh chị em vâng giữ các điều răn của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, cứ hết lòng tuân theo những điều răn ấy, ¹⁴và không bỏ bất cứ điều nào mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, không quay qua bên phải hoặc bên trái để theo các thần khác và phụng sự chúng.

(a) 28:1 nt: nếu bạn hay người

(b) 28:4 nt: bông trái của lòng (từ cung) người

Hậu Quả Thảm Khốc của Sự Bất Tuân Luật Pháp*(Lê 26:14-46)*

¹⁵Nhưng nếu anh chị em không vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng cách cẩn thận vâng giữ mọi điều răn và thánh chỉ của Ngài, mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, thì mọi lời nguyền rủa này sẽ đến với anh chị em và sẽ ập đến trên anh chị em:

¹⁶Sự nguyền rủa sẽ đến với anh chị em ở trong thành và sự nguyền rủa sẽ đến với anh chị em ở ngoài đồng.

¹⁷Cái giỏ của anh chị em và cái thau nhồi bột của anh chị em sẽ bị nguyền rủa.

¹⁸Con cái do anh chị em sinh ra, ^(a) hoa màu của ruộng đất anh chị em, bầy con của đàn bò anh chị em và bầy con của đàn chiên anh chị em cũng sẽ bị nguyền rủa.

¹⁹Sự nguyền rủa sẽ đến với anh chị em khi anh chị em đi vào và sự nguyền rủa sẽ đến với anh chị em khi anh chị em đi ra.

²⁰CHÚA sẽ sai tai họa, hoảng sợ, và đe dọa đến trên mọi việc anh chị em cố gắng làm, cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt và chết mất mau chóng, vì những việc ác anh chị em làm, và vì anh chị em lìa bỏ Ngài. ^(b)

²¹CHÚA sẽ khiến ôn dịch bám lấy anh chị em cho đến khi tận diệt anh chị em khỏi xứ mà anh chị em sẽ vào chiếm lấy. ²²CHÚA sẽ đánh anh chị em bằng cách làm cho mất sức khỏe, bị sốt rét, bị nhiễm trùng, bị cháy phỏng, bị hạn hán, và các nông phẩm thì bị còi rui và nấm mốc. Chúng sẽ đeo theo anh chị em cho đến khi anh chị em bị diệt mất. ²³Trời trên đầu anh chị em sẽ cứng như đồng, và đất dưới chân anh chị em sẽ cứng như sắt. ²⁴CHÚA sẽ đổi mưa đến trên đất anh chị em bằng bão cát, và chỉ có cát bụi trên trời rơi xuống cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt.

²⁵CHÚA sẽ khiến anh chị em bị bại trận trước mặt quân thù của anh chị em. Anh chị em sẽ do một đường kéo quân ra đi và sẽ theo bảy đường mà chạy trốn trước mặt chúng. Anh chị em sẽ trở thành biểu tượng của sự kinh hoàng cho các vương quốc trên đất. ²⁶Xác chết của anh chị em sẽ thành thức ăn cho mọi loài chim trời và cho mọi loài thú vật trên đất, và chẳng còn ai để làm chúng sợ mà bỏ đi.

²⁷CHÚA sẽ đánh anh chị em bằng ung nhọt Ai-cập, bằng bấu độc, ghẻ lở, và ngứa ngứa không thể nào chữa trị.

²⁸CHÚA sẽ đánh anh chị em bằng điên khùng, mù lòa, và loạn trí. ²⁹Giữa trưa mà anh chị em mò mẫm như người mù dò dẫm bước đi giữa đêm đen, đã thế mà anh chị em vẫn chẳng tìm được lối đi. Anh chị em sẽ tiếp tục bị lạm dụng và bị cướp bóc mà chẳng ai cứu giúp.

³⁰Một người nam sẽ đính hôn với một người nữ, nhưng một kẻ khác sẽ ăn nằm với hôn thê của người nam ấy.

Anh chị em sẽ xây một căn nhà nhưng không được ở trong căn nhà ấy.

Anh chị em sẽ trồng một vườn nho nhưng không được hưởng trái của vườn nho.

^(a) **28:18** nt: bông trái của lòng (từ cung) người

^(b) **28:20** nt: Ta (Chúa)

³¹Bò của anh chị em bị làm thịt trước mắt anh chị em, nhưng anh chị em không được ăn thịt của nó.

Lừa của anh chị em bị lấy đi ngay trước mắt của anh chị em, nhưng anh chị em không làm sao lấy lại được.

Chiên của anh chị em bị trao cho quân thù của anh chị em, và không ai cứu giúp anh chị em.

³²Các con trai và các con gái anh chị em bị trao cho người khác trong khi chính mắt anh chị em chứng kiến. Suốt ngày mắt anh chị em mòn mỏi trông chờ chúng trở về, nhưng tay anh chị em bất lực và chẳng làm gì được.

³³Một dân anh chị em không biết sẽ ăn các hoa màu của ruộng đất anh chị em và sẽ hưởng công lao khó nhọc của anh chị em.

Anh chị em sẽ cứ tiếp tục bị lạm dụng, bị áp bức, ³⁴và bị điên loạn vì những cảnh tượng mắt anh chị em chứng kiến.

³⁵CHÚA sẽ đánh anh chị em bằng ung độc nhức nhối ở hai đầu gối và ở hai chân, rồi lan dần từ bàn chân đến đỉnh đầu, mà anh chị em không làm sao chữa trị.

³⁶CHÚA sẽ đem anh chị em và vua anh chị em lập lên qua một nước mà anh chị em hay tổ tiên của anh chị em chưa hề biết; tại đó anh chị em sẽ phụng thờ các thần khác, các thần bằng gỗ và bằng đá.

³⁷Anh chị em sẽ thành biểu tượng của sự kinh hoàng, một câu châm ngôn, và một đầu đề để đàm tiếu giữa mọi dân mà CHÚA xua anh chị em đến.

³⁸Anh chị em sẽ mang nhiều hạt giống ra đồng, nhưng sẽ gặt về rất ít, vì cào cào đã ăn gần hết hoa màu.

³⁹Anh chị em sẽ trồng các vườn nho và chăm nom tía sữa chúng, nhưng anh chị em sẽ không được uống rượu nho hay hái trái của chúng, vì sâu bọ đã ăn hết.

⁴⁰Anh chị em sẽ trồng cây ô-liu trong khắp lãnh thổ của anh chị em, nhưng anh chị em sẽ không được xúc bằng dầu của chúng, vì những trái ô-liu của anh chị em sẽ rụng non.

⁴¹Anh chị em sẽ có các con trai và các con gái, nhưng chúng sẽ không là con của anh chị em mãi, vì chúng sẽ bị đem đi lưu đày.

⁴²Tất cả những cây cối và hoa màu của ruộng đất anh chị em sẽ bị châu chấu cắn phá.

⁴³Những kiều dân sống giữa anh chị em sẽ trở hơn anh chị em. Họ càng ngày càng tiến cao lên, trong khi anh chị em cứ đi xuống và càng ngày càng tụt xuống. ⁴⁴Họ sẽ cho anh chị em vay mượn, nhưng anh chị em sẽ không có gì để cho họ vay mượn. Họ sẽ ở hàng đầu, và anh chị em sẽ ở đằng đuôi.

⁴⁵Những lời nguyện rủa này sẽ đến với anh chị em, đuổi theo anh chị em, và bắt kịp anh chị em, cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt, bởi vì anh chị em không vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, không vâng giữ những điều răn và những thánh chỉ Ngài đã truyền cho anh chị em. ⁴⁶Những điều trên sẽ thành những điềm dữ và những chứng tích giữa anh chị em và con cháu anh chị em mãi mãi.

Viễn Tượng Kinh Hoàng cho Những Kẻ Bỏ CHÚA

⁴⁷Bởi vì anh chị em không phục vụ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, với tấm lòng hân hoan và vui mừng trong khi Ngài ban cho anh chị em mọi phước hạnh dồi dào, ⁴⁸vì thế anh chị em sẽ phải phục vụ quân thù của anh chị em, những kẻ CHÚA sẽ sai đến hành hạ anh chị em bằng đói khát, trần truồng, và thiếu thốn mọi sự. Ngài sẽ đặt trên cổ anh chị em một cái ách bằng sắt cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt. ⁴⁹CHÚA sẽ đem một dân sống thật xa, ở tận cùng trái đất, như chim đại bàng nhào xuống vồ lấy anh chị em, một dân mà ngôn ngữ của chúng anh chị em không hiểu, ⁵⁰một dân luôn gặm gặm nét mặt, trẻ không tha già không bỏ. ⁵¹Nó sẽ ăn thịt các con thú con trong đàn súc vật của anh chị em và ăn mọi hoa màu của ruộng đất anh chị em cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt. Nó không chừa lại cho anh chị em món gì, bất kể lúa gạo, rượu, hay dầu, bất kể các con nhỏ trong đàn bò hay các con nhỏ trong đàn chiên của anh chị em, cho đến khi nó làm cho anh chị em bị diệt mất. ⁵²Nó sẽ bao vây anh chị em trong các thành của anh chị em cho đến khi các tường thành cao và vững chắc mà anh chị em hằng tin cậy đổ xuống trong khắp xứ của anh chị em. Nó sẽ bao vây anh chị em trong tất cả các thành trong khắp xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em.

⁵³Giữa tình cảnh bi đát khi bị quân thù vây chặt quá ngặt nghèo như thế, anh chị em sẽ ăn thịt ngay cả con cái mình, ^(a) tức ăn thịt các con trai và các con gái mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em. ⁵⁴Thậm chí người đàn ông vốn có tiếng là tế nhị và hào phóng nhất ở giữa anh chị em cũng sẽ lườm lườm giữ lấy miếng ăn đối với anh chị em mình, đối với người vợ yêu dấu của mình, và đối với đứa con còn sống sót cuối cùng của mình. ⁵⁵Người ấy sẽ không cho ai một miếng thịt nào, thịt của những đứa con mà người ấy đang ăn, bởi vì người ấy chẳng còn gì. Đó là tình cảnh bi đát sẽ xảy đến trong các thành của anh chị em khi bị quân thù vây chặt quá ngặt nghèo.

⁵⁶Người phụ nữ dịu dàng và đài các nhất ở giữa anh chị em, một người dịu dàng và đài các đến nỗi chưa hề đặt gót chân xuống đất bao giờ, thế mà bấy giờ nàng sẽ lườm lườm giữ lấy miếng ăn đối với người chồng nàng yêu dấu, đối với đứa con trai ruột của nàng, và đối với đứa con gái ruột của nàng. ⁵⁷Nàng lườm lườm giữ lấy cho mình cái nhau đã ra giữa hai chân mình và đứa trẻ nàng mới sinh. Nàng giữ chúng khỏi những đứa con do nàng sinh ra, vì nàng sẽ lén ăn cả hai một mình, bởi vì nàng chẳng còn gì. Đó là tình cảnh bi đát sẽ xảy đến trong các thành của anh chị em khi bị quân thù vây chặt quá ngặt nghèo.

⁵⁸Nếu anh chị em không hết lòng vâng giữ mọi lời của luật pháp đã được ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng kính của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ⁵⁹CHÚA sẽ giáng trên anh chị em và dòng dõi anh chị em những ôn dịch nguy hiểm và dai dẳng, cùng những bệnh nan y mãn tính. ⁶⁰Ngài sẽ đem trở lại những bệnh tật ở Ai-cập mà anh chị em đã sợ hãi, và chúng sẽ bám chặt anh chị em

(a) 28:53 nt: bông trái của bụng (từ cung) mình

mãi. ⁶¹Ngoài ra CHÚA cũng sẽ giáng trên anh chị em mọi bệnh tật và ôn dịch không ghi trong sách luật pháp này cho đến khi anh chị em bị tiêu diệt.

⁶²Dù trước đó anh chị em có đông như sao trên trời, bấy giờ anh chị em sẽ chỉ còn một số ít, bởi vì anh chị em đã không vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

⁶³Giống như CHÚA đã lấy làm vui làm cho anh chị em trở nên thịnh vượng và đông đúc, thì CHÚA cũng sẽ lấy làm vui để khiến cho anh chị em trở nên tàn rụi và bị tiêu diệt. Anh chị em sẽ bị búng khỏi xứ mà anh chị em sắp vào chiếm lấy. ⁶⁴CHÚA sẽ rải anh chị em ra giữa các dân, từ đầu này đến đầu kia của trái đất, tại đó anh chị em sẽ phục vụ các thần khác, những thần bằng gỗ và bằng đá, những thần mà chính anh chị em hay tổ tiên của anh chị em không biết. ⁶⁵Sống giữa các nước đó anh chị em sẽ bị dồi lên dập xuống; gót chân của anh chị em sẽ không có được một chỗ để nghỉ ngơi. Tại đó CHÚA sẽ cho anh chị em một tấm lòng run sợ, những cặp mắt thần thờ, và một tinh thần sờn ngã. ⁶⁶Mạng sống của anh chị em sẽ như chỉ mảnh treo chuông. Cả ngày lẫn đêm anh chị em luôn sống trong phập phồng lo sợ. Mạng sống của anh chị em sẽ chẳng có gì bảo đảm. ⁶⁷Vào buổi sáng anh chị em sẽ lo, ‘Không biết có còn sống được đến chiều tối không?’ Chiều tối lại anh chị em sẽ lo, ‘Không biết có còn sống được đến sáng mai không?’ vì nỗi sợ hãi đã tràn ngập lòng anh chị em và vì những cảnh trạng chính mắt anh chị em đã chứng kiến. ⁶⁸CHÚA sẽ dùng thuyền đem anh chị em trở lại Ai-cập và bằng con đường mà tôi đã bảo anh chị em rằng anh chị em sẽ không thấy nó lại lần thứ hai. Tại đó anh chị em sẽ bán chính mình để làm tôi trai và tớ gái cho kẻ thù của mình, và dẫu đến thế, chẳng ai thêm mua anh chị em.”

Tái Lập Giao Ước tại Mô-áp

29 ¹Đây là những lời của giao ước mà CHÚA đã truyền cho Môi-se để lập với dân I-sơ-ra-ên trong đất Mô-áp, ngoài giao ước mà Ngài đã lập với họ tại Hô-rếp.

²Môi-se triệu tập toàn dân I-sơ-ra-ên lại và nói với họ, “Anh chị em đã chứng kiến tất cả những gì CHÚA đã làm trước mắt anh chị em trong đất Ai-cập, đối với Pha-ra-ôn, đối với quần thần của ông ấy, và đối với cả nước của ông ấy. ³Chính mắt anh chị em đã thấy những cuộc độ sức kinh hồn, những dấu kỳ và phép lạ lớn lao. ⁴Dẫu vậy đến ngày nay CHÚA vẫn chưa cho anh chị em một tâm trí có khả năng nhận biết, hay đôi mắt có khả năng nhìn thấy, hay đôi tai có khả năng nghe thấu.

⁵‘Ta đã dẫn dắt các người bốn mươi năm trong đồng hoang. Áo quần trên người các người không rách, giày dép nơi chân các người không mòn, ⁶thức ăn của các người không phải là bánh, thức uống của các người không phải là rượu thường và rượu mạnh, để các người biết rằng Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của các người.’

⁷Khi anh chị em đến nơi này, Vua Si-hôn của Héch-bôn và Vua Ốc của Ba-san đã kéo ra dàn trận đánh chúng ta, nhưng chúng ta đã đánh bại họ. ⁸Chúng ta đã chiếm lấy lãnh thổ của họ và ban nó làm sản nghiệp cho chi tộc Ru-bên, chi tộc Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se. ⁹Vậy hãy hết lòng vâng giữ những lời của giao ước này, hầu anh chị em có thể thành công trong mọi việc anh chị em làm.

¹⁰Hôm nay tất cả anh chị em tập họp về đây, đứng trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em –nào những người lãnh đạo các chi tộc, các trưởng lão, các viên chức, và mọi người nam của I-sơ-ra-ên, ¹¹nào các con nhỏ, các phụ nữ, và các kiều dân sống trong doanh trại của anh chị em, từ những người đốn củi cho anh chị em cho đến những người xách nước cho anh chị em– ¹²để tuyên thệ bước vào giao ước với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tức là giao ước mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, lập với anh chị em hôm nay, ¹³để ngày nay Ngài có thể lập anh chị em làm dân của Ngài, hầu Ngài có thể làm Đức Chúa Trời của anh chị em như Ngài đã hứa với anh chị em và đã thề với tổ tiên anh chị em, tức với Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp.

¹⁴Tôi lập giao ước này và lời tuyên thệ này không phải chỉ với anh chị em, ¹⁵những người đứng đây hôm nay trước thánh nhan CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta mà thôi, nhưng cũng lập với những người không có mặt với chúng ta hôm nay nữa.

¹⁶Chắc anh chị em biết chúng ta đã sống ở đất Ai-cập như thế nào, và khi chúng ta đi qua các nước, anh chị em đã nhìn thấy những gì. ¹⁷Anh chị em đã trông thấy những thứ đáng gớm ghiếc, tức những thần tượng bằng gỗ, đá, bạc, và vàng trong các nước đó rồi. ¹⁸Có thể lắm ở giữa anh chị em đã có một người nam hay một người nữ, một gia đình hay một chi tộc nào đó, mà trong lòng đã muốn lìa bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, để phục vụ các thần của các dân đó rồi. Có thể lắm rẽ độc và đáng đã bắt đầu đâm ra rồi.

¹⁹Tất cả những kẻ đã nghe những lời thệ nguyện này mà còn chúc phước cho mình và trong lòng nghĩ rằng, ‘Chúng ta sẽ vẫn bình an vô sự mặc dù chúng ta cứ đi theo các đường lối bướng bỉnh của lòng mình.’ Thái độ như thế chỉ mang đến tai họa, bất kể mưa dầm hay nắng ráo, mà thôi. ²⁰CHÚA sẽ không tha thứ cho những kẻ ấy đâu, nhưng cơn giận của CHÚA và cơn ghen của Ngài sẽ nổi phùng lên nghịch lại chúng. Tất cả những lời nguyện rửa đã ghi trong sách này sẽ đổ xuống trên chúng, và CHÚA sẽ xóa tên chúng khỏi dưới trời. ²¹CHÚA sẽ tách riêng chúng ra khỏi mọi chi tộc của I-sơ-ra-ên để giáng họa, theo như mọi lời nguyện rửa của giao ước đã ghi trong sách luật pháp này.

²²Thế hệ kế tiếp, tức những con cháu sẽ dấy lên sau anh chị em và những người ngoại quốc từ những nước xa xăm đến, khi thấy những tai họa trong xứ và những bệnh tật CHÚA giáng trên nó, ²³tức diêm sinh, muối, và lửa; cả xứ đều không gieo trồng chi được, không chi mọc lên được, ngay cả cỏ cũng không lớn lên được, giống như cảnh tàn phá của Sô-đôm và Gô-mô-ra, Át-ma và Xê-voi-im, những nơi CHÚA đã tiêu diệt trong cơn thịnh nộ của Ngài, ²⁴thì đàn hậu bối ấy và mọi dân sẽ tự hỏi, ‘Tại sao CHÚA đã làm như vậy trong xứ ấy? Nguyên do gì đã gây nên sự biều lộ cơn thịnh nộ kinh khủng như thế?’ ²⁵Rồi họ sẽ kết luận, ‘Đó là vì họ đã lìa bỏ giao ước của CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên họ, mà Ngài đã lập với họ khi Ngài đem họ ra khỏi đất Ai-cập. ²⁶Họ đã lìa bỏ Ngài mà phục vụ các thần khác; họ thờ phượng các thần ấy, những thần họ không biết và những thần Ngài không cho phép họ thờ. ²⁷Vì thế cơn giận của CHÚA đã nổi lên nghịch lại xứ ấy, mang đến cho xứ ấy mọi lời nguyện rửa đã ghi trong sách này. ²⁸CHÚA đã bứng họ ra khỏi xứ ấy trong cơn lôi đình, nóng giận, và thịnh nộ dữ dội của Ngài, rồi Ngài quăng họ vào xứ khác, như đã thấy ngày nay.’

²⁹Có những điều bí mật mà CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn giữ kín riêng cho Ngài; tuy nhiên những điều này đã được mặc khải cho chúng ta để chúng ta và con cháu chúng ta mãi mãi về sau sẽ vâng giữ mọi lời trong bộ luật pháp này.

Lời Tiên Tri về Ân Sủng đối với Người Ăn Năn

30 ¹Rồi đây, khi tất cả những điều này xảy đến cho anh chị em, tức những phước hạnh và những lời nguyện rủa mà tôi đã đặt trước mặt anh chị em, bấy giờ khi ở giữa các nước mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã đuổi anh chị em đến, anh chị em sẽ nhớ lại những lời này, ²và quay về với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em; anh chị em và con cháu anh chị em sẽ vâng lời Ngài hết lòng và hết linh hồn mình, như tôi đang truyền cho anh chị em hôm nay. ³Bấy giờ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ phục hồi số phận của anh chị em. Ngài sẽ thương xót anh chị em, và nhóm hiệp anh chị em lại từ mọi dân mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã rải anh chị em đến. ⁴Cho dù anh chị em lúc đó bị lưu đày ở tận chân trời nào trên mặt đất, thì tại đó CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, cũng sẽ gom nhóm anh chị em lại, rồi từ đó Ngài sẽ đem anh chị em trở về. ⁵CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ đem anh chị em vào trong xứ mà tổ tiên anh chị em đã chiếm lấy, và anh chị em sẽ chiếm lại xứ ấy; rồi Ngài sẽ làm cho anh chị em thịnh vượng hơn và đông đúc hơn tổ tiên của anh chị em trước kia.

⁶Ngoài ra, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ cắt bì tấm lòng của anh chị em và tấm lòng của con cháu anh chị em, để anh chị em hết lòng và linh hồn mình yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, hầu anh chị em sẽ được sống. ⁷CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ giáng mọi lời nguyện rủa này trên quân thù của anh chị em và trên những kẻ ghét và bách hại anh chị em. ⁸Còn anh chị em sẽ vâng lời CHÚA, vâng giữ mọi điều răn của Ngài mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay, ⁹và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ làm cho anh chị em được thành công mỹ mãn trong mọi việc tay anh chị em làm, con cháu anh chị em sẽ đông đúc, súc vật của anh chị em sẽ gia tăng, đất đai của anh chị em sẽ sinh nhiều hoa lợi, vì một lần nữa CHÚA sẽ lấy làm vui mà làm cho anh chị em được thịnh vượng, như Ngài đã lấy làm vui mà làm cho tổ tiên anh chị em được thịnh vượng vậy, ¹⁰nếu anh chị em vâng lời CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, bằng cách vâng giữ mọi điều răn và thánh chỉ của Ngài đã được ghi trong sách luật pháp này, và nếu anh chị em hết lòng và hết linh hồn quay về với CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em.

Hai Con Đường

¹¹Thật ra điều răn này mà tôi truyền cho anh chị em ngày nay không phải khó quá cho anh chị em. Nó cũng không quá tầm tay của anh chị em. ¹²Nó không phải là những gì cao xa ở trên trời để anh chị em có thể nói rằng, ‘Ai sẽ lên trời lấy xuống cho chúng ta để chúng ta nghe và làm theo?’ ¹³Nó cũng chẳng phải ở tận bên kia bờ đại dương đến nỗi anh chị em có thể nói, ‘Ai sẽ qua bên kia bờ đại dương lấy nó về cho chúng ta để chúng ta nghe và làm theo?’ ¹⁴Không đâu, lời ấy rất gần anh chị em; nó ở trong miệng anh chị em và trong lòng anh chị em, để anh chị em có thể vâng theo.

¹⁵Hãy xem, ngày nay tôi đặt trước mặt anh chị em sự sống và sự chết, phước lành và tai họa. ¹⁶Như tôi đã truyền cho anh chị em ngày nay, nếu anh chị em yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đi trong các đường lối Ngài, vâng giữ các điều răn, luật lệ, và phán quyết của Ngài, anh chị em sẽ sống, gia tăng đông đúc, và CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ ban phước cho anh chị em trong xứ mà anh chị em vào chiếm lấy. ¹⁷Nhưng nếu anh chị em thay lòng đổi dạ, không muốn nghe theo, để mình bị lôi cuốn mà sắp mình thờ lạy và phục vụ các thần khác, ¹⁸thì ngày nay tôi tuyên bố với anh chị em rằng anh chị em sẽ bị diệt vong, anh chị em sẽ không sống lâu trong xứ mà anh chị em sẽ qua Sông Giô-đanh để vào chiếm lấy.

¹⁹Hôm nay tôi gọi trời và đất để làm chứng cho tôi với anh chị em rằng tôi đã đặt trước mặt anh chị em sự sống và sự chết, phước hạnh và nguyên rủa. Hãy chọn sự sống để anh chị em và dòng dõi anh chị em được sống. ²⁰Hãy yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, vâng lời Ngài, bám chặt Ngài, vì như thế anh chị em sẽ được sống và sống lâu trong xứ mà CHÚA đã thề ban cho tổ tiên anh chị em, tức ban cho Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp.”

Giô-suê Được Lập Làm Lãnh Tụ

31 ¹Khi Môi-se đã nói xong những lời ấy với dân I-sơ-ra-ên, ²ông nói với họ, “Ngày nay tôi được một trăm hai mươi tuổi rồi. Tôi không thể đi ra đi vào được nữa. CHÚA đã bảo tôi, ‘Người sẽ không qua Sông Giô-đanh này.’ ³Chính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ đi qua sông với anh chị em. Ngài sẽ tiêu diệt các dân tộc đó trước mặt anh chị em, và anh chị em sẽ chiếm lấy xứ sở của chúng. Giô-suê cũng sẽ qua sông với anh chị em như CHÚA đã hứa. ⁴CHÚA sẽ làm cho chúng như Ngài đã làm cho Si-hôn và Óc, các vua dân A-mô-ri và cho xứ sở của họ khi Ngài tiêu diệt họ. ⁵CHÚA sẽ trao chúng cho anh chị em để anh chị em đối xử với chúng y theo mọi mệnh lệnh mà tôi đã truyền cho anh chị em. ⁶Hãy mạnh mẽ và can đảm! Đừng sợ và đừng kinh hãi chúng, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ đi với anh chị em. Ngài sẽ không để cho anh chị em thất vọng và không lìa bỏ anh chị em đâu.”

⁷Sau đó Môi-se gọi Giô-suê đến và nói với ông trước mặt toàn thể I-sơ-ra-ên, “Hãy mạnh mẽ và can đảm, vì con là người sẽ đi với dân này vào xứ mà CHÚA đã thề với tổ tiên họ để ban cho họ, và con sẽ lãnh đạo họ để họ chiếm lấy xứ ấy. ⁸Chính CHÚA sẽ đi trước con. Ngài sẽ ở với con. Ngài sẽ không để con thất vọng và không bỏ con. Chớ sợ hãi và chớ ngã lòng.”

Công Bố Luật Mỗi Bảy Năm

⁹Bấy giờ Môi-se ghi lại bộ luật pháp này, rồi trao cho các tư tế, các con của Lê-vi, những người khiêng Rương Giao Ước của CHÚA và trao cho tất cả các trưởng lão của I-sơ-ra-ên. ¹⁰Môi-se truyền cho họ, “Cứ mỗi bảy năm, vào năm tha nợ, nhân dịp Lễ Lều Tạm, ¹¹khi toàn dân I-sơ-ra-ên đến ra mắt CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, tại nơi Ngài sẽ chọn, anh chị em hãy đọc sách luật này cho họ nghe. ¹²Hãy triệu tập dân lại, đàn ông, đàn bà, trẻ em, luôn cả những kiều dân sống trong các thành của anh chị em, để họ có thể nghe và học biết kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị

em, và hết lòng vâng giữ mọi lời của bộ luật pháp này, ¹³hầu con cháu họ, những kẻ chưa biết gì về bộ luật này, được nghe và học biết kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, suốt những ngày anh chị em sống trong xứ mà anh chị em sẽ qua Sông Giô-đanh chiếm lấy.”

Lệnh CHÚA Truyền cho Môi-se và Giô-suê

¹⁴CHÚA phán với Môi-se, “Ngày người sắp qua đời đã gần. Hãy gọi Giô-suê đến và hai người hãy vào trình diện trong Lều Hội Kiến để Ta trao quyền cho nó.” Vậy Môi-se và Giô-suê đến và vào trình diện trong Lều Hội Kiến. ¹⁵CHÚA hiện ra trong một trụ mây ở Lều Hội Kiến, và trụ mây ấy đứng trên cửa Lều.

¹⁶CHÚA phán với Môi-se, “Này, người sắp nằm xuống an giấc với tổ tiên người; còn dân này sẽ trỗi dậy và làm điểm cho các thần của các dân ngoại trong xứ, nơi chúng sẽ vào chiếm lấy. Chúng sẽ lia bỏ Ta và phá bỏ giao ước Ta, tức giao ước Ta đã lập với chúng. ¹⁷Trong ngày đó cơn giận Ta sẽ phùng lên nghịch lại chúng. Ta sẽ lia bỏ chúng và ẩn mặt Ta khỏi chúng. Chúng sẽ bị ăn nuốt, rồi nhiều tai họa và hoạn nạn sẽ xảy đến cho chúng. Trong những ngày ấy chúng sẽ nói rằng, ‘Phải chăng những hoạn nạn này xảy đến cho chúng ta bởi vì Đức Chúa Trời chúng ta không ở giữa chúng ta?’ ¹⁸Trong những ngày ấy, chắc chắn Ta sẽ ẩn mặt Ta, vì mọi tội lỗi chúng đã làm khi chúng quay theo các thần khác.

Bài Ca Giáo Huấn

¹⁹Vậy bây giờ hãy ghi lại bài ca này và dạy nó cho dân I-sơ-ra-ên. Hãy đặt bài ca ấy vào miệng chúng, để về sau nó sẽ thành một bài ca làm chứng cho Ta đối với dân I-sơ-ra-ên, ²⁰vì sau khi Ta đem chúng vào xứ đơm sữa và mật mà Ta đã dùng lời thề mà hứa với tổ tiên chúng, chúng sẽ được ăn uống no nê và mập béo, rồi chúng sẽ quay theo các thần khác và thờ lạy các thần ấy; chúng sẽ khinh bỉ Ta và phá bỏ giao ước Ta. ²¹Khi các hoạn nạn khủng khiếp giáng xuống trên chúng, bài ca này sẽ trở thành một bằng chứng nghịch lại chúng. Vì thế bài ca này sẽ không được mất khỏi môi miệng của con cháu chúng, vì Ta biết ngay cả bây giờ chúng đã có ý muốn làm gì rồi, tức trước khi Ta đem chúng vào trong xứ Ta đã dùng lời thề mà hứa với chúng.”

²²Vậy nội ngày hôm đó Môi-se viết bài ca này và dạy nó cho dân I-sơ-ra-ên.

²³Kế đó CHÚA trao quyền cho Giô-suê con trai của Nun mà rằng, “Hãy mạnh mẽ và can đảm, vì người sẽ đem dân I-sơ-ra-ên vào xứ Ta đã dùng lời thề mà hứa với chúng. Ta sẽ ở với người.”

Đặt Sách Luật Pháp Bên Cạnh Rương Giao Ước

²⁴Khi Môi-se đã viết xong những lời này vào trong một cuộn sách, từ đầu đến cuối, ²⁵Môi-se truyền cho những người Lê-vi khiêng Rương Giao Ước của CHÚA rằng, ²⁶“Hãy lấy cuộn sách luật pháp này và đặt nó bên Rương Giao Ước của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. Hãy để nó luôn ở đó để làm bằng chứng nghịch lại anh chị em, ²⁷vì tôi biết tính anh chị em hay phản nghịch và cứng cổ như thế nào. Này, ngày nay, ngày cả

lúc tôi còn sống giữa anh chị em đây mà bao phen anh chị em đã phản nghịch CHÚA rồi, huống chi là sau khi tôi qua đời!

Tập Hợp Để Nghe Bài Ca

²⁸Xin mời tất cả các trưởng lão của các chi tộc và những quan chức của anh chị em nhóm lại bên tôi, để tôi có thể nói cho họ nghe những lời này và gọi trời cùng đất làm chứng nghịch lại họ. ²⁹Vì tôi biết chắc rằng sau khi tôi qua đời, anh chị em sẽ hư hỏng và sẽ quay khỏi con đường tôi đã truyền cho anh chị em. Sau này hoạn nạn sẽ giáng xuống trên anh chị em, vì anh chị em sẽ làm điều ác trước thánh nhan CHÚA, chọc Ngài giận bằng công trình của tay mình.”

³⁰Bấy giờ Môi-se nói lên những lời của bài ca này, từ đầu đến cuối, cho toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên nghe:

Bài Ca của Môi-se

32 ¹“Hỡi các tầng trời, xin hãy nghe những gì tôi sẽ nói;
Hỡi trái đất, xin lắng nghe lời nói của miệng tôi.

² Nguyên lời dạy của tôi như những giọt mưa rơi,
Nguyên lời khuyên bảo của tôi như sương đọng lại,
Như mưa lất phất rơi trên đồng cỏ,
Như mưa rào đổ nhẹ xuống đồng xanh.

³ Vì tôi xưng tụng thánh danh của CHÚA,
Xin hãy quy mọi sự vĩ đại về cho Đức Chúa Trời chúng ta.

⁴ Ngài là Vàng Đá, công việc của Ngài thật trác tuyệt;
Mọi đường lối của Ngài thật công chính vẹn toàn.
Ngài là Đức Chúa Trời thành tín, không chút dối gian;
Công chính và chính trực là Ngài.

⁵ Thế nhưng con dân Ngài đã đối với Ngài thật tồi tệ;
Họ đã quá hư đốn và chẳng đáng làm con của Ngài;
Họ đúng là một dòng dõi ngang bướng và gian tà.

⁶ Hỡi dân điên rồ và vô ơn bạc nghĩa,
Anh chị em đền đáp ơn CHÚA như vậy sao?
Há chẳng phải chính Ngài là cha của anh chị em, Đấng đã dựng nên anh chị em,
Đấng đã tạo thành anh chị em và lập vững anh chị em sao?

⁷ Hãy nhớ lại những ngày xa xưa;
Hãy ngắm suy những năm của các thế hệ rất lâu về trước;
Hãy hỏi cha của anh chị em, ông ấy sẽ bảo cho,
Hãy hỏi các vị trưởng lão, họ sẽ nói cho anh chị em rõ.

⁸ Khi Đấng Tối Cao chia sản nghiệp cho các dân,
Khi Ngài chia thế giới ra từng vùng để người ta ở,

- Ngài ấn định bờ cõi cho các dân,
 Dựa theo số con cái Đức Chúa Trời.^(a)
- ⁹ Phần của CHÚA chính là dân của Ngài;
 Gia-cốp là phần sản nghiệp của Ngài.
- ¹⁰ Ngài đã tìm thấy ông trong một vùng hoang vắng,
 Giữa đồng hoang gió hú thú gầm;
 Ngài che chở ông và chăm sóc ông,
 Ngài bảo vệ ông như con người của mắt Ngài.
- ¹¹ Ngài như đại bàng lượn bay quanh tổ nó,
 Bay lượn bên trên, giục các con nhỏ của nó tập bay,
 Dang cánh ra cồng các con nó trên lưng,
 Đưa chúng lên trời cao bằng đôi cánh của mình.
- ¹² CHÚA là Đấng duy nhất dẫn dắt ông;
 Không có thần ngoại bang nào ở bên ông.
- ¹³ Ngài đặt ông ở những địa vị quyền thế trong xứ;^(b)
 Ngài nuôi ông bằng sản phẩm của ruộng đồng;
 Ngài cho ông ăn mật ong từ các tổ ong trong kẽ đá.
 Ông dùng dầu ô-liu trồng trong các rẫy đầy những đá hoa cương;
- ¹⁴ Ông ăn sữa chua từ đàn bò, ông uống sữa tươi từ đàn chiên và đàn dê,
 Ông ăn thịt những chiên con và chiên đực mập béo;
 Ông ăn thịt bò của Ba-san và thịt dê hảo hạng,
 Ông hưởng lúa mì loại ngon thượng hạng;
 Ông^(c) uống những thứ rượu ngon hạng nhất thời bấy giờ.
- ¹⁵ Giê-su-run^(d) được mập béo, rồi lại giơ chân đá ngược;
 Anh chị em đã mập, béo, và phì ra rồi!
 Ông đã bỏ Đức Chúa Trời, Đấng đã dựng nên ông;
 Ông đã khinh khi Vàng Đá giải cứu ông.
- ¹⁶ Họ đã làm cho Ngài ghen tức với các thần xa lạ;
 Họ đã dùng những việc gớm ghiếc để chọc giận Ngài.
- ¹⁷ Họ đã cúng tế cho các quỷ chứ nào phải dâng hiến lên Đức Chúa Trời;
 Thần của họ là những thần họ không biết;
 Tức những thần khi vào trong xứ rồi họ mới phát hiện chúng ra,
 Chúng là những thần mà tổ tiên anh chị em không sợ.
- ¹⁸ Anh chị em đã làm ngơ với Vàng Đá đã sinh ra mình;
 Anh chị em đã quên hẳn Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo ra mình.

(a) **32:8** Chỗ này dịch theo Dead Sea Scrolls và Bản LXX, trong khi Masoretic Text (MT) ghi là “con cái của I-sơ-ra-ên.”

(b) **32:13** nt: Ngài đặt ông cõi trên những nơi cao trong xứ

(c) **32:14** nt: Người (anh chị em)

(d) **32:15** Tức I-sơ-ra-ên hay Gia-cốp

- 19 CHÚA thấy thế, Ngài chán ngán họ;
Ngài ẩn mặt khỏi các con trai và các con gái của Ngài.
- 20 Ngài phán, ‘Ta sẽ ẩn mặt Ta khỏi chúng;
Để Ta xem, đến cuối cùng chúng sẽ ra sao;
Vì bọn chúng là giống nòi tráo trở,
Những đứa con không tình nghĩa trung thành.
- 21 Chúng đã làm cho Ta phải ghen với những gì không phải là thần;
Chúng chọc giận Ta bằng các thần tượng chúng thờ.
Vì thế Ta sẽ làm cho chúng phải ghen tức với một dân chẳng ra gì,
Dùng một dân ngu si khiến chúng phải tức tối bực mình.
- 22 Vì lửa giận của Ta đã bùng lên nghịch lại chúng;
Lửa ấy đã cháy bùng đến tận vực sâu của âm phủ;
Lửa ấy thiêu đốt đất đai và hoa màu sinh ra trên đất;
Lửa ấy cháy tận nền các núi non hùng vĩ.
- 23 Ta sẽ chong chất các tai vạ trên chúng;
Ta sẽ bắn các mũi tên của Ta vào chúng:
- 24 Nạn đói sẽ khiến chúng hao mòn;
Khí hậu nóng cháy khô khan sẽ làm chúng kiệt quệ;
Ôn dịch sẽ khiến chúng tang thương;
Răng của thú dữ do Ta sai đến sẽ cắn xé chúng;
Nọc của rắn độc bò trong bụi đất sẽ gây chết chóc cho chúng.
- 25 Ngoài đường gươm giáo sẽ gây nên tang tóc,
Còn trong nhà sẽ đầy nỗi kinh hoàng;
Trai tráng hay thiếu nữ thanh xuân cũng vậy;
Trẻ thơ còn bú hay người già tóc bạc phơ đều chẳng được miễn trừ.
- 26 Ta đã nghĩ, Ta sẽ rải chúng ra khắp bốn phương trên đất;
Ta sẽ xóa chúng khỏi trí nhớ của loài người;
- 27 Nhưng Ta ngại làm như thế kẻ thù của chúng sẽ được thêm khích lệ;
Quân thù của chúng có thể sẽ hiểu lầm và bảo,
“Chúng ta đắc thắng là nhờ sức lực của tay mình,
Chiến thắng này không phải tất cả là CHÚA đã làm đâu.”
- 28 Thật vậy, bọn chúng là một dân không trí tuệ;
Chúng chẳng có khả năng phán đoán nghĩ suy.
- 29 Nếu chúng có chút khôn ngoan, chúng đã nghĩ ra điều ấy;
Chúng có thể suy ra kết cuộc sẽ thế nào.
- 30 Làm sao một người có thể rượt đuổi cả ngàn người,
Còn hai người có thể làm cho vạn người chạy trốn,
Trừ phi Vàng Đá của họ đã bán bỏ họ,
Tức CHÚA của họ đã lìa bỏ họ rồi?
- 31 Vì vàng đá của chúng chẳng giống như Vàng Đá của chúng ta;
Quân thù của chúng ta đều biết rõ điều ấy.

- ³² Nho của chúng lấy ra từ giống nho ở Sô-đôm,
 Từ vườn nho ở Gô-mô-ra;
 Trái nho của chúng là trái nho độc,
 Chùm nho của chúng chỉ có toàn trái đắng.
- ³³ Rượu của chúng đều là nọc của rắn độc, ^(a)
 Nọc độc chết người của rắn bành mang.
- ³⁴ Việc đoán phạt này Ta há đã không giữ trong kho,
 Niêm phong nó trong kho báu của Ta sao?
- ³⁵ Sự báo thù thuộc về Ta, Ta sẽ báo trả;
 Sắp đến lúc chân chúng sẽ thành linh trượt ngã,
 Bởi vì ngày hoạn nạn của chúng đã gần;
 Những điều ấy sẽ xảy đến rất nhanh cho chúng.'
- ³⁶ CHÚA sẽ minh oan cho dân Ngài,
 Ngài sẽ thương xót các đầy tớ Ngài,
 Khi Ngài thấy sức lực của họ chẳng còn nữa,
 Khi kẻ nô lệ hay người tự do đều chẳng còn ai.
- ³⁷ Bấy giờ Ngài sẽ hỏi, 'Các thần của chúng,
 Những vàng đá nơi chúng nường nấu,
- ³⁸ Những kẻ hưởng các phần béo tốt nhất của các con vật hiến tế chúng dâng,
 Những kẻ uống rượu chúng hiến qua các lễ quán đầu rồi?
 Hãy để những kẻ ấy trở dậy và giúp đỡ các người!
 Hãy để chúng bảo vệ các người!
- ³⁹ Nay, bây giờ, khá biết rằng ấy là Ta, chính Ta là Đấng ấy;
 Chẳng có thần nào khác ngoài Ta. ^(b)
 Ta có quyền làm cho chết, và Ta làm cho sống lại;
 Ta khiến cho bị thương, và Ta chữa cho mạnh lành;
 Không ai có thể thoát khỏi tay Ta.
- ⁴⁰ Ta đưa tay Ta lên trời mà thề rằng:
 Như Ta hằng sống đời đời,
- ⁴¹ Ta sẽ mài lưỡi gươm bóng láng của Ta cho sắc bén,
 Tay Ta sẽ cầm lấy nó để thi hành sự đoán phạt;
 Ta sẽ báo thù những kẻ chống nghịch Ta;
 Ta sẽ báo trả những kẻ ghét Ta.
- ⁴² Ta sẽ cho những mũi tên của Ta uống máu,
 Và lưỡi gươm của Ta sẽ ăn thịt quân thù,
 Tức máu của quân thù ngã chết nơi chiến trận và tàn quân bại trận;
 Đầu của những kẻ để tóc dài thề chống Ta đến cùng đều bị rơi.'

(a) 32:33 nt: tan niyn (*Hebrew*); ctd: thủy long, thủy xà

(b) 32:39 ctd: Vậy, bây giờ, khá biết rằng, chỉ Ta là Đức Chúa Trời duy nhất; không có thần nào khác ngoài Ta.

⁴³ Hỡi các dân các nước, hãy cùng với dân Ngài dâng lời ca ngợi,
 Hãy thờ phượng Ngài, hỡi tất cả các người, ^(a)
 Vì Ngài sẽ bắt chúng đền nợ máu các tội tớ Ngài,
 Ngài sẽ báo thù những kẻ chống nghịch Ngài,
 Ngài sẽ báo trả những kẻ ghét Ngài, ^(b)
 Và Ngài sẽ xá tội ^(c) cho xứ và cho dân Ngài.”

Luật Pháp và Sự Sống Còn của Dân I-sơ-ra-ên

⁴⁴Môi-se cùng với Giô-suê con của Nun đến và nói tất cả những lời của bài ca ấy cho dân nghe. ⁴⁵Sau khi Môi-se nói xong tất cả những lời ấy cho toàn dân I-sơ-ra-ên, ⁴⁶ông nói với họ, “Hãy ghi lòng tạc dạ tất cả những lời tôi làm chứng giữa anh chị em ngày nay. Anh chị em hãy truyền những lời ấy lại cho con cháu mình, để chúng cũng hết lòng vâng giữ mọi lời của bộ luật pháp này. ⁴⁷Đây chẳng phải là việc không có giá trị gì đối với anh chị em, nhưng chính là sự sống còn của anh chị em, vì nhờ nó anh chị em mới có thể sống lâu trong xứ mà anh chị em sẽ đi qua Sông Giô-đanh để chiếm lấy.”

Môi-se Gần Qua Đời

⁴⁸Chính ngày hôm đó CHÚA nói với Môi-se, ⁴⁹“Người hãy đi lên rằng Núi A-ba-rim này, đến Núi Nê-bô, trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô, và hãy nhìn vào xứ Ca-na-an, nơi Ta sẽ ban cho dân I-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. ⁵⁰Người sẽ qua đời tại đó, tức trên núi người sẽ đi lên, rồi người sẽ được đem về với tổ tiên người, như A-rôn anh người đã qua đời trên Núi Hô-rơ và đã được đem về với tổ tiên của ông ấy vậy, ⁵¹bởi vì ở giữa dân I-sơ-ra-ên, các người đã không tin Ta trong vụ nước ở Mê-ri-ba Ca-đe trong Đồng Hoang Xin, và bởi vì hai người đã không tôn thánh Ta giữa dân I-sơ-ra-ên. ⁵²Vậy người có thể trông thấy xứ ấy từ xa, nhưng người sẽ không vào xứ ấy, tức xứ Ta ban cho dân I-sơ-ra-ên.”

Những Lời Chúc Phước Cuối Cùng của Môi-se

33 ¹Đây là những lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, đã chúc phước cho dân I-sơ-ra-ên trước khi ông qua đời. ²Ông nói,

“CHÚA đã từ trên Núi Si-nai ngự xuống,
 Ngài như ánh bình minh từ dãy Núi Sê-i-rơ chiếu sáng trên họ,
 Từ trên Núi Pa-ran Ngài đã tỏa rạng ra;
 Đi theo Ngài có hàng vạn đấng thánh;
 Lửa từ tay phải Ngài khắc luật vào bảng đá. ^(d)

(a) **32:43** Vế sau của câu này bị mất trong bản Hebrew (Masoretic Text). Có bản dịch theo Qumran manuscripts hay Dead Sea Scrolls và Bản LXX rằng: Hỡi thiên đàng và hỡi dân Ngài, hãy dâng lời ca ngợi. Hãy thờ phượng Ngài, hỡi các thần!

(b) **32:43** Vế này được bổ túc, dựa theo tài liệu của Qumran manuscripts và Bản LXX; bởi vì vế này bị mất trong bản Hebrew (Masoretic Text)

(c) **32:43** ctd: Ngài sẽ bày tỏ lòng thương xót, hoặc Ngài sẽ cung cấp phương tiện chuộc tội

(d) **33:2** Vế cuối của câu này trong nguyên tác không rõ nghĩa.

- ³ Quả thật Ngài yêu thương dân Ngài;
Tất cả đấng thánh của Ngài đều ở trong tay Ngài;
Họ phủ phục nơi chân Ngài chờ lệnh,
Họ chờ lệnh Ngài sai phái họ đi.
- ⁴ Môi-se truyền cho chúng ta luật pháp,
Đó là gia sản cho hội chúng của dòng dõi Gia-cốp.
- ⁵ Ngài là vua ở giữa Giê-su-run,^(a)
Khi các nhà lãnh đạo của dân họp lại,
Tức khi các chi tộc của I-sơ-ra-ên hiệp lại với nhau.
- ⁶ Nguyên Ru-bên vẫn sống mãi và không bị mất đi,
Dầu dân số của ông ít ỏi.”

⁷ Đây là những gì ông chúc cho Giu-đa,

“Lạy CHÚA, xin nghe tiếng của Giu-đa cầu khẩn,
Xin đem ông về với dân của ông ta;
Xin phù hộ để tay ông bảo vệ chính mình;
Xin Ngài giúp đỡ ông đối phó với quân thù của ông ấy.”

⁸ Về Lê-vi ông chúc,

- “Xin ban Thum-mim và U-rim của Ngài
Cho người trung thành với Ngài,
Người Ngài đã thử tại Mát-sa,
Người Ngài đã đối phó trong vụ nước ở Mê-ri-ba,
- ⁹ Người đã nói về cha và mẹ của mình rằng,
‘Con thấy họ không cần đến con hơn Ngài,’
Người đã quên cả thân nhân,
Người đã vì Ngài mà không biết đến con cái;
Vì họ mãi lo vâng theo lời Ngài,
Và gìn giữ giao ước Ngài.
- ¹⁰ Họ dạy cho Gia-cốp luật lệ Ngài,
Và cho I-sơ-ra-ên luật pháp Ngài;
Họ lo việc dâng hương trước thánh nhan Ngài;
Họ thi hành chức vụ dâng các của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài.
- ¹¹ Lạy CHÚA, xin ban phước cho những gì thuộc về ông ấy,
Xin chấp nhận những việc do tay ông ấy làm;
Xin bẻ gãy lưng quân thù của ông ấy,
Tức lưng của những kẻ ghét ông ấy, hầu chúng không đứng dậy được nữa.”

(a) 33:5 Một tên khác của I-sơ-ra-ên (trong thi vắn)

¹²Về Bê-ni-gia-min ông nói,

“Người được CHÚA thương sẽ ở an toàn trong Ngài;
Ngài che chở ông ấy suốt ngày;
Ông ấy sẽ ở giữa hai vai Ngài.”^(a)

¹³Về Giô-sép ông chúc,

“Địa phận của ông ấy được CHÚA ban phước,
Bằng những ơn phước quý báu từ trời là sương móc,
Bằng những ơn phước dồi dào nằm sâu trong lòng đất là sông suối,
¹⁴ Bằng những hoa quả tốt tươi do ánh nắng mặt trời mang lại,
Bằng những cây trái sai quăn lớn lên trong những đêm trăng,
¹⁵ Bằng những lâm sản quý báu do rừng già mang lại,
Bằng những sản vật dồi dào của đồi nông thiên thu,
¹⁶ Bằng những thổ sản tốt nhất của đất đai màu mỡ,
Và bằng hồng ân của Đấng ngự giữa bụi gai.
Nguyện những phước hạnh ấy đổ trên đầu Giô-sép,
Và trên đỉnh đầu của người được biệt riêng ra giữa các anh chị em ^(b) mình.
¹⁷ Quyền uy của ông mạnh như con bò mộng đầu lòng,
Các sừng của ông mạnh như sức mạnh của sừng trâu;
Ông dùng các sừng đó húc các dân các nước,
Đuổi chúng chạy xa đến cùng tận địa cầu;
Đó là sức mạnh của hàng vạn người Ép-ra-im,
Đó là sức mạnh của hàng ngàn người Ma-na-se.”

¹⁸Về Xê-bu-lun ông chúc,

“Hỡi Xê-bu-lun, hãy vui mừng, mỗi khi ông xuống thuyền đi viễn phương
buôn bán.
Hỡi I-sa-ca, nguyện ông được thành công trong các lều trại của ông.
¹⁹ Họ mời gọi các dân lên núi,
Tại đó họ dâng những của lễ theo đúng luật truyền.”^(c)
Họ đã hút lấy những tài nguyên của biển cả,
Và những bửu vật ẩn giấu dưới cát vàng.”

²⁰Về Gát ông chúc,

“Chúc tụng Đấng làm cho Gát được mở rộng bờ cõi!
Gát sống kiêu hùng như sư tử giữa rừng,
Nó xé tay và đầu cổ con mồi.

(a) 33:12 ctd: Ngài ngự giữa hai vai (*núi đồi*) của người ấy

(b) 33:16 nt: anh em (đừng quên Đi-na, Sáng 30:21)

(c) 33:19 nt: của lễ của sự công chính

²¹ Ông chọn phần tốt nhất cho mình,
 Vì trong lãnh thổ của ông có phần sản nghiệp dành cho người lãnh đạo;
 Ông đến với các thủ lãnh của dân;
 Ông thi hành công lý của CHÚA,
 Và các luật lệ của Ngài cho I-sơ-ra-ên.”

²²Về Đan ông chúc,

“Đan là một sư tử tơ,
 Từ Ba-san phóng đến.”

²³Về Náp-ta-li ông chúc,

“Hỡi Náp-ta-li, người được no nê hồng ân,
 Đầy tràn những phước hạnh của CHÚA,
 Hãy chiếm lấy miền tây và miền nam.”

²⁴Về A-se ông chúc,

“A-se là đứa con được phước nhất trong các con;
 Nguyên ông ấy được xem là người được các anh chị em^(a) mình ưa thích,
 Và nguyên đầu ô-liu do ông sản xuất nhiều đến nỗi ông có thể dùng chúng
 để dầm chân.

²⁵ Nguyên ông được an ninh bên trong những thành có cổng gài bằng thanh
 sắt và thanh đồng;
 Nguyên sức khỏe của ông bền bỉ theo tuổi thọ của ông.

²⁶ Hỡi Giê-su-run,^(b) chẳng có ai giống như Đức Chúa Trời,
 Đấng cỡi trên các tầng trời đến giúp đỡ ông;
 Sự huy hoàng của Ngài thể hiện trên các tầng mây.

²⁷ Đức Chúa Trời đời đời là Đấng ông nường nấu;
 Hai tay hằng hữu của Ngài luôn ở bên dưới để đỡ nâng ông.
 Ngài đánh đuổi quân thù của ông đi khỏi mặt ông,
 Và phán, ‘Hãy tiêu diệt!’

²⁸ Nhờ đó I-sơ-ra-ên được sống an toàn,
 Con cháu^(c) của Gia-cốp được an ninh,
 Trong một xứ đầy lúa gạo và rượu ngon,
 Từ trời cao sương móc vẫn tiếp tục rơi xuống.

²⁹ Hỡi I-sơ-ra-ên, phước thay cho ông! Nào ai được như ông,
 Một dân tộc được CHÚA cứu.
 Ngài là thuẫn khiên để giúp đỡ ông,
 Và là thanh gươm để ban cho ông chiến thắng.

(a) 33:24 nt: anh em

(b) 33:26 Một tên khác của I-sơ-ra-ên (trong thi vắn)

(c) 33:28 nt: suối của Gia-cốp (ám chỉ con cháu của Gia-cốp)

Quân thù của ông sẽ đến phủ phục trước mặt ông;
Còn ông, ông sẽ giày đạp trên những nơi cao của chúng.”

Môi-se Qua Đời và Được Chôn ở Mô-áp

34 ¹Bấy giờ Môi-se từ đồng bằng Mô-áp đi lên Núi Nê-bô, rồi lên đỉnh Núi Pít-ga, đối ngang Giê-ri-cô. CHÚA cho ông nhìn thấy cả xứ, từ Ghi-lê-át đến Đan, ²toàn vùng Náp-ta-li, lãnh thổ của Ép-ra-im và Ma-na-se, toàn lãnh thổ của Giu-đa cho đến tận Biển Tây, ³miền Nam và miền đồng bằng, tức vùng Thung Lũng Giê-ri-cô, thành của những cây chà là, chạy dài đến Xô-a.

⁴CHÚA phán với ông, “Đây là xứ Ta đã thề với Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp rằng, ‘Ta sẽ ban nó cho dòng dõi các ngươi.’ Bấy giờ Ta cho người nhìn thấy nó tận mắt, nhưng người sẽ không đi qua đó.”

⁵Môi-se tội tở của CHÚA qua đời tại đó, trong xứ Mô-áp, theo lời CHÚA đã phán. ⁶Ngài chôn ông trong một thung lũng trong xứ Mô-áp, đối ngang Bết Pê-ô, nhưng cho đến ngày nay không ai biết mộ ông ở đâu.

⁷Môi-se được một trăm hai mươi tuổi khi ông qua đời; mắt ông không mờ, khí lực ông không giảm. ⁸Dân I-sơ-ra-ên thương khóc Môi-se trong đồng bằng Mô-áp ba mươi ngày; sau đó thời kỳ thọ tang than khóc ông chấm dứt.

⁹Giô-suê con trai của Nun được đầy dẫy thần trí khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay trên ông ấy. Dân I-sơ-ra-ên vâng lời ông ấy và làm theo mọi điều CHÚA đã truyền cho Môi-se.

¹⁰Từ xưa đến nay chưa bao giờ có một vị tiên tri nào dấy lên trong I-sơ-ra-ên như Môi-se, người CHÚA biết mặt tận mặt. ¹¹Không ai có thể sánh được với ông về mọi dấu kỳ và phép lạ mà CHÚA đã sai ông thực hiện tại đất Ai-cập để đối phó với Pha-ra-ôn, toàn thể quần thần của vua ấy, và cả nước của vua ấy, ¹²cùng mọi việc quyền năng và mọi quyền phép lớn lao khủng khiếp mà Môi-se đã biểu dương trước mắt toàn dân I-sơ-ra-ên.